BnF Gallica

Giang lè hôi thánh...

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

BnF Gallica

. Giang lè hôi thánh.... 1913.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :
- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter
utilisation.commerciale@bnf.fr.

GIẢNG LỄ HỘI THÁNH

Imprimatur :

† D. GRANGEON

Vic. Ap.

Làng-sông, 12 Febr. 1913.

8

GIANG

LỄ HỘI THÁNH

PHẦN THỨ BA

VỀ MÙA LỄ HIỆN XUỐNG



LIBRAIRIE IMPRIMERIE

QUINHON *(Annam)*

1913

GIẢNG

LỄ HỘI THÁNH

PHẦN THỨ BA

HÃY soi gương Đ. Mẹ. và các thánh Tông-đồ mà làm theo. Hễ càng sốt sắng đọc kinh, cầu nguyện, thì càng đặng nhiều ơn Chúa ban. Phải ăn năn, xưng tội, cho tinh sạch linh hồn ; cùng làm những việc lành ; như ăn chay, bố thí cho kẻ khó, đặng tẩy trừ bợn nhơ tội lỗi, thì mới trông rước đặng Đ. C. T. T. ngự xuống trong linh hồn. Hãy năng gắn vó thầm thĩ kêu xin :

Lo'i nguyên.

Lạy Đ. C. T. T. thiêng liêng sáng láng, xin ngự xuống trong linh hồn tôi.

VỀ NGÀY LỄ HIÊN XUỐNG.

Lễ nầy nhắc lại xưa Đ. C. T. T. lấy hình lưỡi lửa, hiện xuống dầy lòng Đ. Mẹ, và các thánh Tông-đồ ; đang hiệp nhau cầu nguyện, đợi trông Chúa hiện xuống.

Hội thánh làm lễ nầy, mà tạ ơn Chúa đã ban đức tin cho thiên hạ, đặng biết đàng rỗi linh hồn. Các thánh Tông-đồ khi đặng ơn Chúa, thì hoá ra cang đảm, liền giảng đạo cho dân Giudêu, cùng sấn sướt trẩy sang, giảng rao khắp xứ, cho mọi dân thiên hạ.

Lễ Hiện xuống đối lễ Năm mươi : xưa dân Giudêu quen giữ, mà kính phép Chúa truyền mười sự răn. Khi mới ra khỏi nước Egiếp-tô đặng năm mươi ngày : là ý chỉ đạo cũ dứt, tạo lập đạo mới. Nhơn ngày ấy dân dạo theo thói quen ngày lễ, hội đến thành Giêrusalem, mà chầu lễ Năm mươi. Chúa thừa dịp ấy cho dân xứ khác, tai nghe, mắt thấy, khi trở về bổn kiểng, thuật lại cùng truyền đạo mới cho nhau.

Lễ thánh thủy cùng áp lễ hiện xuống, đều làm phép nước rửa tội, cho ta nhớ căn bổn phần rỗi ta, đều bởi ơn Chúa cứu chuộc, cùng ơn Chúa Thánh Thần hiện xuống, ban

đức tin cho ta.

Khi ta chịu phép rửa tội, Ba Ngôi cũng đồng ban ơn tha tội, nên đọc rằng: « *Tao rửa mầy nhơn Danh Cha và Con và Thánh Thần.* »

Vả khi Đ. C. G. gần ban Đ. C. T. T. xuống, thì Người phán cùng các thánh đầy tớ rằng: ít nữa Đ. C. T. T. sẽ ngự xuống cùng chúng con.

Vậy nay Hội thánh khi lễ, thì tiếp trọng Đ. C. T. T. rằng: Chúa rưới ơn tràn khắp thế nầy; mừng mừng. Chúa là Đứng gồm hết mọi loài; thông suốt các tiếng. Mừng mừng. Chúa chỗi dậy, kẻ nghịch liền tan tác; kẻ nghịch thù, đều phải tháo lui vỡ chạy.

Đ. C. T. T. lấy hình lưỡi lửa, mà ban lửa sốt mến Chúa, trong lòng các thánh Tông đồ.

Có ý chỉ lời nói, việc làm, các Đứng ấy nên như miệng lưỡi giảng khuyên thiên hạ, đặng biết chánh tà, mà cải dữ về lành. Cho nên các Đứng ấy khi giảng dạy, vốn nói tiếng nước mình, mà những dân khác nước, khác tiếng, cũng đều nghe hiểu.

Ấy phép nhiệm Chúa, ép trí uốn lòng ai nấy đều tin, cùng xin học đạo. Các Đứng ấy nhờ ơn khai quang, suốt thông lẽ đạo, cũng bạo dạn ra giảng dạy, chẳng nệ phép ai; dầu

phải giam cầm, bắt bớ, cũng vui lòng chịu cho sáng danh Chúa.

LỄ HIỆN XUỐNG.

—o—

Ta quen gọi Ngôi thứ Nhứt là Cha, dựng nên trời đất. Ngôi thứ Hai là Con, chuộc tội cứu thế. Ngôi thứ Ba là Thánh Thần.

Vốn không phải một mình Ngươi là thánh ; song vì Ngươi là tổ mọi ơn thánh, ban xuống chỉ dẫn cho ta biết, những điều phải tin, những việc phải làm, hầu ta noi giữ, cho đặng rỗi linh hồn.

Có bảy ơn thánh nầy, Chúa thường ban, khi ta chịu phép Xức trán.

1o — là ơn khôn ngoan, làm cho ta chê bỏ mọi sự thế gian, mà yêu mến mọi sự trên trời.

2o — là ơn thông minh, làm cho ta hiểu thấu lẽ mầu nhiệm đạo thánh Chúa. Vậy khi ta sắm nghe giảng, phải xin Chúa soi sáng đặng hiểu những lẽ giảng dạy, mà làm theo.

3o — là ơn biết lo liệu, là khi làm việc mình, hay là phải giúp kẻ khác, thì biết lo cho khỏi lầm lỗi. Như bổn phận cha mẹ dạy

dỗ, cùng phân định hôn nhơn cho con cái ; hay là khi phải thế ngặt, khôn bề trở đang, thì giúp ta đặng trọn bề xuôi thuận.

4o — là ơn sức mạnh, chẳng nệ chịu cười chê nhạo báng, cùng bắt bớ, sát phạt, lưu giam ; đặng sức mạnh chống trả chước kẻ thù, xui ta đi đàng trái.

5o — là ơn suy biết, của đời không nên phước lộc gì cho ta, biết xa lánh chước tam cừu, lo tu nhơn, tích đức, hầu đặng giàu sang phước thật đời sau.

6o — là ơn nhơn đức, làm cho ta hứng vui ái mộ thờ phượng Chúa.

7o — là ơn kính sợ, làm cho ta lánh mọi sự mất lòng Chúa.

Đ. C. T. T. dỗ lòng ai nấy đặng 12 ơn trọng nầy : ơn Kính mến ; ơn Vui mừng ; ơn Bằng an ; ơn Hoà thuận : ơn Nhịn nhục ; ơn Khoan nhơn ; ơn Từ bi ; ơn Khoang dong ; ơn Hiền lành ; ơn Trung trực ; ơn Đằm thắm ; ơn Lê liếp ; ơn Nết na.

Hãy siêng năng đọc kinh Kinh Nguyện Đ. C. T. T. v. v..

NGÀY THỨ HAI SAU LỄ HIỆN XUỐNG.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa; Chúa đã ban Đ. C. T. T. cho tôi tá Chúa, thì xin nhậm lời, mà ban phước bình an cho phô kẻ ấy, như đã ban cho những kẻ ấy đầy lòng tin cậy Chúa.

Giai lo'i Bài tho'.

Ta nghe truyện kẻ ngoại đạo, đua nhau hội tại nhà ông Cornelio, có lòng ngay thật, ái mộ nghe ông thánh Vêrô giảng. Cho nên Chúa thương cho biết đạo thật. Vậy hãy có ý tứ mà nghe giảng, cùng xin Chúa chỉ dẫn đàng chính, cho mình noi theo.

Giai lo'i Evang.

Kìa Chúa thương ta, đến đỗi sai Con một xuống thế, phú mình chịu chết, mua phước Thiên đàng cho ta. Song nào ai biết ơn Chúa chuộc; những giả điếc làm ngơ; chẳng sá lời Chúa răn, bất kể tội phước. Cứ đắm theo tà ma thế tục, cho nên phải trầm luân khốn nạn đời đời.

Lễ giục lòng mến ơn Chúa bằng hà ban xuống, mà gìn giữ, dưỡng nuôi ta, dầu Chúa đã biết, có sinh ta ra, cũng không ơn, không

ngãi, những ngỗ nghịch, dể duôi. Nhưng vậy cũng sinh ta cho có, có ra lại mắc tai ương ; thì Chúa chẳng nệ cho Con mặc lốt ta, chịu đóng đinh, chết đứng trên cây khổ hình, đổ hết Máu ra làm giá mà chuộc lấy ta. Rồi lại trối Thịt Máu mình, làm của lễ tế, để nuôi ta cho rồi. Kìa ai cho ta của mọn, vật hèn, ta hằng thảo lảo chẳng quên ơn ; mà ơn Chúa, hằng ngày đắp đổi ban cho, sao mà ta những vong ơn bạc ngãi ! Thật lòng ta bội bạc, quá hơn cầm thú ; nó không hề phản chủ ; mà ta thì phản nghịch Chúa luôn.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa, tôi xin ăn năn chừa cải, xin Chúa cho tôi một lòng mến Chúa, đặng bỏ thường, tội bội bạc xưa, mà bền lòng giữ nghĩa Chúa, cho đến trọn đời.

NGÀY THỨ HAI SAU LỄ HIỆN XUỐNG.

Về Phép Xức trán.

Khi các thánh Tông-đồ, nghe dân Samaritanô chịu đạo, thì ưng cho ông thánh Vêrô

và ông thánh Gioang đến mà đặt tay trên đầu, là xức trán cho nó chịu ơn Đ. C. T. T..

Khi Đ. C. G. đã làm hoàn tất việc chuộc tội; cùng sống lại hòng thăng thiên; thì hứa ban Đ. C. T. T. xuống; chúc ấy Người lập phép Xức trán, truyền cho các thánh Tông đồ. (Đoạn các đứng ấy đi truyền cho các Đứng Giám mục. Ta thấy tích truyền lại các thánh Tông-đồ, dã làm phép nầy nhiều nơi; như ông thánh Phao-lồ xức trán bổn đạo Egiếptô.)

Dấu Nhiệm Về Phép Xức trán.

Khi Đức giám mục xức trán người làm những lễ phép nầy; 1º — Giơ tay trên đầu kẻ chịu phép Xức trán. 2º — Xức dầu thánh pha thuốc thơm; mà xức trèn trán kẻ chịu phép ấy. 3º - xức hình thánh Giá, cùng vả mặt kẻ chịu phép ấy mà rằng: « *bình an cho con;* » cùng đọc lời nầy: « *Ta in hình thánh Giá trên mình mầy, và xức dầu thánhChrisma, cho mầy vững bền về phần rỗi: Nhơn Danh Đức Chúa Cha, và Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Thần.* »

Hễ ai chịu phép rửa tội nèn mà chịu phép nầy, thì đặng đầy dẫy. 1º — Bẩy ơn Đ. C. T. T. 2º — Đặng vững vàng xưng đạo thánh ra trước mặt thiên hạ. 3º — Đặng thành toàn

ơn phép rửa tội, nên tinh bạch Chúa Khirixitô; mà đánh dẹp ba thù. 4o — In dấu thiêng liêng, chỉ chịu đặng một lần mà thôi, cho nên phải giữ những ơn trọng ấy cho đến trọn đời.

Phép nầy có một các Đứng Giám mục, đặng làm mà thôi. Song khi thế ngặt, các Đứng ấy thừa lịnh Đức Giáo Tông, đặng cho linh mục làm thế cho.

Hội thánh dùng dầu Oliva mà xức, « là phép Đ. C. G. truyền, » như lời Đức thánh Phapha Fabimo nói; 1o — Vậy dầu hay thấm ra, chỉ ơn Đ. C. T. T. xuống đầy lòng kẻ chịu phép xức trán. 2o — Thuốc thơm, chỉ kẻ chịu phép ấy, phải làm mọi gương phước đức, cho thơm đạo Chúa. Lại dầu ướp xác kẻ chết, cho khỏi hư thúi. Chỉ phép xức trán giữ linh hồn khỏi tính hư, nết xấu, mà phải mất đời đời. 3o — Xức trên trán, nghĩa là kẻ chịu phép ấy, chẳng nên hổ ngươi xưng đạo thánh Chúa Khirixitô. 4o — Xức hình thánh Giá, cho ta đặng biết mọi ơn lành ta đã chịu, thì bởi thánh Giá, cùng sự thương khó Đ. C. G. mà ra. Vậy thì ta phải vác thánh Giá theo chơn Chúa, thì mới đặng trận trọn công mà chớ.

Khi Đức Giám mục giơ tay trên đầu, cho đặng biết Đ. C. T. T. thật ngự xuống trong

lòng kẻ chịu phép xức trán ; và khi ấy Người nguyện rằng :

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa phép tắc vô cùng, hằng có đời đời ; lạy xin Chúa đoái thương tôi tá nầy, nhờ ơn rửa tội cùng ơn xức trán đã làm nên con Chúa. Thì xin Chúa thương ban bẩy ơn nầy : Là ơn khôn ngoan ; ơn thông minh ; Biết lo liệu ; Sức mạnh ; Suy biết ; cùng ơn nhơn đức cho nó kính sợ, cùng ín thánh Giá Chúa luôn.

Đức Giám mục vả mặt kẻ chịu phép xức trán mà rằng : *bình an cho con.* Nghĩa là kẻ có đạo hằng phải sẵn lòng chịu mọi sự xấu hổ, cùng sự khốn khó, vì Chúa thì mới đặng bình an mà chớ.

Vốn kẻ không chịu phép xức trán, thì cũng đặng rồi ; song kẻ khinh, hay là làm biếng, chẳng muốn chịu, thì phạm tội, lại mất những ơn trọng bởi phép ấy mà ra.

Vậy ai muốn chịu phép nầy cho nên, thì phải làm bốn sự nầy : 1º — là phải cho sạch mọi tội, ít nữa là sạch các tội trọng ; vì kẻ còn mắc tội trọng mà chịu phép ấy ; thì là phạm sự thánh. 2º — là phải thuộc biết những sự chính phải tin trong đạo, cùng những ích bởi phép ấy mà ra. 3º — là phải có lòng tin,

cậy, kính mến, khiêm nhượng, ước trông Đ. C. T. T. hiện xuống, như các thánh Tông đồ xưa. 4o — là phải ăn mặc sạch sẽ, nết na tề chỉnh lòng tôn kính, khiêm nhượng, mà chịu phép ấy.

Khi chịu phép xức trán; phải làm bốn sự nầy: 1o — là phải cám ơn Đ. C. T. vì phước trọng mình mới chịu. 2o — là phải dưng mình cho Đ. C. T. T. mà xin Người phù hộ, cho đặng theo ý Người mọi đàng, cùng làm những việc lành cho sáng danh Người. 3o — là dốc lòng từ nầy về sau, giữ đạo Chúa cho trọn, chẳng còn sợ người thế gian cười chê, nhạo báng, cùng vua chúa, quan quyền bắt bớ, sát phạt lưu giam. 4o — là phải cầu xin Đ. C. T. T. hằng ngự trị lòng ta luôn, cho đặng giữ những ơn trọng ấy cho đến trọn đời.

Lo'i cám o'n.

Tôi cám đội ơn Chúa Thánh Thần, vì đã ban cho tôi đặng sức mạnh, chẳng còn sợ cười chê nhạo báng, bắt bớ, sát phạt, lưu giam, cùng đặng lòng vững vàng, chống trả chước kẻ thù, cùng những cơn gian nan nguy hiểm, thì xin Chúa xuống phước lành cho tôi, chẳng còn dám theo tình tư dục, mà phạm

giải răn Chúa, cùng điều răn Hội thánh, mà phải hư mất đời đời.

LỄ KÍNH Đ. C. T. BA NGÔI.

CHÚA NHỰT THỨ NHỨT

Sau lễ hiện xuống.

Hội thánh làm lễ Ba Ngôi, kể lễ hiện xuống. Nhơn vì các thánh Tông đồ, vừa đặng ơn Đ. C. T. T., liền ra giảng đạo, và rửa tội; nhơn Danh một Chúa ba Ngôi, như lời Đ. C. G. đã dạy.

Nay Hội thánh làm lễ nầy mà thờ phượng cám tạ một Chúa ba Ngôi, vì ơn sanh thành, cứu chuộc, cùng mọi ơn Chúa ban xuống cho đặng thắng lướt kẻ thù, mà đi đàng nhơn đức cho trọn.

Lo'i nguyên Dâu lê.

Chúc tụng khong khen một Chúa ba Ngôi, cám tạ lòng nhơn lành, Chúa thương chúng tôi. Lạy Chúa danh Chúa vang lừng khắp bầu thế giái.

Lạy Chúa phép tắc vô cùng, hằng có đời

đời; Chúa đã khẳng ban cho chúng tôi tin, cùng xưng ra một Chúa ba Ngôi, đồng một tính, một phép, oai nghi, phép tắc vô cùng; thì xin Chúa ban cho chúng tôi bền lòng tin cậy, hầu thoát khỏi mọi sự khốn khó hằng vây phủ chúng tôi.

Giai lo'i Bài tho'.

Hôm nay Hội thánh đọc Bài thơ ông thánh Phaolô nói vì ý mầu nhiệm Chúa bỏ dân Giu-dêu, vì nó ngỗ nghịch; mà chọn dân ngoại cho nó biết đạo Chúa.

Có ý cho ta biết thánh trí Chúa ba Ngôi rất mầu, rất nhiệm. Trí loài người, dầu mà trí Thiên thần, cũng không hiểu thấu đặng phép mầu nhiệm một Chúa ba Ngôi đặng. Nhưng vậy chớ rằng: không hiểu, nên không tin, vì chưng hiếm chi sự mầu nhiệm, về tính tự nhiên, ta thường thấy, song không hiểu mà cũng tin: ví như hột giống vãi xuống đất nát ra, rồi lại mọc lên, một trổ sinh trăm ngàn hột. Ấy ta phục lẽ tự nhiên; mà ý nhiệm Chúa cao sang, dạy ta tin một Chúa ba Ngôi, hầu sau hưởng phước đời đời, mà ta dám nghi ngại sao?

Lạy Chúa cả ba Ngôi; đáng cho chúng tôi khâm sùng kính phục; Chúa tôi rất khôn

ngoan phép tắc, nhơn từ vô lượng vô biên. Tôi hết lòng kính mến Chúa, tôi trấn mình tôi vào lòng Chúa, xin Chúa bao hàm trót mình tôi.

Tôi mê muội tối tăm, không hiểu thấu thánh trí Chúa rất sâu nhiệm. Song tôi tin và xin Chúa thêm đức tin cho tôi ; tôi cậy lòng nhơn lành Chúa, chẳng bỏ lời tôi cầu xin nhen lửa mến Chúa hằng hừng luôn, chẳng có khi nguôi.

Giai lo'i Evang.

Về tính Đ. C. T., thì Đ. C. G. cũng đồng một tính, một thể cùng Đ. C. Cha. Mà trong lời Evang Chúa phán tỏ, về tính người ta, thì Người đặng quờn cai trị mọi loài, vì công ơn Người đã chịu chết mà cứu chuộc loài người.

Bởi vậy trước khi Người thăng thiên, Người phán cùng đầy tớ rằng : « *Như Đ. C. Cha đã sai Tao, thì Tao lại sai bay đi khắp thế giái mà giảng dạy thiên hạ ; những đều cần kíp về phần rỗi ; ai tin thì rửa tội cho nó, nhơn Danh một Chúa ba Ngôi, và buộc nó phải giữ những đều bay đã dạy. Ấy là hễ tin, thì phải làm mọi sự theo đức tin dạy. Sau hết Chúa phán hứa sẽ ở cùng môn đệ, cùng kế nối quyền các Đứng ấy, cho đến tận thế.* »

Người phán làm vậy, cho môn đệ vững

lòng chịu mọi sự gian nan khốn khó vì đạo Chúa, cùng bền chí chống chước kẻ thù, vì có Chúa ở cùng chẳng phải nao?

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa, xin giúp sức cho tôi, vì lời dạy dỗ lược qua, Chúa có sức dắc tôi theo mùi đạo đức, vì không ơn Chúa, thì chẳng thành việc gì?

Lạy Chúa, ý Chúa thể nào, chúng tôi xin vưng như vậy. Chúng tôi đã khấn thể nào, thì nay cũng sẵn lòng y theo. Xin Chúa ban ơn giúp sức cho đặng thuận theo ý Chúa phân định, xin chớ để chúng tôi phản nghịch, một vưng ý Chúa cho đến trọn đời.

Dạy về phép rửa tội.

Đ. C. G. đã lập phép rửa tội, có dấu nhiệm bề ngoài, để chỉ và làm ơn thiêng liêng bề trong. Dấu bề ngoài là giội nước, rửa trên đầu, và cũng một khi ấy đọc rằng: « *Tao rửa mầy, nhơn Danh Cha và Con, và Thánh Thần.* »

Chúc ấy ơn Chúa rửa linh hồn sạch tội tổ tông, cùng mọi tội mình làm, nên con Đ. C. T., và con Hội thánh.

Bằng không thế chịu phép rửa tội, thì

phải có lòng ước ao, hoặc chịu tử vì đạo, thì cũng đặng rồi.

Khi toan chịu phép rửa tội, thì phải chọn người đỡ đầu, là phép trong Hội thánh dạy, đặng chứng sự người ấy đã chịu phép rửa tội. Lại phòng khi con đỡ đầu thiếu thốn phần hồn phần xác, đặng nhờ có kẻ giúp đỡ. Mà kẻ bàu chủ mắc thân quyến với con, cùng cha mẹ con mình đỡ đầu. Cho nên phòng sau có việc hôn nhơn, phải xin phép chuẩn mới đặng.

Vậy khi làm phép rửa tội, thì phải đứng ngoài cửa nhà thờ, chỉ phép rửa tội, là cửa đưa vào Thiên đàng. Phải chọn thánh Bổn mạng, 1o — là cho đặng biết mình đã thuộc về Hội thánh, là Hội các bổn đạo ; 2o — là cho đặng nhờ đứng thánh ấy phù hộ cho, cùng soi gương mà học đòi bắt chước mọi nhơn đức Người.

Thầy cả thổi hơi vào mình kẻ chịu phép rửa tội theo mẫu Chúa xưa thổi hơi ban Đ. C. T. T. cho môn đệ. Ông thánh Gioang kim khẩu rằng : xưa Chúa dựng nên tổ tông, thổi linh hồn vào xác, cho xác đặng sống thể nào, thì rày thầy cả thổi hơi vào mình kẻ chịu phép rửa tội cho nó đặng sống phần hồn.

Thầy cả đặt tay trên đầu, chỉ kẻ ấy đã

nên phần thân thể Chúa, cùng con Hội thánh.

Thầy cả làm nhiều hình thánh Giá trên mình kẻ chịu phép rửa tội, cho biết ơn lành phép rửa tội tha mọi tội cho ta, thì đều nhờ sức thánh Giá, cùng sự thương khó Chúa mà ra. Cũng dạy phải chịu khó, theo chơn Chúa, cậy nhờ sức thánh Giá, mà đánh dẹp ba thù.

Thầy cả cho nếm chút muối, chỉ ơn phép rửa tội như muối xát lòng ta, khỏi hư theo xác thịt. Cũng chỉ sự khôn ngoan, mặn nồng về đàng phước đức, chuyên lo phần rỗi mà thôi.

Thầy cả hỏi bỏ ma quỉ, mọi sự sang trọng ma quỉ chăng? Nghĩa là kẻ theo đạo thì phải sẵn lòng bỏ ma quỉ, cùng những việc dối trá nó, và những sự phù vân thế tục. Những kẻ ấy rằng: bỏ; ấy Chúa đã buộc ta giữ mọi lẽ trong đạo cho trọn. Song hiểm chi kẻ chẳng dám sai lời với kẻ khác mà mấy ai giữ lời mình hứa với Chúa?

Xức dầu nơi vai và ngực: như kẻ đua vật, bóp dầu cứng gân, giẫn cốt mà đua mau, vật mạnh. Cũng một lẽ ấy, xức dầu nơi ngực và vai cho đặng bổ thêm sức mạnh, mà vững chí bền lòng, chống trả kẻ thù, nắm giữ bổn phận mình, cùng điều răn Chúa cho trọn.

Đọc kinh Lạy Cha, và kinh Tin kính, mà xưng ra mình quyết giữ mọi lẽ đạo dạy, chẳng dám sai.

Giội nước ba lần, nhắc lại Chúa nằm trong huyệt ba ngày, mới sống lại. Vậy kẻ chịu phép rửa, ba lần giội nước, như chôn tội vào đó, nhờ công nghiệp Chúa sống lại, mới đặng khỏi tội, mà sống lại nên con Chúa.

Xức dầu Chrisma: kẻ làm vua, làm thầy cả chịu xức dầu Chrisma. Vậy phải cầm mình như thầy cả, mà tế lễ trót mình cho Chúa, định liệu mặc thửa Ngươi; cầm mình như vua, mà sửa trị xác thịt, tâm tình, phượng thờ, vưng phục luật Chúa cho trọn.

Cho mặc áo trắng, chỉ linh hồn sạch tội, trong tốt như áo trắng; nèn phải lo giữ chớ phạm tội; kẻo ra dơ nhớp xấu xa. Đèn cầm nơi tay sáng tỏ, chỉ khi còn ngoại đạo, phải tối tăm mù mịt; bây giờ biết đặng đạo thánh, mới rỏ biết phước rồi linh hồn rất trọng hệ dường nào. Cho nên phải làm mọi gương phước đức, cho rạng danh đạo cùng sáng danh Chúa.

Đọc lời trừ quỉ: chỉ vì danh Chúa quỉ phải lui ra, chẳng còn phép gì hại đặng kẻ đã chịu phép rửa tội, có Chúa Thánh Thần ngự đó.

Phải biết khi thế ngặt, ai ai đầu kẻ ngoại biết

cách rửa tội, mà làm theo ý Hội thánh, thì cũng đặng.

Nước dùng mà rửa tội, là nước sông suối, nước biển, nước mưa, nước giếng cũng đặng. Khi làm phép ấy, phải giữ đều nầy: vừa giội nước cũng một trật phải đọc lời rửa tội: Tao rửa mầy, nhơn Danh Cha, và Con, và Thánh Thần.

Dạy về một Chúa ba Ngôi.

Đ. C. T. là Đứng tự hữu, hằng có đời đời, trọn tốt, trọn lành, thiêng liêng sáng láng vô cùng, dựng nên trời đất, sinh nên muôn vật.

Có một Chúa, mà Ngươi có ba Ngôi: Đức Chúa Cha, và Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Thần. Ngôi nào cũng là Chúa, mà chẳng phải ba Đ. C. T., vì ba Ngôi cũng một tính một phép, cho nên ba Ngôi cũng bằng nhau; không Ngôi nào lớn nhỏ trước sau.

Đ. C. Con bởi Đ. C. Cha mà sinh ra, như ý tứ ngôn từ bởi trí khôn, như ảnh chói loà bởi sự sáng, mà không trước sau, một hằng có đời đời. Đ. C. Cha, Đ. C. Con yêu mến nhau: ấy là Đ. C. T. T. bởi hai Ngôi yêu mến nhau mà ra.

Cũng như mặt trời, và sáng và nóng,

ấy ba mà một; ta lấy đó mà hiểu mỉa mai vậy mà thôi.

Khi ta làm dấu, và đọc kinh tán tạ, nhứt là làm lễ Chúa Ba Ngôi, không lễ nào ta hiểu thấu đặng phép mầu nhiệm nầy, một phải khiêm từ thành tín, kính phục, hầu sau đặng vui mừng khoái lạc trong Chúa ba Ngôi.

CHÚA NHỰT THỨ NHỨT.

SAU LỄ HIỆN XUỐNG.

KINH ĐẦU KHỈ SỰ LỄ :

GIỤC LÒNG TA CẬY TRÔNG ƠN CHÚA.

Lạy Chúa, tôi cậy lòng Chúa hay thương xót chẳng bỏ tôi, tôi phỉ lòng mừng, vì ơn Chúa phù hộ che chở. Tôi ngợi khen Chúa về mọi ơn lành Chúa ban cho tôi. Lạy Chúa, Chúa trở mặt bỏ chẳng đoái nhìn đến tôi sao? Tán tạ. Lạy Chúa, Chúa là thuần đỡ kẻ cậy trông, xin đoái nhậm lời tôi cầu; vì nếu không ơn Chúa, sức loài người chẳng nên giống má gì. Vậy ơn Chúa giúp chúng tôi vưng làm

mọi việc theo ý Chúa dạy.

Giai lo'i Bài tho'.

Bằng ta có ý nghe cho tỏ, lời ông thánh Gioang dạy phải kính Chúa yêu người, thì không lễ mà không làm theo. Những lễ buộc ta kính Chúa yêu người, đã giải tỏ trong ngày thứ hai sau lễ Hiện xuống; đây không nói lại làm chi.

Vã sự kính Chúa yêu người, hai ấy chẳng rời nhau đặng. Ta rằng: có mến Chúa, thì phải mến kẻ Chúa thương, bằng ta không thương người Chúa thương, nào ta có mến Chúa sao?

Giai lo'i Evang.

Ta muốn làm con Chúa, thì phải theo gương Cha nhơn lành, cho mặt trời đều soi hết mọi người lành dữ, làm ơn cho kẻ nhơn đức cũng bằng người tội nhơn.

Vậy ta thương bà con thân thuộc, thì cũng phải thương người dưng, cùng kẻ thù nghịch, và làm ơn cho nó nữa, thì mới phải.

Chúa cấm dừng xét đoán việc ai; kẻo mình phải đoán xét. Đừng tra tội ai, kẻo mình phải đoán phạt.

Đ. C. G. răn dạy về hai đều nầy: một là

vô tích cớ mà nghi sự trái cho người ta; vì ta chẳng dòm dặng tình ý người ta đặng, mà liều mình cướp quờn Chúa, thì phạm tội; hai là đừng chương án tội ai; vì án từ là phép quan, phép nào mà mình chiếm? Có quyền quan, thế quyền Chúa, mình nhúng vô làm chi? Một lo lỗi mình, lỗi ai mặc ai.

Lời Chúa khen rằng: tha lỗi cho kẻ khác, thì có kẻ tha lỗi mình; ấy Chúa dạy tha cho kẻ mất lòng ta, thì Chúa cũng tha lỗi mình mất lòng Chúa. Có tha, thì tha thật lòng, đừng trá môi miếng mà chớ.

CHÚA NHỰT THỨ NHÚT

Sau lễ hiện xuống.

Lời rang:

Hãy ở rộng rãi cùng kẻ khác, thì mình cũng sẽ đặng ơn Chúa rộng rãi thí cho; vốn ta nghèo ngặt thốn thiếu mọi bề, hằng ngày kêu Chúa thương giúp mà rằng: Chúng tôi xin rày hằng ngày dùng đủ. Vậy hãy nghe Chúa phán rằng: Hãy làm ơn cho kẻ khác, thì Tao sẽ làm ơn cho bay.

Bay làm ơn cho kẻ bần khổ chừng nào,

thì Tao cũng làm ơn chừng ấy cho bay. Bay trông cho Tao làm ơn cho bay ngằn nào; thì bay hãy làm ơn cho người ta ngằn ấy. Bay lường đấu đầy tràn dừng lắc; thì Tao cũng sẽ rộng rãi cùng chúng bay mà chớ. Bay lường có ngằn, mà Tao lường không ngằn.

Lo'i rang:

Kẻ mù dắc mờ sao đặng.

Đ. C. G. dùng lấy đó, mà dạy cho ta biết, nếu mình khiếm khuyết, dẫn kẻ khác sao đặng, hễ muốn làm thầy, thì phải có tài có đức, mới nên gương cho tôi tớ noi theo.

Mình có tì ố, bắt tì kẻ khác sao đặng. Mình mắc khúc cây nằm ngang con mắt mình, thì mặt mũi nào lo giụi rác con mắt kẻ khác! Hãy lo sử tỉnh chừa lỗi nặng mình đã: Tiên xử kỷ, nhi hậu xử bỉ.

Lo'i giuc long.

Chớ chi tôi đã ở khoan nhơn với người ta, cho tôi đáng ơn Chúa đoái thương. Chớ chi tôi chẳng hề ngờ vực đoán xét vô cớ, hồ nghi sự trái cho ai, cho tôi khỏi Chúa lấy phép công thẳng, nhạt tội tôi.

Lạy Chúa, tôi hết lòng thống hối ăn năn, và cậy lòng lân mẫn Chúa duỗng thứ, vì tội

đã tận tâm tha kẻ đã mất lòng tôi

Lạy Chúa, xin soi cho tôi biết làm lành, lánh dữ, cứ luật Chúa giữ cho trọn đời.

LỄ MÌNH THÁNH CHÚA.

Là lễ nhắc lại, xưa Chúa truyền Máu Thịt Mình trong bình bánh rượu. Hội thánh làm lễ nầy, ngày thứ năm, có ý nhớ Đ. C. G. đã lập phép nầy, chưng ngày thứ năm, trước khi Người chịu nạn, mà bởi ngày thứ năm lễ truyền phép, nhắc lại sự thương khó Đ. C. G., thì ngày ấy mừng lễ Minh Thánh Chúa, chẳng tiện nên đời ngày khác, để mừng tạ ơn Chúa thoả tình hơn.

Vã buổi nầy, cũng là nhằm kỳ các thánh Tông đồ đã đặng đầy ơn Đ. C. T. T. hiện xuống, mà soi sáng cho phò Đứng ấy, truyền dạy bổn đạo về phép rất mầu nhiệm nầy.

Xưa đời thứ mười ba, có người nữ tu, tên là Giu-lia-na, nhờ ơn soi sáng, thấy Hội thánh như hình mặt trăng, mà chưa tròn như ngày rằm, thiếu phần sáng; có ý chỉ chưa có ngày lễ Minh Thánh Chúa. Người nữ tu ấy thưa đứng bề trên, xin lập lễ trọng nầy theo ý Chúa.

Đức Giám mục địa phận thành Liégé, là

quê người nữ tu ấy ở, lập lễ Mình Thánh Chúa trước hết, năm 1247.

Cách hai mươi năm, thì Đ. G. Tông Urbano thứ bốn, đã ra sắc chỉ cho cả Hội thánh làm lễ ấy nữa,

LỄ MÌNH THÁNH CHÚA.

Đi kiệu Mình Thánh Chúa trọng thể, 1o — là có ý tỏ lòng ta tin phép Thánh Thể; 2o — là có ý phạt tạ Chúa, vì những sự sỉ nhục, khi Người chịu nạn, cùng những sự xấu hổ nhuốc nha, Chúa chịu trong phép Thánh Thể.

Kiệu tỏ lộ trọng thể trước mặt thiên hạ, có ý cám ơn Chúa về ơn lành Chúa ban cho ta, trong phép mầu nhiệm nầy. Có ý cầu xin Chúa ban phép lành cho thành thị, làng xóm, nhà cửa mọi người đặng nhờ. Xưa đạo cũ, có thói kiệu hòm bia, chứa Manna là hình bóng Mình Thánh Chúa; rày khâm sùng kiệu Mình Thánh Chúa nghiêm nghi, thì thậm phải lắm.

Hội thánh mượn lời vua thánh Đa-vít, nói tiên tri về phép Thánh Thể, mà vào lễ Misa rằng: Người lấy phần béo tốt lúa mì, mà nuôi chúng nó, alleluia. Người cho ăn mật ong nơi hòn núi, alleluia, alleluia, alleluia. Còn lời rằng: Hỡi anh em, hãy mừng khen Chúa, là Đứng cứu chuộc chúng tôi; hãy tán tụng

Chúa tổ tông ta, là ông Gia cóp. Tán tạ v. v.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa, chúng tôi nhờ phép mầu nhiệm nầy, mà nhắc lại sự Chúa chịu nạn, xin ban phước cho chúng tôi khâm sùng phép mầu nhiệm Mình cùng Máu thánh Chúa cho nên, hầu đặng nhờ ơn Chúa cứu chuộc.

DẠY SỰ Đ. C. G. NGỰ THẬT TRONG PHÉP THÁNH THỂ.

Giai lo'i Bài tho'.

Ta tin Đ. C. G. ngự thật trong phép Thánh Thể, vì chính mình Đ. C. G. đã phán tỏ tường rằng: « *Nầy là Mình Tao, nầy là Máu Tao. Nầy là Mình Tao sẽ chịu nộp vì bay; nầy là Máu Tao sẽ đổ ra vì bay.* »

Hẳn thật trong phép Thánh Thể, chẳng phải là bánh và rượu, thật là Mình Thánh Máu Thánh Chúa mà chớ.

Ông thánh Phao-lô, trong bài thơ hôm nay, người rằng: Hễ ai chịu phép nầy không nên, thì rước hình phạt cho mình, vì là phạm sự thánh.

Lời ấy chỉ rõ trong phép Thánh Thể, thật

có Mình Thánh Máu Thánh Chúa.

Từ đời các thánh Tông đồ, cho đến rày, Hội thánh hằng dưng lễ tế luôn ; đều nầy quá trí ta, thì cũng phải tin. Xưa Chúa trở nước nên rượu, thì làm bánh rượu trở nên Mình Thánh Máu Thánh Người không đặng sao? Như một tiếng nói, mà 100 lỗ tai nghe lọt ; cũng một lễ ấy, Mình Thánh Đ. C. G., trăm người cũng đều rước trót Đ. C. G. vào lòng ; lễ tự nhiên nhiều đều khúc mắt, trí khôn ta hiểu không thấu ; huống chi phép mầu nhiệm Thánh Thể, mà ta dám thấu suốt sao đặng?

Lo'i than.

Lạy Đ. C. G. nhơn từ, Chúa ẩn Mình trong hình bánh, để Mình Thánh Chúa mà nuôi linh hồn chúng tôi, xin ban cho giáo nhơn chúng tôi, đặng mạnh tin phép mầu nhiệm nầy, và hết lòng khiêm nhượng phượng thờ, tôn kính cậy trông ; khi chịu lễ không nên án phạt, một nên thuốc linh nghiệm cho chúng tôi sống đời đời.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. G. đã khiến định lập phép Mình Thánh Chúa, thì Người làm phép năm cái bánh cho năm ngàn người ăn no.

Những kẻ nghịch nài người cho của ăn

bởi trên trời xuống, như đời ông Moisen, có Manna sa xuống hằng ngày, cho dân nhờ, thì Đ. C. G. phán bảo rằng : « Moisen cho của ăn bởi trời, mà của ấy chẳng làm cho kẻ ăn khỏi chết. Tao là của ăn, bởi trời mà xuống ; ai ănthì đặng sống đời đời. Của Tao trối để cho, là Thịt Mình Tao, mai mốt sẽ nộp cho thiên hạ đặng sống. » Những kẻ nghe nói sự lạ thể ấy, thì đều ngẩn trí ; song Đ. C. G. cũng cứ quả quyết Thịt Mình, là của ăn bởi trời ban xuống cho người ta đặng sống đời đời.

Đến bữa tiệc sau hết cùng các môn đệ, thì Người cũng phán thể ấy. Vậy còn lẽ nào mà dám nghi nan về phép Mình Thánh Chúa nữa sao ?

Lo'i rang :

Ai ăn Thịt Tao, cùng uống Máu Tao, thì nấy ở trong Mình Tao, và Tao ở trong mình nó. Lời ấy chỉ : hễ ai chịu lễ nên, thì đã đặng ơn nghĩa thánh, thì lại đặng hiệp cùng Chúa cách triền trang mà nên một thân thể mầu nhiệm, một máu một thịt cùng Chúa.

Lo'i rang :

Nấy là của bởi trời mà ban xuống. Đ. C. G. phán làm vậy, có ý nhắc lại Manna

xưa là của ăn, chỉ Mình Thánh Chúa, ắn nơi hình bánh bởi trời mà xuống; vì bổn tính loài người trong Đ. C. G. hiệp cùng tính Chúa, bởi trời mà ngự xuống thế, và phép Thánh Thể thật là của thiêng liêng bởi trên trời mà ban xuống.

Xưa dân Giudêu dùng Manna bởi trên không mà sa xuống, đủ mọi mùi ngon, mặc thích muốn; cũng một lễ ấy bổn đạo chịu lễ, thì biết mọi mùi nhơn đức về phần rỗi.

Xưa Manna bổ sức dân đang trôi nổi trên rừng, cho đến khi vào đất Chúa hứa; cũng một lễ ấy bổn đạo nhờ phép Thánh Thể đang ở đời nầy cho đến khi tới quê thật là nước Thiên đàng.

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa, chúng tôi mong ơn phước cực trọng vì đặng nhờ Mình Thánh Chúa làm của nuôi linh hồn cho đặng sống, và đỡ giúp chuyên việc lành phước đức, cùng nên của cầm cho chúng tôi nhờ cho đặng vinh hiển vô cùng.

Lạy Chúa, xin dủ lòng thương, ban cho chúng tôi đặng lòng sốt sắng, kính mến, ước ao rước lễ, cho đặng nhờ ơn Chúa ngự thật trong phép Thánh Thể.

LỄ MÌNH THÁNH CHÚA.

DẠY VỀ SỰ RƯỚC LỄ.

Rước lễ là chịu lấy Mình Thánh Máu Thánh Đ. C. G. mà nuôi linh hồn đặng sống.

Phép Mình Thánh Chúa là phép Đ. C. G. đã lập. Dấu tích là hình bánh rượu, còn ơn thiêng liêng hình bánh rượu chỉ, thì là chính Mình Đ. C. G. căn bổn mọi ơn mọi phước.

Khi thầy làm lễ Misa đến nửa mùa, mà đọc lời Chúa truyền đoạn, tức thì bánh cùng rượu trở nên Mình thật Máu thật Đ. C. G. Còn lại có hình : là sắc, màu, mùi nếm mùi ngửi, sự tròn vuông nơi bánh, sự lỏng nơi rượu. Đ. C. G. lập phép nầy hôm ngày thứ năm, trước khi Người chịu nạn, như bài thơ đọc trong ngày nầy doãn lại rằng : nội đêm Đ. C. G. phải thằng bội nghĩa vô nhơn vô đạo nộp, thì Người cầm bánh cám tạ, đoạn bẻ chia cho môn đệ mà phán rằng : « *Hãy dùng lấy nầy là Mình Tao ; sẽ nộp vì chúng bay. Người cũng cầm chén mà phán rằng : Nầy là chén dựng Máu Tao.* »

Rước lễ cho nên, là khi sạch tội lỗi, cùng cả lòng tin cậy kính mến, khiêm nhượng khâm sùng, thì đặng ơn nghĩa Thánh rất

rộng rãi, làm cho linh hồn đặng sống, và nên của cầm về phước lộc trên trời, như lời Đ. C. G. đã phán rằng: « *Ai ăn bánh nầy, thì đặng sống đời đời. Ai rước lễ chẳng nên mà chết, thì phải khốn vô cùng.* »

Lời ông thánh Tôma rằng:

Phép Thánh Thể trừ tuyệt tội lỗi, dẹp tính hư nết xấu, mở đàng nhơn đức, thì chẳng lạ gì, vì là rước căn bổn mọi sự phước đức ngự vào linh hồn.

Ta phải ước ao năng chịu Mình Thánh Chúa, vì càng năng chịu bao nhiêu, thì càng đặng ích bấy nhiêu Biết bao nhiêu ơn tích để trong phép cực trọng nầy!

Đ. C G. dùng của người ta thường ăn mà lập phép nầy, có ý chỉ cho chúng tôi biết phép Thánh Thể là của linh hồn phải thường dùng, như mình thường dùng của phần xác.

Xưa khi mới lập đạo thánh, thì giáo hữu quen rước lễ mọi khi thầy cả làm lễ. Bởi đó cho nên trong sử ký khen bổn đạo xưa, nết na đức hạnh, sốt sắng, chẳng hạm công danh lợi lộc, sẵn lòng chịu khó chịu cực, chịu bắt bớ và chịu chết vì đạo.

Hẳn thật chẳng phải tại sức loài người; vốn nhờ ơn phép Thánh Thể mới nên trọn

lành thể ấy.

Ta lấy đó xét coi nhơn sao ta trễ nải việc lành, giữ đạo chừng đỗi, năng sa phạm tội một lâu một hơn, bơ thờ việc rỗi linh hồn, chẳng qua là không năng rước lễ.

Kia phần xác, một ngày không hai ba bữa ăn, thì làm việc sao nổi ; còn phần hồn, đôi ba tháng mới dùng của thiêng liêng một lần, lễ nào linh hồn mạnh đặng mà chuyên việc Chúa cho nên ?

Rước lễ thiêng liêng, là khi hết lòng mơ ước rước lễ, cùng có lòng cậy tin mến Chúa, ăn năn khiêm nhượng, in như khi rước lễ thật. Vốn rước lễ thiêng liêng chẳng phải là phép Bí tích, cho thành nên ơn nghĩa thánh, song cách rước lễ thể ấy cũng thêm ơn phước, tùy lòng sốt sắng mến Chúa. Muốn rước lễ thiêng liêng, thì chẳng kỳ buổi nào giờ nào, bất kỳ sớm trưa tối nơi nào cũng đặng, nhứt là trong nhà thờ, đang buổi xem lễ cùng khi thầy cả chịu lễ. Ta cũng phải giục lòng tin cậy kính mến, ăn năn cùng ước ao. Ta giả như thánh Bổn mạng, hoặc thánh Thiên thần hộ thủ, hay là thầy Bổn sở, đưa Mình Thánh Chúa cho ta rước, đoạn giục lòng yêu mến cám tạ cầu xin như khi rước lễ thật vậy.

CHÚA NHỰT THỨ HAI

Sau lễ hiện xuống.

Kinh dân vào lê Misa.

Chúa đã ra tay bàu chữa tôi, và gở tôi ra khỏi lòi tói, đặng thong dong. Chúa cứu lấy tôi, vì lòng Chúa thương đoái đến tôi.

Còn lời rằng :

Lạy Chúa, tôi kính mến Chúa, là thần lực binh vực, cùng là nơi tôi ẩn ẩnh, nhờ ơn Chúa chữa lấy tôi.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa, xin xuống phước cho chúng tôi kính sợ, và kính mến thánh danh Chúa chẳng khi đừng ! Vì Chúa giúp ai đặng bền vững yêu mến Chúa, thì chẳng nỡ bỏ, và chẳng quản cố luôn ; nhơn vì v. v..

Giai lo'i Bài tho'.

Kẻ nhơn lành ở đời, dầu phải kẻ dữ hà hiếp bắt bớ ; nhưng vậy, cũng cứ một mực thương yêu, và sẵn lòng làm ơn cho nó. Bằng ai trong ta giữ như lời Đ. C. G. buộ

phải thương yêu người ta, thì mới đặng sống; bằng chẳng giữ, thì linh hồn ta phải chết trước mặt Chúa.

Kìa thằng Cain bởi ganh gổ em, nên phạm tội giết em: coi sự yêu người, có không, thì biết ai đạo đức ai không! Ông thánh Gioang rằng: Kẻ nào có đức yêu người, thì kẻ ấy Chúa chọn lên nước Thiên đàng. Ta biết ta bởi trong kẻ chết mà đặng sống, vì ta đã thương yêu anh em.

Thương ôi! e nhiều kẻ trong bổn đạo chẳng dám tưởng mình vào số những kẻ nói đó, vì chẳng thấy dấu mình thương yêu người ta là bao nhiêu. Biết mấy kẻ miệng chào hỏi, nói năng, kính nhường, mà lòng thì tích oán thù rất đỗi sâu hiểm. Ta hãy tận tâm tập tành sự thương yêu người ta y như Đ. C. G. dạy.

Lo'i than.

Lạy Chúa, Chúa chính mạch đức mến yêu, xin ban cho tôi đặng đức mến Chúa yêu người, phân hồn phân xác; như kinh thương người có mười bốn mối dạy, thì mới biết lòng tôi thật mến Chúa mà chớ.

Giai lo'i Evang.

Tiệc nói trong lời Evang, chỉ Hội thánh

Đ. C. G. cùng những lễ đạo thánh để nuôi linh hồn, như của mĩ vị.

Lại chỉ phép mầu nhiệm Mình Thánh Máu Thánh Đ. C. G., mà nhứt là chỉ phước trên nước Thiên đàng, linh hồn đặng gồm no vui vẻ vô cùng.

Lo'i rang :

Yến tiệc lớn, vì chính chủ là Đ. C. G., cùng khách qui trọng cao sang, là những Thiên thần các thánh nam thánh nữ, có công cao nghiệp trọng. Dọn dẹp rực rỡ oai nghi, thứ lớp phân minh, theo phép công chính Đ. C. T. định. Ăn tiệc mừng rỡ thông phần phước cùng nhau rất toại lòng phỉ chí.

Hằng hưởng phước đời đời kiếp kiếp chẳng cùng. Khoái lạc nầy ai kể cho xiết ; mà tiếc thay ! cho kẻ mắc tội, phải trầm luân, chịu lửa hoả hào, chẳng khi nào rời. Đ. C. G. là Chúa Cứu thế, đã dọn tiệc yến bằng Mình Thánh Máu Thánh Người, nên của ngon vật lạ, với những lễ cao nhiệm đạo thánh, để cho mọi người thiên hạ hưởng dùng. Chúa sai khiến môn đệ đi khắp thế, mời ai nấy đến ăn Tiệc nầy ; kể từ khi Chúa giáng sinh, cho đến tận thế, bất kỳ đời nào, cũng có môn đệ Chúa sai đi mời rước người ta vào bàn tiệc, là Hội thánh, mà kẻ thì xin kiếu, kẻ nọ dưa

rằng : mắc mua đất coi vườn.

Ấy là những kẻ cậy mình kiêu ngạo, tham phú quí công danh lợi lộc, chẳng sá bao đến phần rồi. Người thì chữa mình rằng : lỡ mua năm cặp bò, mắc đi thử coi mạnh yếu thể nào.

Ấy những kẻ mắng lo phần xác, không màng chi phần hồn, nên bỏ đọc kinh, không giữ ngày Chúa nhựt, coi tuồng như không có linh hồn, không còn biết Chúa, quên phận mình là tôi con Chúa. Còn người khác chữa mình rằng : lo cưới vợ, nên đi không đặng. Ấy là kẻ chối ngay, không kiếu lỗi mình đâu Đó là kẻ đắm mê xác thịt, ra vô tâm vô trí như loài lục súc ; ra ngoan nhiên, chẳng còn biết mùi đạo vị gì nữa.

Ba thứ đó là những người từ lời Chúa mời đến ăn Tiệc cho đặng rồi.

Đ. C. G. phán ví dụ ấy, chỉ quân Pharisêu ký lục kiêu ngạo, chồm ố công danh lợi lộc, cho nó hồi tâm cải quá. Vốn nó là người chính đạo cũ, và khoe mình con cháu Abarahăm, cậy thế đó rạng danh trước mặt thiên hạ Mà Chúa chỉ tỏ tính hư nết xấu nó, làm cho nó sẽ mất phần phước Chúa để dành sang qua kẻ khiêm nhượng ăn năn thống hối, nên Chúa phán ví dụ rằng :

Chủ Tiệc mời kẻ bần cùng, bịnh hoạn, mù quáng bất toại ; nghĩa là những kẻ khiêm nhượng, hối cải khử tà qui chánh, dầu kẻ ngoại giáo mù quáng chẳng biết đạo chánh, thì cũng mời vào Hội thánh. Xưa nay biết bao nhiêu kẻ ngoại đặng ơn trở lại đạo cùng đặng rồi ! thấy nhiều người tội lỗi, hạ mình thú lỗi ăn năn đền tội, thì đặng phần phước vào nơi Tiệc yến Chúa dọn. Còn kẻ chấp nê, ngảnh mặt chẳng chịu nghe lời kẻ thay mặt Chúa mời đến chịu ơn Chúa, thì đã lâm nạn khốn cực vô cùng.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. nhơn từ vô cùng, tôi cám đội ơn Chúa đã lập công trên cây thánh Giá, mà chuộc lấy phần phước vinh hiển cho tôi ; xin uốn lòng tôi mến yêu cùng theo thánh ý Chúa luôn. Xin cho tôi dùng mọi phương thế mà tập tành nhơn đức, ăn ở ngoan ngùy, cho tôi đặng vào mà ăn Tiệc yến đời đời trên trời.

DẠY KIÊNG GIỮ LÁNH SỰ MÊ ĐẮM SA ĐÀ.

Lời kẻ chữa mình rằng : Tôi cưới vợ, nên đến yến tiệc không đặng, thì chẳng những nó lộng lược vô phép, lại nghịch lẽ bội lý. Khác chi đạo nhơn luân, xung khắc

hại phần rồi, mất phước trên trời sao? Nào Chúa chẳng lập phép hôn phối cho hai người làm bạn, đặng giúp đỡ dẫn chỉ nhau về đàng rồi sao?

Cũng như của đời, dùng cho phải lẽ theo ý Chúa, thì chẳng hệ phần rồi đâu. Ây vậy lời chữa mình, như nói trước nầy, chẳng phải sợ can hệ gì về phép hôn phối; một tại mê sắc dục, là tính phần nghịch sự đạo đức cùng việc phước đức lắm. Theo tính ấy chẳng khỏi bao lâu phải hư danh xấu tiếng, mang tật nguyền bịnh hoạn, bị lương tâm cắn rúc, và lâm cơn Chúa thạnh nộ gia phạt vô cùng.

Lụt hồng thủy là phần phạt kẻ mê dâm ô. Lửa diêm sinh bởi trời sa xuống thành Sodôma cùng thành lân cận, là phần phạt kẻ sa trai đắm gái. Chúa trừng trị nghiêm nhặt, để tiếng cho mọi đời thiên hạ biết Chúa phạt tội dâm dục thể nào.

Lấy đó, biết Chúa ghét tội ấy là dường nào! đang ở đời mà sa mê lăng loàn, còn phải tay Chúa phạt nặng nề thể ấy, huống chi là đời sau trong lửa địa ngục phạt chẳng những là kẻ dâm dục, ngoại tình, loạn luân, trai gái, lại lòng động lòng lo, tưởng nhớ ước ao, miệng nói, tai nghe lời tục tĩu ám hiểu ý tà, cùng mắt xem, chơn tay đá đến

nơi tục tĩu có ý trái, thì cũng phải phạt trong lửa ấy đời đời. Kẻ lăng vân trắc nết, tham cần cố đế, khó gỡ mình cho khỏi. Thường thấy nó đeo theo thói ấy cho đến hấp hối, liều mình phải khốn vô cùng.

Hoạ may có cải quá tự tân đặng, âu là tại dùng phương thế như kể sau nầy : 1o — siêng đọc kinh cầu nguyện tôn kính Đ Mẹ. 2o — gẫm bốn sự sau hết, và suy sự người mình phải lòng đến chết ra thể nào? 3o — xét những sự thiệt hại bởi mê dâm ô mà sinh ra, là những nhơ danh tiếng xấu yếu nhược mang tật phần xác, mê muội trễ nải phần hồn đến đỗi không thèm giữ đạo nữa. 4o — kiêng sự ở nhưng ở nê, lánh dịp tội chẳng còn bậu bạn với kẻ mở đàng phạm tội nữa. 5o — kiêng sự ăn uống sa đà, trang điểm, kiêu hãnh, phô trương, phong lưu. 6o — giữ con mắt kẻo vương cơn cám dỗ. 7o — mau trừ tuyệt ý tưởng đến sự trái. 8o — siêng năng xưng tội chịu ơn cáo giải cho bền lòng trong đàng lành. 9o — siêng năng rước lễ, nhờ của mĩ vị bổ sức linh hồn, chống cự lướt kẻ thù, và nên thanh sạch như lời sách thánh rằng : Phép Mình Thánh Chúa trổ sinh bông hoa sự đồng trinh.

CHÚA NHỤ'T THỨ' BA

Sau lễ hiện xuống.

Ta hiệp một ý cùng thầy cả, đọc kinh cầu nguyện, hết lòng cậy tin, ăn năn than thở cùng Chúa rằng: « Lạy Chúa, xin ghé mắt thương xem đến tôi, là kẻ mồ côi cô độc, xin thương tôi gian truân cực nạn. Lạy Chúa là Chúa trời tôi, xin thứ tha tội tôi cùng.. Còn lời rằng: « Lạy Chúa, tôi đã nhắc linh hồn tôi lên cùng Chúa. Lạy Chúa là Chúa trời tôi, tôi cả lòng cậy tin Chúa, chẳng chút hổ thẹn làm tôi Chúa. Tán tạ v. v. »

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa là Đấng phù hộ kẻ cậy trông, nhờ ơn Chúa, mới bền vững đặng, xin xuống phước thương xem chiếu cố, cho chúng tôi biết dụng của tạm đời nầy cho nên, kẻo phải mất của đời sau vô cùng nhơn vì v. v.

Giai lo'i Bài tho'.

Chúa chống kẻ kiêu ngạo và thương giúp kẻ khiêm nhượng. Ông thánh Vêrô

nương lẽ ấy mà khuyên bảo bổn đạo tề nhường, kính giái nhau, và nhứt là hạ mình vưng phục thánh ý Đ. C. T., phú mặc lượng người chế định, những cậy trông Người liệu thế tiện cho mà thôi ; chẳng dám ỷ tài năng, biết rằng : đâu có ơn Chúa, thì việc mới thành toàn bảo. Đã chẳng sút kém việc bổn phận, lại siêng sắn gắn sức cho toan, ấy là phận ta ở đời phải cứ giữ, vì Chúa nhơn lành thương ta hơn cha mẹ thương con, nên đặng may chớ khoe phải rủi chớ buồn, xin vưng ý Chúa mọi đàng. Nhứt thiết hết lòng ở trung ngay hiếu thảo, mà cần mẫn giữ, kẻo phải mưu chước kẻ thù hằm nuốt ta như sư tử vậy. Ta hãy hết lòng tin cậy mà chống lại nó.

Dạy về sự kiêng giữ rượu chè say sưa.

Ông thánh Vêrô khuyên bảo bổn đạo rằng : Hãy ăn ở tiết kiệm và tỉnh thức canh giữ. Ấy là hai phương thế cho ta biết liệu, khỏi miệng sư tử, là ma quỉ ; kẻ rượu trà say sưa ra như kẻ mê ngủ, lâm cơn hiểm nguy chẳng hay, liều mình chết đang còn mắc tội, phải điệu đến toà Chúa phán phạt đời đời. Say mê nứt ra biết mấy tội, như nhành bởi gốc mà nứt ra vậy.

Lời nói việc làm, nhiều đều gian dâm

tục tĩu, mà khi tỉnh lại chẳng còn nhớ mà ăn năn cáo giải cho tường. Song thật là những tội Chúa thẩm phán đoán phạt, chẳng bỏ qua đâu. Một lời hư từ, Chúa còn chẳng tha không; huống chi là tiếng chưởi mắng rủa thả tục tĩu, phạm thượng lộng ngôn, đêm ngày luống công, hao phí phá phách cửa nhà, bỏ kinh nguyện, làm gương xấu cho vợ con theo tính hư nết tà, sinh đồi tệ bại hoại cửa nhà khi liều uống quá chén, thì đã biết mình sẽ làm nhiều dều quá tệ, nên không thế chữa mình đặng mà rằng: đang buổi say không hay nào chẳng hay trước, mà cố ý vậy sao? hẳn thật sẽ vào số người giàu có kia có truyện trong sách thánh; ăn uống sa đà thì sẽ chôn chung cùng nó trong địa ngục. Ở đó chịu cực cũng bằng sung sướng ở đời.

Ông thánh Phao-lồ nói rõ ràng rằng: Kẻ uống say chẳng đặng hưởng phước trên nước Thiên đàng. Mà linh hồn nào vương tật ấy, thì chẳng mấy khi chữa cho lành, cho nên không trông đặng rồi. Vì có hối cải ăn năn dứt bỏ cho thật đâu? Thương ôi! biết mấy đều trái lẽ cùng thiệt hại bởi nó mà ra. Loài vật uống cho vừa đã khát, thì thôi; mà người ta uống quá độ, sự trái thường người ra hèn hơn muôn chim cầm thú. Chúa phú cho trí

khôn sáng láng đặng dùng đó mà chế độ giữ mực mẹo cho chín chắn, chẳng qua là dùng trí khôn mà làm đều quá tệ hơn lục súc nữa. Lại té ra dùng trí khôn lấp trí khôn đi, thì còn gì đáng khen rằng: nhơn linh ư vật; thật coi tuồng vật lớn hơn người. Vã ăn nói múa men, mê mẫn, li bì, thì rất xấu hổ thẹn thuồng là đỗi nào? mấy đều lăng vân trắc nết, bày lộ đang lúc đắm say; ai ai thấy đều gớm ghê; còn thêm thiệt hại xác hồn, những mang bịnh nọ tật kia; sinh cớ cãi đánh, hỗn loạn trong cửa nhà, làm nhơ danh xấu tiếng vợ con, liều mình sụp hầm sa hố, tệ mạng vong thân. Còn linh hồn ô uế, ai kể cho cùng; tội là tội, chẳng điều răn nào cho sót.

Giai lo'i Evang.

Ngày kia có người tội, đến cùng Đ. C. G, có ý nghe lời Người dạy. Nó đã biết Đ. C. G. nhơn lành, hoà nhã; nên đem lòng cậy tin khiêm nhượng, mà ra mắt cùng Chúa. Ta muốn thân lân mà nhờ ơn Chúa, thì phải bắt chước kẻ có tội ấy; hãy hạ mình xuống, ăn năn cậy trông cho đặng phần phước linh hồn. Đ. C. G. sánh kẻ có tội với con chiên lạc và đồng bạc mất, mà an ủi kẻ ấy trở lại. Chúa những chỉ trên trời dưới đất đều

mừng rỡ, khi thấy một người ăn năn trở lại. Thiên thần mừng, vì thấy công nghiệp Chúa Cứu Thế chẳng luống không, vì đã đắc lời cầu cho kẻ có tội cải quá tự tân, bồi số bạn thân đã phải đoạ lạc trong địa ngục.

Hễ mất của quí mà tìm lại được, thì biết mừng đỗi nào ! Quên nghĩ đến mấy của quí khác, còn tợ mặt. Đ. C. G. cứ lý ấy mà chỉ sự trên trời vui mừng, vì một người có tội ăn năn trở lại, hơn chín mươi chín người lành còn ỵ tuyền.

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa, tôi xiêu lạc đàng như con chiên lạc rừng, mà rày tôi cả lòng cám đội ơn Chúa, đã chẳng nệ tổn ba mươi ba năm tròn, tìm tôi về chính lộ. Xin xuống ơn cho tôi thật lòng ăn năn cải chừa, cho các Thiên thần đặng mừng như lời Chúa phán.

CHÚA NHỰT THỨ BỐN

Sau lễ hiện xuống.

Kinh dân vào lê Misa.

Giục lòng cậy trông Chúa mà rằng : Chúa là sự sáng cùng phần rỗi tôi, tôi đâu có nao lòng sợ hãi, mạng sống tôi ở tay Chúa ; còn lẽ chi tôi phải sợ. Những kẻ thù nghịch theo đuổi bắt tôi, thì nó đã rũ liệt ngã tan. Còn lời rằng : Dầu binh gia nó đầy trại chật đồng, thì lòng tôi cũng chẳng sợ.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa, xin phù hộ chúng tôi, qua năm tháng ngày giờ ở đời bình an vô sự, vì cho Hội thánh Chúa đặng phăn phát việc phước đức chẳng phải nao : nhơn vì vân v..

Giai lo'i Bài tho'.

Dang ở đời, mắc gian nan cực khổ, mà nếu hồi tâm, sánh khổ tạm đời nầy cùng phước trọng đời sau, thì đặng lẽ mạnh an ủi mình khỏi thua buồn thối chí, cùng năng giữ

điều răn Chúa chẳng sai chậy.

Sự khó có ngằn, chóng qua mau hết ; mà phước lộc Chúa báo lại ở trên trời, thì vô lượng vô biên, quá trí khôn lường. Có lời thánh sư kia rằng : mình đành lòng chịu lửa địa ngục ít lâu, miễn là đặng phần phước trên trời, bù lại cho xứng sự khổ thể ấy, thì cũng ưng chịu.

Lo'i than tho'.

Ôi ! còn bao lâu phải mặc lốt phàm trần, còn làm tôi thịt mình, lâm cơn hiểm nguy tội lỗi, và chưa dặng ra khỏi, mà lãnh phần phước vinh hiển khoái lạc, Chúa để dành cho con cái Chúa, còn phải chờ cho đến khi nào, mà lãnh phần thong dong thảnh thơi, khỏi vẫy vùng nơi sủng, trắc trở eo le, làm lấy sự cám dỗ trăm bề!

Lạy Chúa, xin cho chúng tôi biết sự ngặt nghèo chúng tôi mắc lấy, hầu giục lòng gắng sức, chạy đến than kêu xin Chúa cứu chữa cho kịp.

Giai lo'i Evang.

Dầu sự chen nhau nghe lời Đ. C. G. giảng, thì nên gương cho ta soi bắt chước, ăn cần đem nhau đi nghe giảng, cho đặng

biết dàng mà lo phầu rồi.

Đ. C. G. lựa thuyền ông thánh Vêrô, làm như toà giảng, có ý dạy ta cho biết: có một Hội thánh ông thánh Vêrô cùng các đứng nối quờn, là chính cớ căn lẽ thật về đạo thánh Chúa lập. Dầu thuyền ông Vêrô, nghĩa là Hội thánh, phải phong ba bão tác mặc lòng, song cũng nhờ lời Chúa phán hứa, sẽ lướt khỏi hết mọi cơn nguy hiểm chẳng sai. Cả đêm những bủa lưới, mà chẳng bắt dặng cá; nghĩa là những kẻ lạc đạo cùng kẻ mắc tội trọng, lại kẻ vốn làm việc lành phước đức, mà có ý cầu công danh, đều luống công vô ích.

Sánh nó với kẻ bủa lưới ban đêm tối tăm, là gian trá mê tội tình, chẳng nhờ ích gì về phần hồn. Ong thánh Vêrô vưng lời Chúa phán bảo bủa lưới, mà dặng cá bằng hà vô số. Ây đều chỉ về kẻ vào cung thánh, chịu chức thánh, theo thánh ý Chúa kêu gọi, và có lòng sốt sắng đạo đức, thì mới trông cứu vớt linh hồn người ta, mà đem vào nước Thiên đàng. Lại chỉ về bổn đạo, muốn việc phước đức, nên công trọng, thì phải có ý lành, mà làm việc Chúa.

DẠY VỀ Ý NGAY LÀNH.

Thương ôi! nhiều kẻ ở đời, đêm ngày những chịu lao lực, khổ nhọc, sinh bịnh hoạn ốm đau, mà vô phước mọi bề; lại e đời sau cũng mất phần thưởng nữa, vì đã chẳng màng đến phận mình ở đời, là bực thang Chúa giúp lên nước Thiên đàng, đặng phước lộc khôn xiết.

Phải chi noi theo gương các thánh theo ý Chúa, mà làm mọi việc, ắt thì đã chắc phần rồi, lại lập công nghiệp nhiều. Kẻ ẩn tu viện tu, vì ở đời phải trăm ngàn nỗi gian nan khốn khó, những lao đao lận đận, cho nên lập đặng công nghiệp trọng trước mặt Chúa. Hỡi anh em, ta hãy cứ ý ngay lành chẳng khi nào rời trong các việc ta làm; những sự khó phải chịu, đều biết theo thánh ý Chúa, thì đặng công trọng đời sau. Ý ngay lành là một phương linh nghiệm cùng phép rất mầu; làm các việc, dầu hèn thể nào, đều nên quí trọng châu báu, cũng như phép làm chi sắt trở nên vàng thật vậy. Mọi ngày khi thức dậy, thì phải nhắc trí lên, phú dưng cho Chúa mọi sự tư tưởng, lời nói, việc làm cùng đều cực khó đau đớn nội cả ngày ấy, để làm như của lễ tế, tôn kính khâm sùng, cám tạ đội ơn, phạt tạ phép công thẳng và nên phương phép cho

đặng mọi ơn vì công nghiệp Chúa Cứu Thế. Đừng quên hiệp mọi việc mình cùng công nghiệp D. C. G., cho đẹp lòng Chúa.

Cũng nên phú trót mình cùng mọi sự trong rất thánh Trái Tim D. C. G. cùng trong tay Đ. Mẹ, xin nhờ Người dưng thế cho chúng tôi.

Đoạn cả ngày phải chăn giữ như đã dốc lòng ; phải lánh sự chẳng hay nhịn nhục chịu khó, và các sự tội, hay phá tuyệt ý ngay lành đi : nên phải năng lặp đi lặp lại lời rằng :

*Lạy Chúa, **xin y nguyên** như quyết sớm mai nay ; hỡi anh em, ta cứ lòng thật thà ngay lành, **thì ta sẽ lập nhiều công nghiệp ngày sau trên trời.***

Lo'i giuc long.

*Lạy Chúa, **xin uốn lòng** tôi năm giữ điều răn Chúa cho **trọn ; xin phù hộ** kẻo **uổng** phí **công linh, lướng công** ở đời tôi tăm tội lỗi, mà để linh hồn **hư tất** bạc trước mặt Chúa ; xin xuống **phước cho các đứng** chăn giữ linh hồn bổn đạo, **đều gội nhuần ơn** trên, đem mọi người ra khỏi **nơi tối** tăm tội lỗi, mà vào chốn **thường** sinh, **thấy Chúa** sáng láng **vui về** đời đời kiếp kiếp.*

CHÚA NHỤT THỨ NĂM

Sau lễ hiện xuống.

Ta hiệp một ý cùng thầy cả, dọc kinh dẫn vào lễ, xin Chúa cứu giúp mà rằng: Lạy Chúa xin nghiêng tai nghe tiếng tôi kêu đến Chúa, xin chớ từ bỏ tôi, vì có một Chúa là cần bổn phần rồi tôi. Còn lời rằng: Chúa là Đứng soi sáng cùng là phần rồi tôi, thì tôi còn sợ hãi ai nữa sao? Tán tạ vân v...

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa, Chúa đã sắm sẵn của trọng thiêng, để cho kẻ kính mến Chúa; xin ban đức mến vào lòng chúng tôi, đặng mến Chúa trên hết mọi sự, hầu hưởng phước cực trọng quá trí khôn lường, như lời Chúa phán hứa nhơn vì v. v.

Giai lo'i Bài tho'.

Hãy bền lòng đi dàng nhơn đức trọn lành; như lời ông thánh Vêrô khuyên bảo, thì sẽ làm cho linh hồn ta thành thánh, giống như Đ. C. G. càng nên như thể diện hình bóng Đ. Ç. G., cho kẻ khác động lòng ái mộ

việc phước đức, cũng nối theo chơn Chúa.

Ta cứ đó mà làm sáng danh Chúa, rỡ danh đạo. Lại uổn lòng Chúa mở kho ơn phước, che chở cho khỏi tay kẻ thù nhiễu hại. Ta có thần thế cùng Chúa, thì nào ai làm gì hại đặng ta?

Lo'i than.

Lạy Đ. C. G là Chúa Cứu Thế nhơn hậu hiền lành, xin đắc tôi nối gót theo Chúa hết lòng sốt sắng, kính nguyện, khiêm nhượng, nhịn nhục, chịu khó thương yêu kẻ nghịch thù, cho tôi đặng làm sáng danh Chúa và nên trọn lành, lại đặng nhờ ơn Chúa che chở chẳng khi nào đừng.

Giai lo'i Evang.

Quân Pharisiêu làm mặt nhơn đức, kiêng giữ những sự bề ngoài, ai lỗi thì vạ tội. Mà trong lòng nó hư hốt gian ngược, cho nên Đ. C. G. ghe phen quở trách nó rằng: Giả dạng giả hình, việc lành bề ngoài chưa đủ, phải có lòng sạch tội, ở khiêm nhượng, trung trực, kính Chúa yêu người. Bằng không, thì kể như có vỏ mà nỗ có ruột.

Đ. C. G. rằng: về luật cũ cấm giận ghét, phạt kẻ sát nhơn mà thôi. Còn luật mới thì phạt kẻ giận ghét người ta cũng khinh dể nữa.

Luật mới nhặt hơn, vì có ơn ban rộng hơn luật cũ. Khi bởi tính nóng nẩy phát giận quá lẽ, cùng ước ao hay là làm sự gì thiệt hại xác hồn người ta; hoặc mắng mỏ nặng lời và làm hư danh xấu tiếng, thì có tội trọng. Mà như đứng bề trên, cha mẹ, quan quyền, chủ nhà, có giận mà sửa trị kẻ bề dưới, con cái, thần dân, tôi tớ, thì không lỗi gì, vì là giận ghét tội, chẳng phải giận ghét thù oán người; như Đ. C. G. xưa giận đuổi kẻ mua bán ra khỏi tiền đàng nhà thờ.

Vốn giận ghét tội là bởi đức thương yêu cùng mến đức công bình, sốt sắng, muốn trừ tội lỗi, chớ chẳng phải thù ghét ai. Mắng trách tùy nghi, vì việc bổn phận làm cha mẹ bề trên phải sửa trị dạy dỗ, thì cũng nên.

Nào Đ. C. G. chẳng quở môn đệ dại dột cứng lòng sao? Vô tích cớ mà bài biếm mắng nhiếc, thì không khỏi tội nhẹ nặng, tùy bực người mình mất lòng, và tùy cách mình nói. Việc lành phước đức cúng dưng cho Chúa, mà còn bất bình, không tới lui nói năng và tích lòng giận ghét, thì Chúa chẳng nhậm lễ đâu. Hễ mình đã thù nghịch cùng người ta, thì Chúa cũng cầm mình như kẻ nghịch cùng Người vậy.

Đến khi đã làm hoà cùng kẻ khác, thì Chúa mới nhìn mình là con thảo thuận, mà nhậm lấy của lễ ta dưng.

Hễ ai xưng tội trước lễ, mà chưa tha lỗi cho kẻ đã mất lòng mình, hay là không chịu xin lỗi kẻ mình đã làm mất lòng mà không xin lỗi, thì chớ khá tưởng mình xưng tội trước lễ nên, lại c phạm sự thánh nữa. Vậy ta phải lo trừ tuyệt sự giận ghét ra khỏi lòng, hay là xin lỗi kẻ mình đã mất lòng trước đã, mới nên làm việc lành phước đức, mà thờ kính Chúa, cùng lo phần rỗi linh hồn.

Xưa có thói trong Hội thánh, bổn đạo buổi hòng vô chịu lễ, thì hay hôn mặt nhau. Thói lạ ấy, còn thấy giữ trong hàng các thầy chầu lễ hát trọng thể.

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa xin ban ơn cho tôi lánh khỏi việt xấu. Quân Pharisêu giả hình đạo đức, mà cầu danh, tỏ ra lỗ phần phước đời đời. Xin trừ tuyệt tính giận hờn ghen ghét, cho sạch linh hồn, mà ban cho tôi đức kính Chúa yêu người, chẳng hề mất lòng ai, và sẵn lòng tha thứ kẻ làm mất lòng tôi, cho tôi nên con Chúa mọi bề.

Phương thế chừa tính hờn giận. Phương linh nghiệm nhứt hạng, là đức khiêm nhượng.

Vì chưng đâu có hơi kiêu ngạo, thì đó có chích mác cãi cọ, mà đâu tỏ nhường, thì đó an hoà thuận thoả. Hãy xem gương Đ. C. G. chịu xỉ vả nhiếc nhóc, chẳng hề đáp lại lời gì thù oán. Người đã phán dạy rằng : « hãy học cùng Tao, sự hiền lành và khiêm nhường trong lòng. » Vậy ban thái tảo, khi ta chối dậy, thì hãy lo lành dịp sinh cớ xung khắt giận dữ, dốc lòng giữ sự nhịn nhục hiền lành, kính mến Chúa yêu người. Như rủi gặp cơn xung khắt, sinh sốt giận, thì ép mình, đừng để ruột sốt giận nổi lên, không ích gì, lại thện thường, phải thiên hạ chê cười nữa. Thà cầm mình cho yên lòng an nhàn cả xác hồn.

Còn phương cần kíp hơn, là sốt sáng cầu nguyện, xin ơn hiền lành nhịn nhục. Vốn tính xác thịt yếu đuối, phải nhờ thần lực Chúa ban mới có lẽ hãm cấm tính giận hờn đặng.

Dạy về lễ tế dưng hằng ngày cho Chúa.

Tế lễ ấy là việc đạo tôn kính khâm sùng Chúa chí tôn chí thánh, cầm quờn sanh tử, nhìn Người là căn bổn sanh tử, cùng mọi sự ta. Lại nhờ đó mà cám tạ đội ơn Chúa, về mọi ơn xác hồn, hằng ngày Chúa ban chẳng xiết. Cũng còn nhờ đặng bồi thường đền vì tội lỗi đã phạm, và cầu xin ơn nọ phước kia cho ta nắm giữ theo bổn phận làm con thảo tôi ngay.

Trong đạo thơ giáo, thì có điều lệ dạy, dùng loài lục súc hoa quả trái trăng, dưng làm của tế lễ. Vốn những của lễ thể ấy, dầu có lòng thành thích dưng làm của lễ, thì cũng chưa nên đáng gì cho đẹp lòng Chúa mọi đàng; song Chúa nhậm lấy, vì là hình bóng của lễ tế cực trọng vô cùng, Con một Chúa xuống thế, dưng Mình Thánh Máu Thánh, làm của lễ tế trên cây thánh Giá. Và các thầy có quờn chánh tế, hằng ngày dưng trên bàn thờ, thì mới thoả lòng Chúa Cha mọi đàng. Ấy vậy từ bãi luật cũ, có lễ Misa là của tế cao trọng vô cùng. Chớ chi bổn đạo mọi ngày hiệp một ý cùng thầy cả, dưng của trọng ấy, mà khâm kính phượng thờ Chúa cao trọng, và cám ơn phạt tạ kêu xin mọi ơn lành, thì thật chẳng việc lành nào hơn việc lành nầy.

Mà như muốn cho đẹp lòng Chúa cho trọn, thì phải có lòng khiêm nhượng thanh sạch, ăn năn, thương yêu, thuận hoà cùng người ta. Chúa mới nhậm lấy lòng ta hiệp cùng của lễ tế trên bàn thờ, cho thoả chí mà xuống mọi phước lành cho ta. Vã các việc phước đức khác cùng việc Lớn phận ta làm cả ngày cũng phải cứ ý ngay lành hiệp cùng lễ Misa, mà dưng cho Chúa, thì Chúa sẽ nhậm lấy mà xuống ơn lành cho ta mà chớ.

CHÚA NHỰT THỨ SÁU

Sau lễ hiện xuống

Kinh dân vào lễ:

Là kinh linh hồn nguyện trông ơn Chúa phép tắc nhơn từ phù hộ mà rằng: Xin Chúa xuống ơn thần lực cho dân Chúa, và giúp ơn thiêng, vì công nghiệp Chúa Cứu Thế. Lạy Chúa xin cứu lấy dân Chúa, cùng xin ban ơn cho phần cơ nghiệp Chúa, và quảng trị gìn giữ nó cho đến đời đời. Còn lời rằng: Lạy Chúa, tôi cất tiếng kêu đến cùng Chúa. Lạy Chúa tôi, xin chớ nỡ trở mặt đi, mà chẳng đoái nhậm lời tôi, như đứa đã loại xuống địa ngục sao? Tán tạ vân. v...

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa là căn nguơn mọi ơn lành, xin ban đức kinh mến vào lòng chúng tôi, mà kính lệ danh Chúa cùng thêm đạo đức sốt sắng việc lành Chúa, nhờ ơn Chúa giúp mà giữ nghĩa cho bền vững đến trọn đời. Nhơn vi v. v.

Giai lo'i Bài tho'.

Bằng ta nhờ Đ. C. G. chịu nạn, thì ta

chẳng sợ phạm tội, mà lại ghét cùng phá dứt mọi đàng tội lỗi. Như lời ông thánh Phao-lồ dạy rằng : sự Chúa thưởng cho là thuốc linh nghiệm, chữa mọi tật linh hồn, và làm cho ta nên phần thân thể thiêng liêng Đ. C. G.. Ấy sức phép rửa tội làm cho ta hiệp cùng Đ. C. G. chôn tính cũ mà mặc lấy người đạo đức trọn lành. Xưa trong Hội thánh, có dấu tích chỉ sự hiệp cùng Chúa, là khi chịu phép rửa tội, thì dầm mình xuống ao mà chịu phép rửa. Ấy là chôn tính cũ là tội lỗi trong phép rửa tội.

Lo'i than.

Lạy Đ C. G. tôi xin vì công nghiệp Chúa chịu nạn chịu chết cho tôi đặng ra khỏi vòng tội lỗi mà sống lại cùng Chúa, xin Chúa xuống phước cho tôi chí thiết hiệp cùng Chúa sống lại, mà chẳng còn để linh hồn chết trong đàng tội lỗi bao giờ nữa.

Giai lo'i Evang.

(*Trong ngày Chúa nhựt thứ bốn mùa chay cả, đã giải về phép lạ Chúa làm như thuật trong lời Evang ngày nầy.*) Lại Chúa phán rằng : Tao thương hại dân nầy. Lời ấy chỉ lòng Chúa thương xót người ta là ngằn

nào! lại làm chứng sự Chúa hứa rằng: (*Như đã có lời trong Evang Chúa nhựt thứ 14 sau lễ hiện xuống.*) Nước Thiên đàng, bằng ta kiếm nước Thiên đàng cùng việc phước đức cho đặng rồi, thì chẳng thiếu của độ hồ khẩu, cũng như mấy kẻ đua nhau theo Chúa trên rừng mà nghe Chúa giảng, nó chẳng lo đến bữa ăn; song cũng chẳng phải đói.

Đ. C. G. làm bảy cái bánh và một ít con cá, mà đủ bữa cho 4000 người ăn no. Vậy lấy đó, mà luận về các phép Hội thánh nhờ công nghiệp Đ. C. G. và dùng tay các Đứng có phẩm trực thánh, mà làm cho nhơn vật đặng ơn riêng Chúa thí xuống.

Ý Hội thánh làm vậy, cho nhơn vật đều khỏi sự tai hoạ đã nhiễm bởi tội Tổ tông, cho đặng ơn lành bởi lời Hội thánh cầu, đặng trở nên phép tinh tường, cho nên ích nhựt dụng; như khi Đ. Giáo Tông, Đ. Giám Mục, nay là thầy cả làm phép lành cho bổn đạo chung, riêng cho kẻ niên ấu, cho đờn bà đặng sinh con, cho ruộng nương mùa xuân, vân vân... Làm phép lành thể ấy thì lặp lại mấy lần cũng đặng. Còn như phép phong vua quan có đạo, phong kẻ cai dòng làm phép nhà thờ, đất thánh, chuông nhà thờ, áo lễ, dầu thánh, nước thánh rửa tội, thì làm có một lần mà

thôi : và gọi rằng : phong phép thánh. Cũng còn làm phép trừ quỉ, như khi làm phép dầu thánh, làm phép nước thánh, làm phép rửa tội, cùng khi trừ quỉ cho kẻ phải nó ám.

Phép lành làm vậy, thì dầu trong đạo cũ đã có lập, y như Chúa phân định. Chính mình Chúa xuống phép lành cho các loài mới dựng nên, và cho hai ông bà Tổ-tông loài ta. Đến khi có thơ giáo, thì Chúa khiến dạy thầy cả làm phép lành cho dân, và cho những đồ vật dùng, mà kính thờ Chúa. Cũng một lẽ ấy, Đ. C. G. làm phép lành bánh cá, để độ thần dân theo người trên rừng. Vã Người khi hòng thăng thiên, thì làm phép lành cho các môn đệ Người.

Hội thánh noi theo gương Chúa, lập sự làm phép lành, cùng phong phép thánh, khi làm phép thì những kinh nguyện cầu xin Chúa xuống ơn thương giúp. Hễ Giám mục, thầy cả làm phép gì, thì nhơn danh Hội thánh thay mặt Chúa, nhờ cậy công nghiệp Đ. C. G. cùng lời các thánh cầu thay, mà xin cho kẻ dùng vật nọ kia, đã làm phép, đều đặng ơn hai phần xác hồn. Các lễ phép ấy, khác phép bí tích, vì phép bí tích là phép Đ. C. G. đã lập, còn các phép nói trước nầy, thì Hội thánh truyền định, phép bí tích là phép Đ. C. G. đã

truyền, mà các phép khác, là phép Hội thánh lập cho bổn đạo dùng, mà nhờ ích phần xác.

Phép bí tích, chính mình phép ấy tự nhiên ban ơn cho linh hồn, miễn là không làm ngăn trở, còn các phép khác, thì nhờ lời Hội thánh cầu xin, cho xác hồn đặng nhờ; mà bổn đạo muốn đặng ích trọng ấy, thì phải có lòng ngay lành, ước ao sốt sắng mới đặng. Hội thánh dùng nước thánh, để nhắc lại, cho ta nhớ Máu châu báu Đ. C. G., đã rửa sạch tội khiên. Lại nhắc lại lời ta khấn, khi chịu phép rửa tội, cùng nước mắt ta phải đổ ra, mà ăn năn rửa linh hồn ta cho sạch hợn nhơ tội lỗi. Nếu ta có lòng tin, mà dùng nước thánh nên, thì rất hiệu nghiệm, trừ chước ma quỉ cám dỗ, đặng khỏi sự nguy hiểm phần xác nữa.

Bổn đạo nhơn đức, quen dùng nước thánh, khi thức dậy, và khi đi ngủ, lúc tra tay làm việc gì can hệ, lúc phải cơn cám dỗ, hay là mắc sự nghèo hiểm, khi lâm bịnh hoạn, và mọi khi vào ra nhà thờ. Đến ngày Chúa nhựt, trước làm lễ, thì thầy rẩy nước thánh, mà bảo ta phải dọn lòng thanh sạch, mà chầu lễ cho nên. Hễ làm phép vật gì, thì dùng nước thánh mà rẩy.

Ta dùng nước thánh, rẩy mình ta, hay là rẩy cho vật gì, thì phải có ý xin Chúa rửa

cho sạch tội lỗi và cho khỏi mọi sự tai nạn. Nước rửa tội thì làm cách trọng thể trong ngày áp lễ Phục Sinh, và lễ Hiện xuống.

Hội thánh dùng dầu mà làm phép dầu thánh có ba thứ : dầu thánh xức kẻ liệt, dầu thánh xức kẻ chầu nhưng, cùng dầu thánh Chrisma. Làm phép dầu thánh trong tuần thánh, ngày lễ truyền phép, cùng làm phép dầu thánh như quen đọc trong lịch cho bổn đạo nghe. Có một Đứng Giám mục đặng làm phép mà thôi.

Dầu thánh kẻ chầu nhưng, thì Hội thánh dùng xức kẻ chầu nhưng cùng làm phép nước rửa tội, làm phép nhà thờ, bàn thờ, khi phong chức thầy cả, đứng làm vua chúa. Dầu thánh kẻ liệt, thì dùng xức kẻ liệt, đang khi bịnh ngặt gần chết Lại cũng dùng dầu thánh ấy khi làm phép chuông nhà thờ. Dầu thánh Chrisma, là dầu có pha thuốc thơm tho, Hội thánh dùng khi làm phép Rửa tội, phép Xức trán, khi phong chức Giám mục, khi làm phép chén dĩa thánh, bàn thờ, đá thánh, cùng khi làm phép chuông.

Hội thánh làm phép muối, thì lại dùng muối ấy khi làm phép nước thánh cùng khi làm phép Rửa tội. Muối là hình tích chỉ sự khôn ngoan, cùng sự chẳng hay hư nát. Hội thánh dùng đèn sáp mà làm phép nội trong

ngày lễ Đ. C. Bà dưng Đ. C. G. vào đền thánh, cũng gọi là lễ đèn thánh. (*Coi lời dạy về đèn thánh trong ngày lễ ấy.*) Hội thánh dùng tro, làm phép trong ngày lễ tro. (*Coi lời dạy trong ngày lễ ấy.*) Hội thánh dùng lá mà làm phép. (*Coi lời giải nghĩa trong ngày lễ lá.*)

Hội thánh làm phép các đồ vật quen dùng việc kính thờ, như nhà thờ, bàn thờ, chén thánh, áo lễ, chuông, ảnh chuộc tội, tượng ảnh, chuỗi lần hột, vân. v... Cùng những đồ vật bổn đạo dùng, như cửa nhà, ghe thuyền, lúa thóc, trái cây, lục súc. Lại người làm phép ruộng nương vườn tược, cùng khi bổn đạo khởi trình xa xuôi hiểm trở. Nói tắc một lời, kể từ mới sinh cho đến hòng chết, thì Hội thánh những làm phép đủ cách, mà cầu nguyện, giúp đỡ con cái cho đến chôn cất rồi mới thôi.

Thật Hội thánh là mẹ rất nhơn lành, ta chớ khá nhàm lờn hoặc khinh dể các phép lành cùng chê bai phép Hội thánh đã lập ; vì những lễ phép cùng phép lành Hội thánh ban, thì đều nhờ danh Đ. C. G. cùng công nghiệp cao trọng Người cao cả. Nên ta phải lấy lòng thảo ngay cung kính mà chịu các phép cùng những đồ đã làm phép, vì đã có ơn Đ. C. G. ban vào đó cho ta đặng nhờ, theo lời

Hội thánh đã khẩn cầu. Lại phải nhớ cùng muốn nhờ ích trọng bởi các phép ấy, thì phải có lòng ăn năn thống hối, cùng kính mến Chúa thì mới đặng y sở nguyền ; lại phải giữ chớ dùng những đồ đã làm phép, mà pha sự dị đoan vào đó mà có tội.

CHÚA NHỰT THỨ BẢY

Sau lễ hiện xuống.

Hội thánh dùng lời kinh dẫn vào lễ mà mời ta ngợi khen Chúa rằng : Hỡi các dân thiên hạ hãy reo mừng khong khen Chúa, vì Chúa là Đứng cao cả oai linh, như vương đế phép tắc vỗ trị khắp cả thế nầy. Tán tạ v. v.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa dự bị chế độ hào lý chẳng sai, chúng tôi nguyện xin Chúa khắng khử trừ các sự tổn hại và ban các sự có ích cho chúng tôi nhờ với. Nhơn vì v v...

Giai lo'i Bài tho'.

Ông tháng Phao-lô an ủi bổn đạo rằng : Lẽ thì ta phải bắt anh em hết lòng sốt sáng

kính phục thánh ý Chúa hơn xưa anh em đã dỗi theo tà ma thịt mình thế tục. Nhưng vậy ta biết anh em còn yếu đuối nhu nhược, nên buộc anh em, ít là hãy chuyên lo phần rỗi, cũng bằng xưa mắng theo xác thịt tội lỗi.

Đời anh em như vậy, nào có quá và trái lẽ sao? Giả như có nhiều kẻ liệu công gắng sức cho đặng lên nước Thiên đàng, như những người liều mình chui xuống địa ngục, thì biết là mấy muôn vàn người nên đạo đức trọn lành. Những lời trong bài thơ nầy, cũng nên chiêm nghiệm cho thấm thápp, mà nói cùng mình rằng : những đều đã làm xưa, nào ích gì? rày lấy làm hổ thẹn. Chớ chi mọi kẻ có tội lấy đó mà hồi tâm tủy lại rằng : sự sung sướng, báo thù, gian lận, nào có đặng ích gì? Đã biến tàn mất hết, chẳng còn chút hơi chi? Chỉ còn lại một sự : là lương tâm cắn rứt và sợ cơn thạnh nộ Chúa hòng đến mà chớ.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. G. phán dạy sự lánh tiên tri giả. Tiên tri giả, là những kẻ quến dụ người ta bỏ đàng chính, mà theo nẻo tà đạo lạc. Ở luông tuồng chẳng chịu phép ai, cho dễ buông mình theo các tính hư nết xấu. Mấy tiên tri thể ấy, thì mặc lốt con chiên : nghĩa là làm mặt nhơn

lành, mà che khuất mưu độc chước hiểm, nhiễu hại linh hồn kẻ nghe theo lời nó, khéo giăng chước lấy lòng người ta.

Nhưng mà ai có xét việc nó làm, nết ăn ở nó khi khuất mặt người ta, thì dễ biết khẩu tâm nó bất nhứt, miệng khác lòng khác, cho nên thật là đứa gian dối giả trá mà thôi. Lời rằng : cây nào không sinh trái tốt, thì đốn đi làm củi thổi. Ý nghĩa lời ấy chỉ hễ không làm việc lành, thì không khỏi trầm luân khốn nạn. Vã Chúa giải nghĩa lời ấy rằng : đừng tưởng những kẻ miệng kêu : lạy Chúa, lạy Chúa, thì đặng lên Thiên đàng đâu ? có một kẻ làm việc bổn phận mình nên, và chuyên việc lành phước đức theo thánh ý Cha cả, mới đặng hưởng phước trên trời mà thôi.

Còn lời rằng : *Ai làm theo thánh ý Cha Tao, thì Tao cầm nó là anh em chị em Tao, cùng là mẹ Tao.* » Vậy ta phải ân cần làm theo thánh ý Chúa, thì chẳng mất phần phước thanh nhàn trên trời đâu.

Dạy về việc lành phước đức.

Việc lành phước đức là những việc ta làm đang còn có ơn nghĩa thánh trong linh hồn, vì lòng sốt sắng kính mến Chúa. Tóm lại có ba sự nầy : đọc kinh cầu nguyện, ăn chay hãm mình, làm việc phước đức. 1° — Đọc

kinh cầu nguyện, chỉ việc đạo đức. 2o — Ăn chay, chỉ sự khắc kỉ dẹp tình tư dục. 3o — Làm phần làm phước, gồm 14 mối thương linh hồn và xác. Ai ai trong bổn đạo cũng đã thuộc 14 mối ấy, nên chẳng kể lại làm chi?

Chẳng làm việc lành phước đức, thì chẳng đặng phần rồi, như lời Chúa phán rằng: « *Cây không sinh trái tốt, thì phải đốn làm củi thôi.* »

Còn lời rằng: tôi tớ có lãnh nén bạc, mà không làm lợi, lại chôn đi, thì phải đuổi ra ngoài chốn tối tăm u minh. Hắn thật chủ nhà có tôi tớ dầu cho không ăn trộm ăn cắp, không mê ăn uống, mà những ở nhưng, bỏ việc phải làm, thì nào chủ ấy không đập đuổi nó đi sao?

Cũng một lẽ ấy, ta dầu không dữ, mà cũng không làm lành, thì lẽ nào dám cậy lãnh phần thưởng đời đời trên trời.

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa xin chữa lấy tôi, cho khỏi mưu chước tiên tri giả, là những kẻ dỗ dành, cho tôi lỗi lẽ đạo, xin tốt lửa sốt mến trong lòng tôi, cho các lẽ đạo tôi tin, đều trở nên việc lành phước đức, theo ý Cha cả, hầu đặng gặp mặt Chúa vui vẻ sáng láng đời đời chẳng cùng.

CHÚA NHỰT THỨ TÁM

Sau lễ hiện xuống.

Kinh dân vào lễ:

Lạy Chúa, chúng tôi đã đặng ơn Chúa thương xót chúng tôi trong nhà thánh Chúa. Kìa tiếng khen cùng danh thánh Chúa vang lừng khắp thế giái nầy. Tay phép tắc Chúa đầy sự công chính. Chúa là Đứng cao cả cùng rất đáng khen ngợi trong thành cùng trên núi thánh Chúa. Tán tạ vân vân.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa, chúng tôi xin Chúa khẳng ban ơn soi sáng, cho chúng tôi biết đàng lành mà làm; hầu cho mọi việc chúng tôi đều hiệp theo thánh ý Chúa. Nhơn vì, vân v.

Giai lo'i Bài tho'.

Lời rằng: ta trông lợi lộc gì, mà mê theo xác thịt? Kìa những kẻ mê đắm, buông theo tính hư nết xấu, lang vân trắc nết, hoành hành theo tửu sắc, ấy là những người

theo tình tư dục : nó không trông nhờ ơn Đ. C. T. Thần dẫn chỉ, đặng lo về phần rỗi ; nó không phải là con cái Chúa, cũng không trông đặng phần gia tài Chúa trên trời ; một phải đọa xuống nơi hoả hình mà thôi. Ta hãy xét coi, hoặc ta về số đó chăng? Thì hãy lo đọc kinh cầu nguyện, hãm mình, mà trừ tuyệt tính hư ấy đi ; vì ta dẹp nó đi, thì thêm nhiều phước lộc cho ta trên trời chẳng cùng.

Lo'i than.

Lạy Chúa xin thêm sức cho tôi, khỏi ngã theo ma quỉ thua xác thịt, kẻo liều mình hư mất đời đời.

Giai lo'i Evang.

Người giàu có phú túc, nói trong lời Evang, ấy là Đ. C. T., mà kẻ áp tắc giữ việc, thì là ta. Chúa đã phú của cho xác, và linh hồn ; phần xác có ngũ quan, sức mạnh, nhan sắc ; cho linh hồn tam tài, trí khôn, trí nhớ, ý muốn, lại ban cho đức tin, cùng ơn soi sáng, giục giã dùng ngày giờ năm tháng, cùng nhiều dịp tiện, mà làm lành lập công. Bấy nhiêu đều, Chúa có ý cho ta dùng, trước là làm sáng danh Người ; sau là chuyên việc phần rỗi ta cùng phần rỗi kẻ khác cho nên.

Vậy Đ. C. G. phán lời ví dụ ấy, cho mọi

người đều hiểu biết, mạng sống ta cùng mọi ơn Chúa đã ban cho ta, bất kì kẻ nhiều người ít, đều phải trả lẽ dùng nên hay là chẳng nên. Còn như của đời dư dật, thì ý Chúa bảo ta ở rộng lượng làm phước cho kẻ bần nhơn.

Lời Chúa phán bảo ta, của đời có dư, thì dùng mà chiều lòng nhiều kẻ nên thân thiết bạn hữu, hầu nó báo ơn trả nghĩa cho ta trên trời. Những bạn thiết ấy, trước là những kẻ bần nhơn, có thần thế trước mặt Chúa lắm, sau lại cũng là các thánh Thiên Thần, các thánh Nam Nữ, và chính mình Đ. C. G. nữa, như lời người phán hứa rằng : Ai làm ơn cho kẻ mọn hèn hơn trong anh em, thì là như làm ơn cho Tao vậy.

Có lời thánh Sư kia rằng : Ta nhờ tay kẻ khó khăn đưa công đức ta lên Thiên đàng, ở đó sẽ hưởng dụng phỉ dạ. Lại khi còn ở đời, và đến khi lâm chung, ta nhờ lời kẻ khó khăn ta đã làm phước, cùng lời các thánh trên trời cầu thay cho ta, ắt đặng bề thiện tử chẳng sai.

Chủ nhà khen người giữ việc, khôn việc đời, lo ích cho mình ; mà Chúa phán, người nầy khôn khéo việc đời hơn giáo hữu lo việc rỗi linh hồn.

Chủ nhà khen mưu kẻ giữ việc xảo

quyệt, mà cũng trách nó trái lẽ công chính, và đáng chịu phần phạt.

Đ. C. G. phán chỉ tiền tài là của gian; vì thường tiền tài đâu, thì gian giảo lận mạt đó. Hễ giàu sang phú quí, thì hay sinh hà tiện chật hẹp, và bà hiếp kẻ bần cùng; hoặc buông theo tửu sắc, cờ bạc, hút xách. Của cải nhiều càng thêm khó nhọc, chia lòng trí chẳng an, những lo e sợ mất. Nhưng vậy tự nhiên của tiền chẳng phải là sự trái nghịch lẽ hằng; miễn là đừng để lòng tham lam mắng mê theo, và dùng làm phước cho kẻ hiếu thốn thì lại nên phương tu nhơn tích đức, cho đời sau đặng nhờ.

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa là Đấng thẩm phán công bình chính trực vô cùng. Xin thương giúp cho tôi biết dùng của ở đời, mà làm mọi việc theo ý Chúa, hầu sau đặng công trọng trên trời.

DẠY VỀ SỰ CÁO GIAN BỔ VẠ LÀM MẤT TIẾNG TỐT NGƯỜI TA.

Trong lời Êvang nói có kẻ cáo người giữ việc cùng chủ nhà, thì cũng thậm phải, vì nó dữ ác, nghịch tặc, gian xảo cho đến dỗi ấy; mà biết mấy kẻ vô cớ, mà bị cáo

gian, phải mất tiếng, mất của oan ức lắm.

Lưỡi kẻ vu vạ, làm nhơ danh xấu tiếng thiệt hại kẻ khác biết là chừng nào? Vã sự cáo gian vu vạ thường có, chẳng mấy ai sá bao đến. Chẳng mấy người nghĩ đến phần thiệt hại bởi đó mà ra thì khó bồi thường cho đủ là dường nào. Ai nghĩ đến, ắt cẩn thận lo lánh tội nầy, chẳng hề dám vu vạ, làm mất tiếng tốt người ta.

Biết mấy cách làm hại tiếng tốt người ta! như phao phản những đều tội người ta không làm, thêm thốt, ít nói nhiều, nhẹ thêm nặng, ấy là bỏ vạ. Vô cớ mà rao rét lỗi kín người ta ra khi vắng mặt kẻ ấy, ấy là nói hành. Vô tích cớ mà nghi ngờ cho người ta làm việc không có ý lành, ấy là xét trái. Dèm siểm chê bai người đạo đức tài trí, rằng: « dối giả, kém sút, biết chi bao lăm mà hòng kể! » hoặc cực chẳng đã phải khen, thì cũng khen gọi là phớt qua vậy: ấy cũng là bởi lòng phân bì ganh gổ mà ra. Cũng còn nhiều cách khác nữa, như mở đàng cho người ta chê, hay là nghe chê thì lấy làm vui sướng khoái chí cùng khi chữa tiếng cho người ta được mà chẳng chữa. Thương ôi! ta chẳng kiện kẻ sống, mà lại dầu kẻ đã chết, nhiều khi ta cũng chẳng vì nể!

Bổ vạ nói hành về những đều can hệ và trọng nặng lòng người ta, thì có tội trọng, và trái nghịch đức thương yêu, và đức công bình, làm mất tiếng tốt là của rất trọng hơn tiền của. Mà như thấy ai có lỗi lầm, có ý ngay lành muốn cho nó biết chừa, mà không thế sửa đặng, thì nên tỏ cho cha mẹ bề trên có quyền sửa dạy, chẳng những là không tội, lại là việc phước đức thương yêu; còn như bởi lòng thù ghét hờn giận, mà tỏ cáo thì tội.

Đã hay rằng: bổ vạ nói hành có tội, mà kẻ dua theo kẻ bổ vạ nói hành và nghe nó nói, thì cũng đồng tội với nó; muốn cho khỏi tội thể ấy, thì phải tùy thế mà bát đi, hay là bỏ mà lui đi, bằng không thế làm vậy đặng, thì ít là tỏ dấu mình chẳng chịu nghe nó nói, và khi nghe ai nói tục tĩu, thì cũng phải cứ thể ấy. Ta phải giữ mình và lánh tội bổ vạ nói hành. Vì tội ấy dễ sinh ra tội nặng, và khó trả tiếng tốt cho kẻ mình mất lòng, còn kẻ nghe mình bổ vạ nói hành mà đồn thổi ra khắp xứ, thì những tội ấy cũng qui về mình phải gánh lấy nữa.

Bởi đó cho nên, có lời thánh sư nói rằng: luận về tuổi xuân, nhiều kẻ mất linh hồn, bởi mê sắc dục; còn luận về tuổi đã thành thân thì lại nhiều kẻ mất linh hồn, bởi làm mất

tiếng tốt người ta. Lại lời rằng: giữ miệng chẳng nói hành vu vạ, thì có công hơn làm kẻ chết đặng sống lại.

Lo'i than.

Lạy Đ. C. G. rất đáng kính mến, xin giữ tôi kẻo nhiễm lấy sự hờn giận, thù ghét, ganh gổ, mà sinh bỏ vạ nói hành người ta, mà mắc tội nặng nề, chẳng thế sửa lại đặng. Lời an ủi kẻ bị người ta bỏ vạ nói hành, làm nhơ danh xấu tiếng: hễ ta lâm phải tiếng phao vu bỏ vạ, thì phải cầm là thánh ý Chúa để vậy, cho ta chừa tính kiêu hãnh, mà tập khiêm nhượng nhịn nhục.

Hãy suy gương các thánh trong Sấm Truyền cũ mới: ông Giude làm quản gia nhà quan, bởi nắm giữ mình sạch sẽ, phải vợ quan ngoại tình, dỗ dành không đặng, trở lòng vu cáo, cho nên ông Giude phải án lao tù. Vua Davít chịu thằng phản tặc sỉ báng xấu hổ, mà chẳng ra tay cừu phạt nó.

Bà Giu-dan-na, phải hai lão mê dâm cáo gian về tội ngoại tình, phải án xử tử. Đ. C. G. là đấng chí thánh cao cả ngàn trùng, chịu vu oan rằng: lộng ngôn, phạm thượng, phò tá tà thần, mê ăn uống, xui dân rối loạn. Ta mang tiếng xấu gì, hãy bằng lòng để bụng chịu vậy, thì nào có thiệt gì, Chúa càng yêu

khen là con thảo thuận, công nghiệp càng thêm, vì ta theo gương Đ. C. G. cùng các thánh mà chịu sỉ nhục bằng lòng như vậy.

Lo'i than.

Lạy Đ. C. G. chí thánh, Chúa chịu mang nhơ sỉ hổ gọi là quỉ ám, mê ăn uống, ám thuộc tà mị, lộng ngôn cùng là xui đưa loạn, mà nay Chúa để tôi phải nhơ danh xấu tiếng, thì tôi xin phú trót mình mặc thánh ý Chúa phân định. Xin dưng đặng đến vì tội lỗi tôi phạm, miễn là xin chịu đặng thảo thuận hiếu kính mến Chúa cho trọn, hầu đặng gặp mặt Chúa oai nghi mà hưởng phước đời đời.

CHÚA NHỰT THỨ CHÍN

Sau lễ hiện xuống.

Ta hiệp một lòng cùng thầy cả làm lễ, mà đọc kinh, kêu xin Chúa cứu giúp phù hộ, khỏi hai thứ nghịch thù hằng đối giả, nhiễu hại ta, mà rằng : lạy Chúa xin cứu giúp tôi và đỡ lấy linh hồn tôi. Lạy Chúa là Đứng phù hộ tôi, xin hãy trả hại cho kẻ toan hại tôi, và làm cho nó tan tác, như lời Chúa đã phán hứa. Lạy Chúa, xin vì danh và phép tắc Chúa

cứu lấy tôi, và giải ra khỏi vòng lao lý. Tán tạ v. v.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa xin ghé mắt nghiêng tai đoái đến tôi, cùng dạy tôi xin những đều đẹp ý Chúa, hầu đặng như lời tôi cầu nguyện. Nhơn vì vân. v.

Giai lo'i Bài tho'.

Mơ ước những đều trái lẽ, cùng cố ý tư tưởng, mà lấy làm khoái chí, dầu chưa thành sự chi bề ngoài thì có tội, vì Chúa chẳng những là cấm việc làm, lại cấm mơ ước tư tưởng những đều điều răn thứ chín thứ mười dạy tỏ tường. Lời Chúa phán rằng: « *Liếc xem người nữ mà có ý trái, thì đã phạm tội dâm dục ngoại tình rồi.* » Chớ như xảy tưởng đến, mà chẳng ưng theo ý trái ấy, thì không tội gì, lại có công trước mặt Chúa, miễn là khi ấy ta chống trả lập tức, thì thôi. Chúa để kẻ nhơn lành đạo đức nhờ dịp đó mà lập công, và tập rèn lòng vẹn sạch tội lỗi.

Thử lòng Chúa nhơn từ, là cậy lòng lành Chúa thới quá, như cậy phép tắc cùng lòng nhơn hậu Chúa mà xin phép lạ cho vững tin lẽ đạo hơn, hay là liều mình phải

hại phần xác hồn, mà trông ơn Chúa cứu vớt; hoặc nhuốm bịnh ngặt, mà không lo thuốc the chữa chuyên, một chờ ơn Chúa chữa cho thuyên bịnh mà thôi.

Kẻ ngoại trách đất chưởi trời; còn kẻ có đạo dám than van trách Chúa thì mắc tội phạm thượng rất trọng, như có tích Sấm Truyền cũ dân Isarae phàn nàn trách móc ông Môisen và Aron là hai đứng cầm quyền thay mặt Chúa, thì Chúa gia phạt ba người xui lòng dân làm loạn, đều phải đất rẽ nuốt sống nó trước mặt dân, sau lại cho lửa thiêu mấy ngàn người làm loạn.

Ta lấy đó thì biết Chúa phạt những kẻ phản nghịch cùng Đứng thay mặt đổi lời người rất nặng ngằn nào? Bởi vậy ông Môisen quở kẻ phàn nàn trách móc mà rằng: chẳng phải bay oán trách hai anh em chúng ta, một oán Thiên Chúa mà chớ.

Lo'i than.

Lạy Chúa xin cho chúng tôi vẹn sạch mọi sự mơ ước tư tưởng sự chẳng nên. Xin chớ nỡ để tôi cả lòng thử lòng nhơn từ Chúa, hay chẳng thuận theo ý như Chúa phân định. Dám nguyện cầu cùng Chúa chế trí cơn hiểm nguy cám dỗ vừa sức linh hồn tôi. và ban ơn thần

lực cho đặng lước thắng, mà làm cho sáng danh Chúa và cho tôi nhờ về đàng phần rỗi.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. G. châu lụy thương thành Giêrusalem, ấy là Người thương tiếc phải mất phần phước, dầu Chúa một muốn cho nó đặng sống, nhưng mà vì nó đã có ý từ rẩy ơn trên và cả gan bỏ dịp tiện chẳng chịu hồi tâm trở lại, nên phải cơn Chúa thạnh nộ mà phạt nó.

Dịp tiện Chúa giúp cho dân Isarae đặng hồi tâm cải quá, trước là có tiên tri dạy dỗ răn khuyên ngăm đe an ủi, mà nó mắng trả, lại gia hình và ném đá giết đi cho khuất. Còn dịp nầy càng hệ trọng, thân linh là con Chúa là Đ. C. G. ra giảng dạy khắp nơi thành, thì trong nhà thờ làm nhiều phép lạ làm chứng Người là Đứng Cứu Thế, Con một Đ. C. T.. Nhưng vậy thành Giêrusalem cứ chấp mê, chẳng chịu nhịn Người là Chúa, nên lâm khốn nạn, phải hủy hoại tận tuyệt. Ấy là hình bóng kẻ có tội, cứng lòng chẳng nghe lời kẻ thay mặt Chúa nơi toà giảng dạy, lại thêm ơn chỉ dẫn trong toà cáo giải, mà giúp gỡ nó lầu hồi mong khỏi phép công thẳng Chúa phạt rất nặng nề, song dầu đến lúc mong sinh thì, mà nó chẳng khác chi như thành Giêrusalem

phải giặc phủ vây tư bề, trí thì rối loạn, lòng buồn sầu quá tệ, lương tâm thẳm sầu bứt rứt bồi hồi khấp khởi, rủa nộp mình chết khốn cho rồi.

Thương hại những kẻ đang còn lành mạnh mà từ rẩy ơn Chúa, chẳng thèm hối cải. Phải chi kẻ chịu phạt trong địa ngục, đặng một khắc ăn năn trở lại, thì địa ngục ra trống không, chẳng có ai mà chẳng vội vã dùng khắc ấy, lo ra cho khỏi chốn địa hình. Nhưng mà thương thay! thẳm thay! ngày giờ đã qua rồi, không dùng ơn Chúa, thì nó chẳng còn trở lại cho mà lo phần rồi nữa. Vậy ta hãy kíp lo việc yếu cần đại hệ, đừng rày mai, khoan giản mà mất dịp tiện Chúa còn chờ đợi cho ta lo phần rồi.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G., Chúa đã châu lụy nhỏ sa thương tiếc thành Giêrusalem nghinh ngang, chẳng chịu theo ơn Chúa viếng thăm an ủi, mà lo phần rồi, xin soi sáng và giục lòng tôi dùng ơn Chúa ban mà chuyên việc trọng hệ nầy, cùng là hết lòng trở lại làm tôi ngay con thảo Chúa cho đến cùng.

Dạy về sự lần lữa chẳng ăn năn trở lại cho đến khi chết.

Dại bấy là những kẻ giãn việc hối cải cho đến giờ lâm chung, thật là cậy lòng lành Chúa thới quá ; ấy là tội phạm đến ơn Đ. C. T. T.. Ông thánh Aucuxitinh rằng : khi đang còn sức khoẻ, cứ thói cậy lòng lành Chúa, mà làm biếng khinh khi chẳng dùng, thì đến khi liệt nặng hòng chết, cũng chẳng âu lo về phần rỗi ; cứ mê mẫn, để liều đặng mất may rủi mà thôi. Lời Kinh thánh rằng : đang còn sống, nó quày mặt xây lưng, chẳng ngó lại cùng Tao. Đến lúc hấp hối, nó lại than kêu đến Tao cứu, thì Tao sẽ đáp lại rằug : « hãy kêu mấy bụt bay thờ đến cứu bay ». Ta suy lời ấy, thì lẽ nào không hãi hùng kinh khiếp, mà quyết lo chẳng còn dùng dằng việc phần rỗi nữa.

Vốn kẻ có tội đến giờ chết, mà ăn năn trở lại, thì ai ai cũng ước trông, vì vịn lấy tích trong Evang, có người kẻ trộm kia chịu tử hình kề thánh Giá Đ. C. G. đã ăn năn cũng đặng rỗi ; mà là hiếm lắm mới có như vậy ! Ông thánh Hiêronnimô kể chắc trong muôn vàn kẻ trót đời trấn mình dưới bùn tội lỗi, chẳng mấy kẻ trỗi ra ăn năn hối cải, mà rửa

cho sạch đặng. Ông thánh Vinhsentê Ferreriô rằng: kẻ cả đời nằm trong đống tội mà đặng chết lành, là phép lạ hơn kẻ chết phần xác mà sống lại, vì ăn năn tội trong lúc mong sinh thì là ăn năn giả, chẳng phải thật lòng ăn năn đâu? Hỡi anh em vậy ta hãy lo ăn năn thống hối, đang khi còn sức khoẻ, vì ăn năn đang buổi liệt lào thì e là ăn năn la liệt chẳng đủ cho đặng khỏi tội.

Khi đau bịnh nặng, thì mình những bẩm lo sự nhức nhối xót xáy nơi thân xác, muốn cho hết đau, khỏi chết mà thôi. Lương tâm áy náy bối rối, ma quỉ pha mù tối tăm khuất lấp ý lành, thân thuộc bà con tới lui thăm viếng, sinh chia lòng chia trí, chẳng thế chăm suy đến việc riêng là bao lăm, mà giục lòng ăn năn dốc lòng chừa thật. Đang còn mạnh chưa liệt, mà lấy sự ăn năn hối cải làm khó; huống chi là khi liệt, châu thân vất vơ, rối rắm nhiều ngả. Biết mấy kẻ đau bịnh, hoạ may đặng sống lại, mà nghe thân nhơn thuật lại sự nó đã chịu các phép xong xả, mà nó nghe, thì lấy làm lạ, vì chẳng biết cũng chẳng nhớ lại chuyện gì cả. Chớ thì nghĩ coi lúc ấy nó ăn năn thống hối thể nào đương lúc bất tỉnh nhơn sự như vậy? Hỡi anh em dầu ta mắc có một tội trọng mà thôi, thì chớ để chầy

ngày chầy tháng, một phải kíp ăn năn ghét tội, dốc lòng chừa, đừng trễ ra, hãy đến toà cáo giải cho kíp, chớ rày mai dùn thẳng làm chi? Vì càng lâu càng khó trở lại, mà liều mình mất ơn Chúa chẳng khỏi.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI.

SAU LỄ HIỆN XUỐNG.

Ta hiệp một ý cùng thầy, mà đọc kinh dẫn vào lễ, và ngợi khen Chúa xuống ơn cứu ta chống cự kẻ thù ta mà rằng: tôi cất tiếng kêu đến Chúa thì Chúa khẳng nhậm lời, xin cho khỏi tay kẻ hằm hằm đánh trả. Chúa là Đứng hằng có từ thuở nguơn sinh và đời đời chẳng cùng. Người đã hạ nó xuống, thì hãy chí thú chăm suy đến Chúa, thì Người sẽ quan phòng hộ phù ta. Lạy Chúa xin nhậm lời tôi nài xin, ghé mắt thương xem đến tôi cùng. Tán tạ v. v.

Lời nguyên.

Lạy Chúa, Chúa tỏ phép tắc Chúa ra nhứt là nhơn khi dong thứ thương xót, xin rộng lòng thương đoái chúng tôi, hầu gội nhờ ơn Chúa phán hứa, mà đặng ăn phần phước trên trời. Nhơn vì vân v..

Giải lời Bài thơ.

Ông thánh Phaolô kể lại cho bổn đạo biết, ơn lạ Chúa ban cho các đứng Người

sai đi giảng lời Evang, làm chứng đạo thánh cho các dân nhìn biết mà theo, và giải lẻ an ủi bổn đạo đang chịu bắt bớ. Chúa ban ơn trí tài thông minh cùng mạnh lòng tin cậy Chúa; lại ban ơn làm phép lạ chữa bịnh cùng ơn phân biệt tâm tình chơn giả về sự đạo đức, cùng ơn biết tiếng kẻ tha quấc, và giải phân minh những kinh thơ sâu ý nghĩa. Từ thuở ấy đến rày Hội thánh càng rộng, thì Chúa càng giảm bớt ơn lạ ấy đi, vì ý Chúa đã ban ơn ấy, cho dễ tràn lẽ đạo ra khắp thế, mà nay chẳng còn thấy mấy ai nhờ ơn ấy nữa; ơn lạ bề ngoài, thì làm vậy, mà còn ơn bề trong, làm cho bổn đạo ai nấy nên trọn lành, thì trước sau cho đến tận thế, Chúa hằng ban luôn.

Lo'i than.

Lạy Đ. C. G. nhơn từ vô cùng, xin xuống ơn phước Đ.C. T. T. làm cho chúng tôi nên khiêm nhượng sốt sắng thanh sạch, thương yêu, thuận hoà, cho đáng phân phước thanh nhàn trên trời.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. G. phán ví dụ hai người vào nhà thờ lo việc phước đức, mà luận về hai tính ý khác nhau, dạy ta đừng vội xét theo hình

tích bề ngoài, kẻo lầm như quân Pharisiêu chê người thâu thuế hèn hạ tội lỗi, mà thật là chính mình người Pharisêu là kẻ Chúa chê nó kiêu ngạo, và khen người thâu thuế khiêm nhượng đặng ơn thứ tha.

Khi ta tính vào nhà thờ, thì suy mình đi kính thờ cầu xin Chúa, nên phải hạ mình xuống, nhìn sự tội lỗi cùng sự ngặt nghèo phần hồn, mà ngóng trông ơn Chúa thương giúp, mới có lẽ cậy đặng Chúa nhậm lời cầu nguyện. Kinh thánh rằng: Chúa chống cự kẻ kiêu ngạo, mà ban phước cho kẻ khiêm nhượng. Quân Pharisêu coi tuồng như lo việc phước đức, đọc kinh cầu nguyện ; mà thật chẳng phải là kính nguyện, một nói lời tưng khen mình hơn người thường nhơn, nó kể lể việc làm mà kể các người khác ra, nên chẳng phải là việc phước đức làm sáng danh Chúa, một là việc hư hèn khoe tài đức mình, cầu tiếng mà thôi. Nó lại dám chê bai khinh dể, đoán người thâu thuế mang tội nọ tội kia, thì té ra nó vào nhà thờ mà thêm tội mất lòng Chúa mà thôi.

Còn người thâu thuế quì xó cữa, vào nhà thờ khép nép than van năm ba tiếng, xin Chúa thương xót nó là kẻ có tội ; đấm ngực trách mình thống thiết ăn năn, cúi đầu xuống

đất, chẳng dám ngửa mặt lên, thì đặng ơn Chúa thứ tha. Ta lấy đó xét coi, ta giống người nào trong hai người nói đó, để răn he mình khi viếng nhà thờ nhà thánh, xem lễ đọc kinh chạnh lòng áo não đáng Chúa nhậm lời đọc kinh cầu nguyện.

Lời Evang nầy dẫn cho ta biết Chúa ghé mắt thương xem kẻ khiêm nhượng, mà quày mặt từ bỏ kẻ kiêu ngạo, nhắc kẻ khiêm nhượng lên, và hạ kẻ kiêu ngạo xuống. Quân Pharisêu bước vào nhà thờ cậy mình dày công trước mặt Chúa, mà về nhà nó những trống không, không công gì, lại có tội thêm. Còn người thâu thuế có tiếng xấu danh hư, mà vào nhà thờ, dừng bước lại nơi ngạch cửa, những thẹn thuồng ăn năn thống hối, thì về nhà, nó đặng ơn Chúa thứ tha, nên sạch tội lỗi thới bình trong lòng. Ấy kẻ có tội khiêm nhượng ghét tội thì hơn kẻ coi tuồng nhơn lành, mà kiêu hảnh cậy tài đức mình.

Hễ khoe tài đức công nghiệp mình, cầu tiếng thiên hạ khen, thì lỗ phần thưởng trước mặt Chúa như lời Đ. C. G. phán rằng « hãy giữ kẻo cố ý bày việc phước đức ra cho thiên hạ xem khen, kẻo mất phần thưởng trước mặt Cha cả trên trời chăng? » Kẻ chồm ổ công danh ở đời hãy suy đến lúc nằm giường liệt

nặng gần chết, mà sẽ cầm mình dại như người buôn bán chạy ngược chạy xuôi, bộ thủy thuyền ghe chở nhiều của quí báu trọng vật, mà vừa đến cữa chìm mất hết, chẳng lựa lại chút gì hết, lội trần lên bờ may còn là hoạ. Cũng một lẽ ấy, kẻ cậy mình công trọng danh vang có tài có đức mà mua lấy tiếng người ta tưng lên, thì đến giờ lâm chung, đều lỗ vốn hết, còn mình trụi, thân bơ vơ! Thương là thương, mấy kẻ dại dột đến đỗi ấy! Chớ thì ta mọi khi gây việc gì thì hãy chăm chỉ làm cho đẹp lòng Chúa mà thôi. Cậy mình kiêu ngạo là bởi yêu mình tưng mình lên trái lẽ, liệu thế trỗi cao hơn kẻ khác mà đặng tiếng trọng danh thơm đồn thổi khắp xứ

Cậy mình thới quá ngờ mình anh tài hơn mọi người khác, lại khinh dể người ta như người Pharisêu nói trong bài Evang ngày nầy. Còn kẻ khiêm nhượng, cầm mình hèn mọn thua sút kém hơn kẻ khác, chẳng dám chê bai khinh ai, một trách mình tội lỗi, như gương kẻ thâu thuế đã thuật lại trong bài Evang ngày nầy. Ta soi gương người nầy thì hơn bắt chước người kia, mà lâm lụy theo nó chăng?

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa là Đứng nhậm lời kẻ khiêm nhượng nguyện cầu, và chống cự kẻ kiêu ngạo cậy mình, tôi hết lòng xin ban ơn khiêm nhượng theo chơn Chúa hạ mình xuống cho đặng ăn phân phước nhắc lên trên nước Thiên đàng.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI MỘT

Sau lễ hiện xuống.

Ta hiệp cùng ý thầy cả, đọc kinh dẫn vào lễ, xin Chúa cho anh em ăn ở thuận hoà cùng nhau, và binh lấy cho khỏi kẻ thù bề ngoài bề trong đều xông pha mà rằng: lạy Chúa là Đứng ngự vào chốn thánh Chúa, và giúp cho anh em ăn ở thuận hoà trong nhà, chúng tôi cậy ơn Chúa ban thần lực mạnh thế, cho dân Chúa lướt kẻ thù. Chúa chổi dậy mà kẻ thù tan tác; những kẻ nghịch hờn Chúa sẽ trốn mất khuất mặt Người. Tán tạ v.v.

Lời nguyên.

Lạy Chúa phép tắc vô cùng hằng có đời đời; Chúa rộng lượng đoái thương quá hơn công đức kẻ nguyện cầu, và lòng nó ước trông xin xuống ơn thương xót đổ trên chúng tôi, hầu tha thứ lỗi lương tâm kiêng sợ và thêm phước chúng tôi không kịp suy mà nguyện; nhơn vì.vân v.

Giai lo'i Bài tho'.

Ông thánh Phaolô nhắc lại cho bổn đạo suy đến ơn đức tin Chúa ban cho và đến lời ăn tiếng nói phải ăn rập đức tin cho trọn. Đời ta cũng nên nhắc nhở bổn đạo, vốn có đức tin, mà chẳng nhớ đến lẽ đức tin dạy, lại không ăn nói rập theo lẽ ấy. Bởi vậy thấy nhiều kẻ chịu khó chịu cực, mà thua buồn, phàn nàn trách trời đất, bất nhịn nhục trái nghịch lẽ đạo, lại kẻ hứng tâm tham lam công danh của cải thế sự, vui sướng, chẳng còn ngờ nghĩ theo lẽ đức tin hứa cho kẻ nghèo khổ gian nan sẽ đặng an lòng thanh nhàn vô cùng, và kẻ giàu sang mê đắm, lâm nạn chẳng đừng. Ông thánh Phaolô lại tỏ gương đức khiêm nhượng sáng ngời trong lời người xưng mình thuở đang lúc trở lại, thì tội lỗi hèn mạt như con sảo, mà còn đặng xen vào hàng tông đồ, thì cũng là thứ rốt cùng chẳng đáng gọi rằng: tông đồ. Chớ như các sự công khó lao lụy khốn cực người chịu vì Chúa, mà giảng đạo, thì người thật nhìn là bởi ơn Chúa thương giúp, mới đặng gánh vác nổi. Ta nương đó, biết kẻ làm tôi Chúa trung trực, thì xem mình yếu đuối, suy vì tội lỗi nhiều bề, sai suyển

nhiều đàng, chẳng kể mình hơn ai, chẳng trông ai tưng khen mình, mà như đều chi lành nơi mình, thì đổ là ơn Chúa khẳng giúp, mà khen danh Chúa cả sáng. Ta hãy gắng vó sửa trị mình, tập tành đức khiêm nhượng, noi gương ông thánh Phaolô, những suy ta từ tuổi khôn sấp đi, trằn mình dưới bùn tội lỗi những hao phí ngày giờ năm tháng Chúa ban, phủi rẩy ơn Chúa đưa cho. Lẽ nào ta không hạ mình xuống hơn ông thánh Phaolô bội phần.

Lo'i than.

Lạy Chúa Cứu Thế hiền lành khiêm nhượng, xin trừ khử tính kiêu ngạo cho dứt trong mình tôi, và ban ơn đức khiêm nhượng rất cần yếu là ngần nào? Xin Chúa khai quang cho tôi nhìn thật mình tôi tự nhiên là đứa vô dụng, mà nghiêng chìu về đàng lành, thì nhờ có ơn Chúa giúp mới đặng; huống chi là làm thành toàn việc đẹp lòng Chúa, thì càng nhờ ơn phước Chúa thương hơn.

Giai lo'i Evang.

Người điếc câm, chỉ những kẻ chẳng chịu nghe lời giảng dạy về sự phần rỗi, cùng chẳng hở môi nói đến việc trọng hệ ấy. Đ. C.

G. đem kẻ điếc câm lìa cách đoàn lũ dân, có ý dẫn chỉ cho ta biết, hễ tính cải quá tự tân, thì phải lánh mình ra khỏi chộn rộn thế tục cùng những thói lệ phàm trần, cho dễ hồi tâm tủy lại, lắng tai nghe tiếng lương tâm phân bày hư thật phải trái, khử tà qui chánh.

Đ. C. G. cấm không cho rao truyền phép lạ, có ý dạy đừng cầu tiếng thiên hạ tưng khen. Còn kẻ đem người điếc câm cùng Đ. C. G. thì là gương cho ta xem, bắt chước thương giúp người ta, khi lâm cơn ngặt nghèo, mà nó không chịu nín miệng như lời Chúa bảo. Lại rao truyền phép lạ, thì nó chỉ có ý lành, cao rao phép tắc Chúa cho sáng danh Người, cùng sự lân mẫn Người thì cũng thậm phải, chớ không ý chi phản nghịch thánh ý Chúa đâu?

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. đã khứng chữa chuyên tật nguyền người ta, xin giúp ơn cho lỗ tai tôi sẵn nghe lời Chúa phán dạy, cho lưỡi miệng tôi sẵn ngợi khen Chúa. Xin cho lòng tôi đừng ai tôn trượng, đừng phanh việc tôi ra, cho người ta tưng lên, mà làm cho tôi mất công trước mặt Chúa cả trên trời.

DẠY VỀ NHỮNG LỄ NHẠC, CÙNG DẤU TÍCH HỘI THÁNH CÓ Ý DẪN CHO DỄ HIỂU PHÉP MẦU NHIỆM VÀ CHẠNH LÒNG SỐT SẮNG CÙNG LO VIỆC KÍNH THỜ KHÂM SÙNG CHÚA CHO TRỌNG THỂ CHO ĐÁNG.

Dấu tích kẻ trước hết, là dấu thánh Giá xưng sự đạo cùng sự tin cậy ơn Cứu chuộc, Đ. C. G. lập trên cây thánh Giá. Dấu tích ấy nhắc sự Con một Đ. C. T. thương yêu người ta cùng phần rỗi người ta biết là ngần nào? Trong Hội thánh dùng dấu tích ấy từ thuở đời các thánh Tông đồ.

Hội thánh làm dấu thánh Giá, hoặc dùng ngón tay cái như trong phép rửa tội, phép xức trán, phép xức dầu thánh, và khi làm phép chén thánh, đá thánh, chuông nhà thờ, phong chức vân vân. Khi bổn đạo đồng hội hiệp, thầy đọc lời Evang, làm dấu thánh Giá bằng ngón tay cái, và khi lấy dấu rất thánh Giá nơi trán, nơi miệng, và nơi ngực, thì có ý xưng ngay mình khoăn khoái vưng theo lời Evang, mạnh tin Chúa cùng sẵn miệng xưng đạo và cả lòng mến xá sanh thủ ngãi, liều sự sống mà giữ nghĩa Chúa.

Hoặc dùng cả bàn tay, mà lấy dấu đơn trước sau khi đọc kinh xem lễ, xưng tội, cùng các việc phước đức khác vân vân; mà đọc

rằng : nhơn danh Cha, vân vân. Còn dùng cả bàn tay làm dấu thánh Giá đến người ta, hay là đồ vật, nhứt là khi làm phép, đang buổi làm lễ, khi làm phép bí tích, khi đưa Mình Thánh Chúa, khi chầu phép lành, vân vân. Lễ nhạc khác trong Hội thánh, là hoặc đứng chỉ tỏ lòng sẵn sàng theo chơn Chúa cùng tôn kính lời Chúa phán khi đọc lời Evang ; thấy cả tế lễ, thì đứng cả mùa làm lễ. Hoặc cúi bái đầu, tỏ sự kính phục, như khi nghe đọc tên Đ. C. G. hay là khi đi ngang qua nhà thờ, hình ảnh chuộc tội, và hình ảnh Đ. Mẹ, các thánh.

Hoặc bái gối chỉ sự thờ lạy ; lại quì hai gối xuống đất, thì cũng tỏ lòng khiêm nhượng khâm sùng. Thường lễ khi đọc kinh hôm mai, thì quì hai gối xuống cùng khi xem lễ, rước lễ, chịu phép xức trán, chịu phép giải tội, vân vân. Còn có một hai khi lại sấp mình xuống sát đất, như khi chịu chức thánh, khi khấn hứa mình trọng thể trong nhà tu nhà dòng, và trong ngày lễ hôn chơn Chúa, ngày lễ thánh thủy, cùng ngày áp lễ Hiện xuống dang đọc kinh cầu các thánh Nam Nữ.

Hoặc chấp tay khi đọc kinh, tỏ dấu nguyện xin Chúa dũ lòng thương, và tỏ dấu cậy tin ơn Chúa đoái hoài cứu giúp. Như

giăng hai cánh tay ra mà than lời nguyện, thì có ý hiệp chí thiết cùng Đ. C. G. nằm trên cây thánh Giá cũng giăng hai cánh tay ra, mà xin Cha cả ghé xem thương xót. Hoặc đánh ngực, thì tỏ dấu chỉ lòng ăn năn thống hối tội kiên, mà có ý đền bồi trừ tuyệt. Đèn thắp sáng, chỉ Đ. C. G. là sự sáng thật, soi cho mọi người thiên hạ đều nhìn lẽ đạo, đốt lửa kính mến Chúa, ra gương sáng về các phước đức, cho người đến canh thức ta đang ở đời tối tăm nầy, hao tổn tâm thần sức lực, như đèn hao tổn, cho sáng danh Chúa. Nơi bàn thờ đang buổi lễ, có thắp hai đèn sáp. Như có Mình Thánh Chúa ngự trên bàn thờ trong nhà tạm, thì phải có đèn dầu thắp luôn đêm ngày.

Khi đem Mình Thánh Chúa cho kẻ liệt thì cũng có đèn lồng thắp đưa. Còn các ngày lễ cả, phong chức thánh, khi đưa đám chết, v.v. thắp đèn cho nhằm ý chỉ trước nầy, và cho sáng rực trọng hậu. Muốn biết ý nghĩa lễ phép đèn thánh trong ngày lễ Đ. C. Bà dưng Đ. C. G. vào đền thánh, cùng lễ phép thắp đèn trong ba ngày lễ đèn trong tuần thánh, và đèn ba ngọn trong mùa phục sinh, thì hãy coi chính ngày lễ ấy, có lời giải.

Nhũ hương chỉ sự khâm kính thờ phượng,

đưa dưng lời cầu nguyện lên trời, cùng bay mùi thơm việc phước đức, cho đẹp lòng Chúa, và cho ưng ý người ta đua nhau giữ đạo cho nên. Ta lấy trong sự nhũ hương hao mòn nơi than lửa, mà ví sánh như cả mình ta hao hơi hết sức trong lửa kính mến Chúa.

Vã nhũ hương nhiều hột đốt lên, thì ví sánh bổn đạo đồng hiệp lòng sốt sắng, dưng lời đọc kinh cầu nguyện: trong nhà thờ dùng nhũ hương khi chầu phép lành, khi làm lễ trong thể, khi làm phép nhà thờ, bàn thờ, đá thánh, vân v. và khi làm lễ mồ cùng làm phép xác.

Hội thánh còn dùng những đồ quí báu anh tài khéo léo đã tạo ra, như bàn thờ, toà giẳng, toà cáo giải, chơn đèn, câu lơn và đồ thánh, như hào quang, chén làm lễ, nhắc lòng bổn đạo hứng tâm làm việc thờ phượng. Còn cách thức cất nhà thờ, xây tháp, treo màn cháng trần thiết, thầy mặc áo lễ thanh quí, bổn đạo ca vịnh than lời cầu kinh nguyện, đáp đối rập ràng: mọi sự mọi lễ dẫn linh hồn cất mình khỏi thế phàm trần lên hiệp các Thánh trên trời ngợi khen tán tụng, kêu khẩn nguyện xin cho thới bình, đang trôi nổi nơi sủng khóc lóc, mà vững tách dặm đến quê đời đời.

Cứ những lễ phép nói trước nầy, có ý

chẳng những là lấy trong linh hồn, lại cũng lấy trong thân bể ngoài mà ra dấu thờ phượng tinh thành hai phần xác hồn, đều nghiêng mình kính thờ. Lại bổn đạo giữ và nhờ lễ phép Hội thánh, thì ra sự đua nhau chuyên việc kính thờ cho nên, cùng nương trong các lễ nhạc, mà đở lòng sốt sắng trong cả mùa, lo việc phần hồn, cùng việc thờ kính Chúa.

Trong lời Evang đọc ngày nầy, thì nói về Đ.C.G. dùng ngón tay để nơi lỗ tai kẻ điếc câm, cùng lấy nước miếng chấm đến miệng nó, đoạn ngửa mặt lên trời, mà than thở ; ấy lễ phép ấy còn giữ trong Hội thánh khi làm phép rửa tội.

Nơi khác trong sách Evang cũng thuật lại về Đ. C. G. giữ lễ nọ phép kia : như khi làm phép bánh và cá, phân phát cho dân ăn, khi chữa kẻ mù quáng, dùng bùn xức nơi con mắt, khi quì hai gối xuống mà cầu nguyện, lại sấp mình xuống đất nữa, khi thở hơi đến môn đệ mà ban ơn Đ. C. T. T. ngự xuống, khi giơ tay ra mà lên trời. Ấy những lễ phép Hội thánh nương theo gương Chúa mà dẫn ra cho bổn đạo nhờ.

Dạy về sự kiêng giữ kẻo phạm tội bởi dùng lưỡi miệng chẳng nên.

Ba tấc lưỡi, mà nhiễu hại mình biết là trùng nào? Một miếng thịt nhỏ, mà cẩu thả co mấu, làm dấy loạn cả nhà cữa cả xóm láng diềng. Thật có nọc như rắn độc. Tại một tấm thịt nhỏ đó, mà ta tổn hại châu thân, cùng làm thiệt thòi lấn khắp xung quanh ta nữa. Trong nhà thờ dùng đến mà thờ kính ngợi khen Chúa, ngoài nhà thờ lại dùng chưởi mắng người ta là con cái Đ. C. T.; một miệng mà đổ ra lời khen và tiếng chưởi. Xứ nào, thành nào, xóm nào, nhà nào, có nghe khua la rủa thả mắng nhiếc chưởi bới, ó ré cãi lẫy bất thuận, sinh đánh lộn kiện nhau, phá cữa hại nhà, nát làng hư xóm, đều bởi một tấm thịt đó mà ra đổi tệ đến đỗi ấy. Lưỡi rất gian ác, nói lộng ngôn đến Đ. C. T. cùng các thánh; lưỡi uốn nghĩa kinh Thánh, làm nỗi phe lạc đạo, phe cánh trong bổn đạo. Lưỡi xui mời rượu trà cờ bạc, mê đắm sa đà, lưỡi trở ganh gổ, hờn giận thù oán. Lưỡi rắn địa ngục trong vườn diệu quang đã dỗ tổ tông loài người ta phản tặc phạm lịnh Chúa, cho cả loài ta lâm lụy. Mồm thằng Giu-đà đã nộp Đ. C. G. cho quân dữ hành hà, đòi quan lên

án xử tử. Giặc giã bởi lưỡi miệng xui khiến tham lam chồm ở công danh, mà làm phá thành sập lũy hủy hoại nội thành ngoại quận. Biết là mấy đều hoạn nạn bởi căn bổn dữ tợn ấy mà ra.

Vậy nhờ phương chi ngăn ngừa những sự bạc ác quá tệ dường ấy. Hãy nghe lấy lời ông thánh Gia-cô-bê bảo rằng: đừng vội khua miệng nói chế chẩm; hãy nói đều hiệp lý hoà nhã khoan khoan, thủ khẩu như bình, nói tề chỉnh cho đáng con nhà gia giáo, là con nhà Đ. C. T. cùng con Hội thánh. Còn giữ lưỡi miệng kẻo nó sẩy đi, mà ra tung hoành hơn ngựa sẩy không kịp cầm cương lại. Ai biết giữ miệng là kẻ trọn lành. Nhờ ơn Chúa giúp mới đặng như vậy. Ta năng xin cho đặng ơn trên giúp bề sửa lời nói, và nói phải đạo con Đ. C. T.

Lo'i than.

Lạy Chúa, xin xướng ơn, ngày canh đêm giữ nơi môi miệng cho kín nhiệm khóa kỷ cho khỏi sẩy lời gì làm tội lâm khốn.

CHÚA NHỰ'T THÚ' MU'Ò'I HAI

Sau lễ hiện xuống.

Kinh dẫn vào lễ là những lời linh hồn túng tíu kêu xin Chúa khấng cứu khỏi tay kẻ thù mà rằng: lạy Chúa, xin chiếu cố giúp tôi. Lạy Chúa xin cấp cứu, hầu những kẻ thù nghịch hằm hằm bắt linh hồn tôi, cho nó kinh sợ. Còn lời rằng: xin để những kẻ toan mưu hại tôi thối lui, thẹn mặt sượng trân. Tán tạ.. vân vân.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa phép tắc thương xót vô cùng, nhờ ơn Chúa ban thì các kẻ tin mới chuyên việc phượng thờ cho đích đáng, xin xuống phước cho chúng tôi tách dặm khỏi vấp, cho đến nơi hưởng phước như lời Chúa phán hứa. Nhơn vì. vân v..

Giai lo'i Bài tho'.

Ông thánh Phaolô nhắc lại cho bổn đạo chăm suy ơn Chúa đã khấng chỉ đàng lành, mà theo đạo thánh. Người lại phân biệt, cho bổn đạo hiểu sự đạo Đ. C. G. lập trổi hơn

đạo lề luật ông thánh Môi-sen bội phần, có ý thối thúc lòng ai nấy đều sẵn sàng nghe lời bảo khuyên, cùng chịu lời sửa trị. Người còn thừa dịp ấy quyết rằng : anh em đặng phước trọng, chẳng phải bởi nhờ gì tôi giúp đặng, một bởi nhờ ơn phước Chúa thương mà thôi, việc chi lành dầu ý tư tưởng mơ ước thi cũng bởi ơn Chúa soi sáng đỡ giúp mới đặng.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. G. khen môn đệ có phước vì đặng mắng tin Chúa Cứu Thế ra đời. và đặng mắt xem tai nghe. Biết mấy vương đế thánh tổ tông tiện tri ngóng trông mà không đặng thấy ! Ta dầu không mắt thấy tai nghe như thánh tông đồ, song chẳng kém phước các đứng thánh ấy, miễn là vững lòng tin, bền chí giữ những đều Chúa phán dạy và Hội thánh truyền lại ; vì có lời Chúa phán tỏ rằng : những kẻ không thấy mà tin, thì càng có lộc hơn. Đã hay rằng : phải tin có hai khoản đại hệ hiệp cùng đức tin, là kinh mến Chúa, yêu thương người ta. Hai khoản gồm hết mười điều răn. Muốn biết về sự kính mến Chúa, thì coi lời dạy trong ngày Chúa nhựt thứ mười bảy sau lễ Hiện xuống. Còn đây cứ

lời Evang luận sự thương yêu người ta. Tiếng người ta trong lời Evang diễn nghĩa rằng : thân cận. Thói đời thì rằng : anh em, vậy bất kỳ lạ dưng, quen thuộc, nghèo cực, giàu sang, một đạo khác đạo, thì cũng là thân cận anh em ta hết thảy, tứ hải gia huinh đệ ; bốn biển đều anh em với nhau.

Người thành Samaria nói trong lời Evang, chẳng phải một quê một đạo cùng kẻ đã bị trộm cướp hành hà, mà cũng thương giúp, cầm như thân cận anh em. Thương yêu người ta như mình vậy, trước là ước ao cho kẻ khác đặng mọi sự lành như ước mơ cho mình vậy ; sau lại đừng làm nói tưởng sự gì đến kẻ khác, là sự chẳng muốn cho mình lâm lấy. Người Samaria nói trước nầy, đã thương yêu như làm vậy, và thành thật lòng thương như đã thuật lại trong lời Evang : Thương người ta hai phần xác hồn, có mười bốn điều như bổn đạo ai nấy đều thuộc biết, và đã nói trong lời dạy ngày Chúa nhựt thứ bảy sau lễ Hiện xuống. Vã còn nên răn mình hai đều sau nầy nữa :

1o — là mừng kẻ khác đặng ơn phước hai phần xác hồn ; và ái truất kẻ khác gặp rủi, phải gian nan đau đớn.

2o — là chẳng nên chê kẻ khác kém sút ít

tài; lại đỡ giúp khi đau yếu, như lời ông thánh Phaolồ rằng: hãy đỡ gánh cho kẻ khác, thì giữ trọn điều luật Chúa. Chúa đã ghe phen dặn dò dạy buộc ta thương yêu người ta, nên đã đủ lẽ uốn lòng ta giữ cho trọn. Nhưng vậy, còn thêm đây một hai lẽ cho dặng chuyên lo về đàng ấy. Vì chưng ta thấy chẳng những là miêu dệ, con cháu sinh bởi một gốc, một tổ chung; mà lại cũng sinh bởi ơn Chúa, cho nên anh em một đạo một họ, cũng là con cái Chúa, và một mẹ là Hội thánh. Chớ thì ta thua sút loài muông chim, nếu chẳng thuận hoà thương yêu nhau, vì muông chim một loài chẳng phản nghịch nhau.

Ta đều có tính linh thiêng, nên hình bóng đứng chí tôn, căn bổn linh minh vô cùng, là Đ. C. T., cùng ta đều nhờ công linh Chúa Cứu thế cứu chuộc, dặng vào sổ kể làm con cái Chúa, và hưởng phước thanh nhàn trên trời. Vậy có lẽ nào ta chẳng đem lòng thương yêu nhau, theo gương Đ. C. G. đã khẳng thương ta, khi ta còn phản nguỵ cùng Chúa, Người chẳng nệ liều mình chịu chết vì ta. Há dễ ta còn đáng gọi là môn đệ Chúa, nếu ta chẳng bắt chước Người mà thương yêu người sao? Sao cũng phải ép

uổng tâm tình mà thương yêu người ta, vì nhơn đức thương yêu người ta rất cần yếu, cho đặng phần rồi. Nếu ta chẳng thèm thương yêu kẻ khác, thì chẳng đặng rồi linh hồn. Lời ông thánh Gioang rằng: Không thương yêu kẻ khác, thì ở trong vòng sự chết, vì phạm điều răn đại hệ.

Cho thành nên đức thương yêu người ta, mà có công linh trước mặt Chúa, thì phải thương yêu vì Chúa, như lời Chúa phán dạy, và cho hạp thánh ý Chúa. Chớ như cứ tính khí tự nhiên ưa đâu thương đó, cùng làm ơn, thì ra đồng dẳng với kẻ ngoại, nó thương cùng kính vì nơi thương nơi kính mình mà thôi, như vậy ấy cũng chưa khác loài ngoan nhiên là bao lăm. Nên ta phải thương theo gương Đ. C. G., cho thật đáng gọi rằng đức thương yêu. Các thánh sư giải nghĩa lời Evang đọc trong ngày nầy mà rằng: người bị trộm cướp làm khổ sở bỏ nửa sống nửa chết. Ấy là ông Adong cùng các con cháu bị lâm lụy duổng theo quỉ thần cướp ơn nghĩa thánh, vì đã cả gan dám phạm lịnh Chúa, nên mất ơn thần lực, ra yếu đuối phải tình tư dục khuấy khỏa xui về đàng hư.

Còn hai thầy dạo cũ đi ngang qua

chẳng đoái thương, thì chỉ đạo cũ không thể bồi bổ phần thiệt hại loài người ta bị tội tổ tông cùng nhiễm tội mình làm. Người Samaria ấy, là Chúa cứu thế dùng ơn cứu chuộc, như dầu hoà với rượu, là máu cực châu báu Chúa, để làm thuốc thoa rịt ràng vít tích tội lỗi cho lành đã, là dùng phép rửa tội đem người vào nhà quán, là Hội thánh, cho đặng nhờ phương pháp chủ quán, là các đứng phẩm trật thay mặt Chúa, giúp đỡ cho lành mạnh thánh thơi về phần rồi.

Ta hãy cám tạ ơn Chúa, làm người Samaria biến hậu thương ta quá bội, rịt ràng dấu tích tội lỗi, cho vào Hội thánh đặng ăn phần phước cùng các thánh. Ta lại soi gương Chúa thương giúp người ta xác hồn vì lòng kính mến Chúa, thì Chúa mới nhìn ta là con hiếu thảo thuận.

Lời giục lòng.

Lạy Chúa là Cha nhơn lành lân mẫn vô cùng, xin đốt lửa kính mến trong lòng tôi, cho sẵn sàng làm ơn cho người ta, làm phước cho kẻ bần cùng, an ủi kẻ âu lo, dẫn chỉ kẻ lầm lạc đàng chính, đỡ lấy kẻ lâm nạn, thì tôi cũng ngóng trông ơn Chúa sẽ đoái thương cứu lấy tôi.

Dạy về phép xức dầu thánh.

Người Samaria ghé lại người nằm dọc đàng bị thương tích gần chết, mà lấy dầu thoa cho lành, ấy nên ví dụ chỉ phép xức dầu thánh. Đ. C. G. dùng thầy cả xức dầu thánh mà thông ơn cho xác hồn hưởng nhờ, miễn là kẻ đau liệt không đều gì ngăn trở.

Phép xức dầu thánh là phép bí tích Đ. C. G. đã lập, như lời ông thánh Gia-cô-bê trưng chứng và Hội thánh truyền lại. Dấu tích bề ngoài là dầu xức, dầu thánh ấy làm phép trong ngày lễ truyền phép, và lời thầy cả đọc khi xức kẻ liệt. Chịu phép ấy đặng ba đều ích : một là đặng vững vàng chẳng sợ chết cùng chước ma quỉ, là ơn soi sáng biết ơn Chúa thương mà lướt những sự kinh hãi, và sự thần dữ xui khiến ngã lòng rủn chí. Hai là khỏi mọi tội nhẹ, và tội trọng, hoặc là đã quên, hay là bởi cơn bịnh mà xưng chẳng đặng. Ba là khi có ích phần linh hồn, thì cũng đặng khoẻ mạnh phần xác nữa. Như bịnh không đã, thì lại đặng ơn nhịn nhục bằng lòng chịu đau đớn cho thành công linh trước mặt Chúa.

Dọn mình chịu phép nầy cho nên, là lo phòng xưng tội trước đã, không kịp xưng tội thì

phải đem lòng ăn năn tội vì Chúa, mà ước ao trông cho đặng xưng tội. Không nên chờ khi hấp hối mà chịu phép nầy, song vừa có thể ngặt, liền phải tính việc ấy, kẻo đang cơn bất tỉnh thì chẳng chí thú đặng nhờ ơn ban cho linh hồn. Chẳng chịu phép nầy thì chớ quyết rằng: đã mất phần rồi. Nhưng vậy nếu trễ nải làm cớ cho mình chẳng kịp chịu phép nầy, thì thật làm thiệt hại to cho linh hồn, cùng là liều mình mất ơn cần về phần rỗi.

Con trẻ đã đến tuổi khôn, mang bịnh ngặt hòng chết, thì cũng cho chịu phép xức dầu thánh, hầu cho nó đặng ơn trên bồi bổ và tha thứ tội; nhưng mà phải vẽ cho nó ăn năn tội, và hiểu tùy sức trí khôn nó về phép nầy, làm ích gì cho nó nhờ.

Mấy khi ngặt bịnh, thì đặng chịu phép xức dầu thánh? Nội một cơn bịnh nặng thì chịu có một lần mà thôi.

Khi thầy cả đến nhà kẻ liệt vừa bước qua ngạch cửa, thì chúc sự bình an, và đọc kinh xin Chúa sai Thiên thần đến hộ thủ cả và nhà, trừ các mưu gian thần dữ, cùng an ủi kẻ đau bịnh đặng lành mạnh an nhàn. Thầy giơ tay trên đầu kẻ liệt, thì xin Chúa vì lời nguyện các thánh Thiên Thần, các thánh Tổ-tông, Tiên-tri, Tông-đồ, Tử-đạo, Tu-hành,

mà dẹp các phép quỉ dữ cho tuyệt. Khi thầy xức dầu thì xin Chúa, nhơn vì ơn xức dầu và nhờ lòng lành Chúa thương, mà tha các tội kẻ liệt dùng mắt xem, mủi ngửi, tai nghe, miệng nói và nếm, tay làm chơn bước mà phạm.

Lúc ấy kẻ liệt phải đem lòng ăn năn các tội ấy, xin Chúa tha tội tha vạ. Khi huờn tất các việc, thì kẻ liệt phải cám tạ ơn Chúa khấng cho mình nhờ ơn phép mầu nhiệm, và phú trót mình xác hồn mặc thánh ý Chúa phân định, hết lòng cậy tin sống chết ở chưng tay Chúa, hiệp chí thiết cùng Đ. C. G. trên cây thánh Giá.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI BA

Sau lễ hiện xuống.

Khi thầy cả bước lên bàn thờ, ban đầu làm lễ đọc kinh bên tả ảnh, thì ta hãy hiệp cùng thầy và Hội thánh mà cầu xin Chúa cứu chữa cho khỏi kẻ nghịch thù mà rằng: lạy Chúa, xin Chúa nhớ đến lời Chúa hứa, chớ bỏ linh hồn tôi tớ Chúa ra bần khổ. Lạy Chúa xin chỗi dậy, mà phân đoán chơn giả cho dành rành, xin nhậm lấy lời kẻ kêu van tìm đến Chúa. Lạy Chúa, nhơn sao Chúa đùa bỏ và thạnh nộ con chiên Chúa bấy lâu nay? Tán tạ, v. v.

Lời nguyên.

Lạy Chúa phép tắc vô cùng và hằng có đời đời. Xin ban ơn thêm sức tin cậy đức mến, và xướng phước cho chúng tôi, bền lòng giữ điều răn Chúa, hầu đáng lãnh phần thưởng Chúa phán hứa nhơn vì công nghiệp Chúa Khirixitô là đứng.v. v.

Giai lời Bài thơ.

Ông thánh Phaolô khuyên răn giáo hữu,

đừng nghe theo lời kẻ buộc giữ những đều chẳng dạy trong Sấm truyền mới, một phải tin cậy kính mến Đ. C. G., là căn bổn phần rồi. Lời Chúa phán hứa xưa cho ông Abaraham, chỉ về các dân thiên hạ đều đặng hưởng dụng ơn Đ. C. G. Cứu chuộc, mà tin cậy Người giúp cho đặng phần rồi. Các điều luật Sấm truyền cũ dẫn đến Chúa Cứu Thế, vừa đến kỳ Người xuống thế ra đời lập đạo thánh, thì đạo cũ phải nhường lại và hầu theo như kẻ nạt đàng nhường đứng mình tung hô, vậy Đ. C. G. là Đứng Cứu thế, mọi dân thiên hạ đợi trông, nhứt là dân Hêbêriu, nên từ Chúa ra đời phải noi theo đạo thánh Chúa lập, và đổi Sấm truyền cũ làm Sấm truyền mới cho mọi người nhờ.

Giai lo'i Evang.

Tật phung chỉ tội làm cho hồn ra dơ dáy gớm ghiếc ; luật đạo cũ tách biệt kẻ phung áo mặc cùng nhà nó ở, dạy người ta tránh ba thứ ấy cho xa. Bổn đạo ta phải lấy đó mà suy cho biết tật phung hay lây, ấy là gương xấu kẻ mê tư dục tà dâm quyến dụ làm cho kẻ khác nhuốm lây theo nó mà hư xác hồn.

Còn tật phung nhiễm đến áo mặc, thì chỉ những thói ăn mặc trau tria loà lẹt gấm vóc, nhiều hàng, bông cườm vòng xuyến làm cho nhiều kẻ phen đua, hao phí hư cửa nhà, và

hư linh hồn đeo theo thói tà ấy. Vã tật phung nhiễm lây đến nhà ở, thì chỉ những kẻ thân thuộc người lân cận làm gương xấu, nam nữ ở lộn lạo giễu cợt, chọc ghẹo, đám bội bè mở dịp cho nhiều kẻ đắm mê sa đà; lại cha mẹ thân thích làm gương mù cho kẻ niên ấu nhuốm tính hư nết xấu. Ấy cữa nhà nhiễm tật phung phần hồn mà lây đến mọi kẻ ra vào đó.

Theo luật người Giu-dêu, người tật phung phải ở cách biệt, chẳng nên vẫn lai cùng thiên hạ kẻo áo lây lấy tật nó. Chớ chi cũng có luật điều cấm kẻ hư tính xấu nết, lân la tới lui với ai, cho khỏi nhuốm tật thiêng liêng nó. Thương ôi! biết mấy nhà mấy họ bị năm ba đứa gian tà mắc tật mà lây cho, nhiều kẻ hư thân. Đ. C. G. tính chữa cho đã tật phung khiến dạy phải giữ điều luật, ra mắt cùng thầy cả, trước là cho giữ điều răn và tôn kính đứng bực kẻ đạo trưởng, sau lại có ý thử lòng vưng phục theo lời dạy mà biết ơn Chúa ban cho.

Đ. C. G. thấy một người trở lại mà cám tạ ơn, thì phán hỏi, còn về chín người kia, sao chẳng thấy đến. Chúa có ý trách sự bạc ơn bội ngãi rất trái lẽ ngang ngược, làm cho linh hồn thiếu ơn Chúa, ra khô khan nguội

lạnh, mất phần rồi. Còn kẻ năng cám đội ơn Chúa, thì một lâu một thêm ơn phước Chúa xuống cho. Biết mấy lẽ buộc ta, ở cho nhằm ngãi phải nhơn với Chúa. Một hơi thở, huống chi là một ngày sống, và mạnh hồn khoẻ xác, nào chẳng phải là muôn vàn ơn Chúa xuống cho hằng giây hằng phút, trót đời ta sao? Ấy thế ta nỡ nào dám bỏ kinh hôm sớm, mà kính thờ cám tạ ơn Người, lại khi gặp sự gì lành nơi mình, nơi kẻ thân thuộc con cái.

Thấy thạnh sự nổi cửa nhà điền viên nghề nghiệp, thì cũng phải nhắc trí lòng lên cám tạ ngợi khen. Kìa lúa thóc ngoài đồng, của cải trong nhà, khoẻ mạnh phần xác, an nhàn phần hồn, nào con thảo tớ trung, nào vợ hiền chồng nhơn, nào bạn hữu ngay lành. đó cũng là ơn Chúa, phải nhìn mà cám đội, chẳng nên làm ngơ mà chẳng hết lòng tán tạ khong khen, và ít là than lời rằng: cám đội ơn Chúa.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. nhơn lành vô cùng. Bao lâu Chúa ở thế nầy, những làm gương cho ta noi theo bắt chước, mà cám ơn Cha cả, xin ban ơn cho tôi giữ như lời ông thánh Phaolô khuyên bổn đạo, hãy cám đội ơn Chúa chẳng khi nào rời.

BÀI DẠY VỀ PHÉP TRUYỀN CHỨC THÁNH,

CÙNG CÁC PHẨM TRẬT TRONG HỘI THÁNH.

Đ. C. G. sai kẻ tật phung trình diện cùng thầy cả, ấy là dấu kính nể đứng bực kẻ làm đầu trong việc đạo. Vốn sự ra mắt cùng thầy cả, thì tự nhiên chẳng làm cho đã tật, mà Chúa cũng định vậy, mới ra phép lạ, vì Chúa có ý giục lòng tôn trượng phẩm trật trong đạo cũ, huống chi là ta phải tôn trượng phẩm trật trong đạo thánh, vì ta nhờ đó đặng ơn lạ cao nhiệm phần hồn. Bẩy ơn bí tích ở nơi tay thầy cả mà tràn đến linh hồn ta hằng ngày hằng có luôn.

Hễ ai tính chịu phép truyền chức thánh, thì trước hết chịu phép cắt tóc. Đứng làm phép ấy là Đ. G. mục, hớt tóc trên đỉnh đầu, và cho mặc áo trắng để dùng châu trong cung thánh. Cạo chót đỉnh đầu có hình tròn, là để nhắc nhở mình đội mũ gai Đ. C. G., từ thế tục, noi theo chơn Chúa chịu khó tu thân, áo trắng chỉ sự thanh tịnh, ăn nói sạch sẽ, chẳng đúng bợn nhơ cho đến trọn đời.

Phép truyền chức thánh ban quờn thiêng liêng và ơn phước riêng cho thành chức phận. Bốn chức bực dưới, là chức giữ cửa, chức đọc sách thánh, chức trừ qui ám, và chức

cầm đèn. Hội thánh phong bốn chức ấy để mời bổn đạo chầu lễ, mở đóng cửa nhà thờ, xem giữ đồ thờ, đọc lời Sấm truyền, cứu kẻ phải qui ám, và hầu giúp nơi bàn thờ. Vã có bốn chức bực trên, một là chức tiểu phó tế, có phép giúp Giám mục, và thầy cả làm lễ, đọc bài thơ đang buổi làm lễ, đổ nước vào chén thánh. Hễ chịu chức nầy, thì buộc mình cả đời giúp việc Hội thánh, giữ mình sạch sẽ, mà đọc kinh Hội thánh định mọi ngày.

Hai là chức chính phó tế, thì có phép hầu giúp làm lễ hát, rao lời Evang, và như ý Giám mục ưng cho thì lại đặng giảng dạy, và làm phép rửa tội cách trọng thể, cùng trao Mình Thánh Chúa cho bổn đạo.

Ba là chức thầy cả, có phép làm lễ, làm phép bí tích, trừ phép xức trán, và phép truyền chức thánh, lại có phép giảng dạy và thay mặt Giám mục coi sóc linh hồn trong các họ.

Bốn là chức Giám mục, gồm hết các quờn phép thiêng liêng như Đ. C. G. trao cho các thánh Tông đồ phép làm lễ, phép làm thánh bí tích, các phép khác trong Hội thánh, lại quờn cai trị lập lề luật, đoán sự thuộc về lẽ đạo, và đặng gia phạt vạ, dứt phép thông công.

Chính gốc phép truyền chức thánh ở tại

ba chức thầy phó tế, thầy chánh tế, và chức Giám mục mà thành ra một phép bí tích gọi rằng: truyền chức thánh gồm cả ba chức nói đó. Các chức khác dẫn lần đến bực thượng phẩm. Có một kẻ đứng bực Giám mục, là đứng toàn quyền thiêng liêng, đặng làm phép truyền chức thánh. Không quờn phép nào phần đời dầu cao phẩm chừng nào, mà đặng truyền chức thánh bao giờ.

Sự tích bề ngoài Giám mục dùng mà trao chức thánh, là giơ tay trên đầu, lời đọc kinh, và sự trao chén với hai hình bánh rượu. Trong kinh thánh có ít nhiều nơi nhắc lại về phép giơ tay, cùng lời đọc kinh để dùng mà truyền chức thánh.

Bởi phép ấy mà in dấu thiêng liêng vào linh hồn chẳng hề mất đặng bao giờ, cũng như khi chịu phép xức trán. Quờn phép đã đặng, không ai dưới thế trừ cất đặng. Dầu cho kẻ chịu chức thánh, bỏ việc bổn phận, theo đàng tội lỗi, và bỏ đạo nữa, thì cũng không mất gốc chức thánh. Thầy cả trước sau làm lễ, nên lễ thật, Giám mục trước sau truyền chức thánh, nên thật chức thánh; còn quờn cai trị Đ. G. Tông trao cho, thì khi Giám mục chẳng còn thuận phục, mà lìa Hội thánh, thì chẳng còn phép cai trị bổn đạo nữa; thầy

cả bị phạt, thôi trấn nhậm họ, mất phép coi sóc linh hồn, thì không ngồi toà đặng mà xử đoán giải tội ai nữa, trừ khi có sự ngặt, gặp kẻ hòng trút linh hồn chết gấp rúc, mà không kịp rước chính thầy coi sóc. Bấy giờ Hội thánh dong thứ trong lúc ấy cho kẻ mong sinh thì khỏi chết hụt.

Đ. C. G. lập phép truyền chức thánh, là khi lập phép Mình Thánh Chúa, mà phán cho các thánh Tông đồ rằng : hãy làm y như vậy mà nhớ đến Tao Lại khi Người sống lại đoạn, thì trao quờn tha tội nữa. Ta lấy trong những lẽ giải trước nầy, mà tôn kính phẩm trật Hội thánh cao sang, thừa phép trọng vọng Đ. C. T. có quờn mở đóng cửa Thiên đàng. Ta lại phải cám tạ ơn Chúa, chẳng nệ trao quờn phép mầu nhiệm, là mạch chảy ra các ơn phước, cho mọi người đặng nhờ, kẻ lành thêm công, kẻ dữ gặp ơn thứ tội, khỏi khốn đời đời. Vã nếu ta thấy đứng nào chịu chức thánh, mà chẳng giữ việc bổn phận cho nên, thì ta chẳng nên chê khinh, một phải dùng mình sợ hãi, và nhớ bề người ở đời, dầu lên bực thánh, thì cũng không khỏi sự yếu đuối tính xác thịt, và nếu không giữ mình răn nết, thì cũng liều mình sa phạm tội lỗi.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI BỐN

SAU LỄ HIỆN XUỐNG.

Ban đầu khi thấy cả bước lên bàn thờ sang bên tả ảnh thì ta hãy hiệp một lòng với người, mà ước trông phước thanh nhàn trên nước Thiên đàng, cùng than lời nầy với người rằng: lạy Chúa là đứng binh vực che chở chúng tôi, xin ghé mắt nhìn đến công nghiệp Đứng Cứu chuộc chúng tôi, hầu chúng tôi đặng nhờ. Chúng tôi cầm một ngày đặng hưởng phước nơi tiền đàng Chúa ngự, làm hơn muôn vàn ngày ở ngoài đền Chúa. Lạy Chúa các đạo binh, chốn Chúa ngự là chốn tôi lấy làm rất đẹp và linh hồn tôi mòn hao rũ liệt mơ ước đến đền đài Chúa ngự. Tán tạ.

Lời nguyện.

Lạy Chúa chúng tôi xin Chúa thương xem, gìn giữ hội thánh Chúa chẳng khi nào dừng; nếu chẳng có Chúa đỡ, thì tính yếu đuối lại ngã thua; nên xin nhờ ơn Chúa, đem ra khỏi nơi xung yếu, cho đến chốn thanh nhàn về phần rỗi. Nhơn vì công nghiệp D. C. G.

Giai lo'i Bài tho'.

Ăn nói theo tính Thiên thần, nghĩa là dừa theo ơn Đ. C. T. giữ lời nói việc làm, lòng động lòng lo, trong mọi nơi, mọi khi. Làm vậy thì chẳng hề nghiêng theo tính xác thịt, một sửa dẹp tính ý gian tà, và hãm cầm mình chẳng chìu về sự trái lẽ bao giờ,. Vã cứ như lời ông thánh Phaolô khuyên, thì đặng ăn mày các ơn phước như đã kể trong bài thơ thì đặng hiệp chí thiết với Đ. C. G. cho đặng phần rỗi mà chớ.

Còn như đem lòng theo tình tư dục, và ý hư hèn nhục thân, nghiêng về các tính xấu nết tà, đã nói trong bài thơ, thì mất ơn trông cậy, và liều mình lỗ phần rỗi đời đời. Lạ thay! bổn đạo ai nấy đều muốn cho có thân thế cùng Đ. C. G. và ăn phần phước cùng Người trên trời, mà không thấy mấy ai ra công thìn mình dẹp tính xác thịt, vác thánh Giá theo chơn Chúa và giữ như lời Chúa phán dạy rằng: « *Muốn theo Tao thì hãy từ bỏ mình, vác thánh Giá nối gót Tao, mới nên môn đệ Tao thật.* »

Lo'i than.

Cúi xin ông thánh Phaolô cầu thay cho tôi vững giữ như lời ngài dạy, hầu cho đặng

sửa dẹp các tình ý gian tà và ăn phần phước cùng ngài theo chơn Chúa trên trời.

Giai lo'i Evang.

Làm tôi Chúa, nghĩa là vưng thánh ý Người mọi bề, trong đứng bực và bổn phận ta, vì lòng kính mến cùng hết lòng trung tín. Nói về hai chủ, một là Chúa, hai là tài vật cùng là gồm hết mọi của đời ta dụng dưới thế nầy. Hai chủ ấy, khiến hai đàng ngược nhau Chúa cấm đàng nào thế tục rủ về đàng nấy. Chúa cấm lường thăng tráo đấu, thế tục nhũ ăn gian lận mạt, Chúa dạy xem lễ ngày Chúa nhựt lễ cả, thế tục dỗ bỏ nhà thờ, làm việc xác. Làm tôi cả hai chủ ấy sao đặng. Muốn sắm của bền đỗ, chẳng hay mất bao giờ, thì hãy cứ theo tám mối phước thật, cùng mười bốn mối thương người. Các thánh xưa rày cứ đó mà lập công, đặng thanh nhàn vô cùng.

Chúa nhắc sự con chim trời và bông hoa ngoài đồng, có ý giục lòng ta cậy trông ơn Chúa, còn xem sóc mọi loài mọi vật, huống chi ta là loài người. Chim chóc không cày cấy, không trồng trỉa, mà Chúa nuôi cho sống ; loài săn cỏ trổ bông sáng loà, nó nhờ ơn Chúa xem sóc giữ gìn, chớ thì ngài rộng

lượng với loài người ta biết là ngần nào? Nào ta chẳng phải là con cái Chúa đã thương, đã cứu chuộc, thì lòng ta bỏ trông cậy Chúa sao phải Nhưng vậy mặc lòng cũng không nên ở nể ở nhưng, mà sai việc bổn phận. Mà Chúa răn cấm lo lắng thới quá, theo tính tham lam, mà hại việc phần rỗi ta. Đã vậy mặc lòng phải chịu khó, chẳng nệ đổ mồ hôi làm ăn theo bổn phận Chúa chẳng tha ai khỏi tay chịu công lao ở đời.

Vả có lời ông thánh Phaolồ rằng: chẳng ra tay làm, chẳng dáng ngồi bàn ăn Ta hãy tin cùng vững lòng cậy Chúa thương giúp, thì ta chẳng còn áy náy rối rắm đủ vật dụng trong cửa nhà. Chúa phép tắt vô cùng thương ta hơn cha mẹ thương con. Ta biết Chúa thương. Vì Người phán hứa, hễ xin thì Người nghiêng tai nghe và nhậm lời như cha nhơn lành liệu cho vừa phước con. Người ta cả lòng tin cậy quan thầy, lo liệu cho khỏi mất sản vật cơ đồ, lại tin cậy chúa tàu, cho khỏi chìm ngoài khơi, thì lẽ nào ta không hết lòng cậy Chúa thương hơn mẹ thương con cùng là Chúa phép tắc vô cùng đã phán hứa, hễ tìm nước Thiên đàng, thì cũng nhờ đủ của phần xác mà dùng.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. xin ban ơn cho tôi hết lòng cậy Chúa phù hộ che chở, lại càng lâu càng thêm lòng cậy, chẳng kể rủn chí, một chí mấm làm việc phước đức, giữ việc bổn phận cho nên, mà phó trót mình cùng mọi sự mình trong tay Chúa.

Hoặc thỉnh không hay là bởi lỗi mình mà phải oan ương khốn khó, thì cũng hãy cúi phục tay nhơn lành Chúa, gầy nên thể ấy, có ý chừa cùng là dự phòng cho ta khỏi nhuốm bịnh linh hồn. Vậy phước hoạ sanh tử khó giàu, xin để Chúa chế, cho ta nhờ phần rỗi. Chớ thì ta chớ trách duyên phận làm chi, kẻo lỗi nghĩa phạm lòng nhơn lành Chúa. Tiền tài thiên danh lợi lộc, hay bát lòng ta, sấp cật làm ngơ, bỏ Chúa mê tội, mà mất linh hồn. Biết mấy kẻ ruổi theo công danh lợi lộc, sa đà tài sắc, rồi hư thân lâm khốn đời đời. Sau nữa dẫu cho ta đạo đức hiền từ, không lỗi lầm, mà lâm sỉ phận nghèo bởi đó cũng chẳng nên rủn chí ngã lòng, một phải mượn lời ông thánh Phaolô mà ủi mình rằng : tôi càng thiếu thốn của phàm trần, thì sau càng dào dẫy của trọng châu báu trên trời. Chúa dành để cho kẻ theo chơn Người.

Hãy coi Chúa xuống thế, làm người chọn

bực nghèo, gương cho kẻ bần cùng cam lòng chịu số nghèo theo ý Chúa phân định. Vậy có phải số nghèo, hãy mượn lời ông Gióp mà rằng: của Chúa cho Chúa cất đi, mặc ý Chúa không dám phàn nàn, một nguyện danh Cha cả sáng mà thôi. Vốn sinh ra trần không, và khi lọt xuống huyệt, thì cũng mình trần, của đời để lại cho đời. Ông Tobia khuyên con rằng: con đừng sợ nghèo khổ làm chi? miễn kính Chúa yêu người, làm lành lánh dữ, thì Chúa cho dùng đủ hằng ngày. Ông thánh Phaolô, trong thơ gởi cho ông thánh Timôthêô người rằng: ăn cần ở tiếc kiệm, đừng năn nỉ, một an thửa phận, lo kính sợ thờ phượng Chúa, ấy là phước thật.

Dầu khi sinh ra dầu khi qua đời, thì nào có đem của gì theo! Hỡi kẻ cho vay ăn lời quá lẽ, hãy suy mình phạm tội nặng. Trong Kinh thánh Chúa ngăm đe phạt tội ấy, phải trầm luân. Lời Đ. C. G. trong Sấm truyền mới cũng cấm đoán sự cho vay ăn lời thới quá làm vậy. Sánh kẻ ép ức thể ấy, như con đỉa nút hết huyết mạch kẻ bần nhơn. Lẽ tự nhiên cấm không nên hiếp phận cơ nghèo, mà lột trần, quơ hết của nó độ thân. Những kẻ ấy hãy nhớ lời Đ. C. G. phán rằng: thâu hết của thế gian mà mất phần rồi, thì nào đặng lợi ích gì.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI LĂM

SAU LỄ HIỆN XUỐNG.

Lời thầy cả đọc khi bước lên bàn thờ; lời nầy sốt sắng nên than mọi khi phải sự gì túng ngặt gian truân. Lạy Chúa xin ghé tai nghe lời tôi nguyện. Lạy Chúa, là Chúa trời tôi, xin cứu lấy tôi tá, hết lòng cậy lòng lành Chúa. Xin dủ lòng thương xót tôi, hôm sớm tôi những kêu van đến Chúa chẳng khi nào rời. Xin đỡ linh hồn tôi tá Chúa, đặng thanh nhàn. Thật có một Chúa, tôi dám gởi phú linh hồn tôi ở đó mà chớ. Tán tạ vân vân.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa xin thương xem Hội thánh Chúa chẳng khi đừng. mà giúp cho nên thanh tịnh vững thế, hầu khỏi kẻ nghịch thù nhiễu hại, có ơn Chúa mới đặng phần rỗi, nên xin nhờ ơn Chúa sửa đang cho thạnh trị đời đời. v. v.

Giai lo'i Bài tho'.

Ông thánh Phaolồ phân biện cho bổn đạo mới, đặng biết về luật phép đạo cũ khiến

khuyết, và khuyên làm việc phước đức theo lẽ đạo thánh mới. Người dạy rằng : Rày nhờ ơn thầu lực, thì hãy hết lòng ra tay làm theo ơn ấy dẫn chỉ. Hễ đạo thánh, thì gồm hai đức kính mến và khiêm nhượng. Anh em hãy sốt sắng tập tành hai nhơn đức ấy. Đức khiêm nhượng uốn lòng nhìn mình hèn mọn, ít oi trước mặt Chúa, chẳng nên cậy mình kiêu ngạo, chồm ở công danh. Còn đức kính mến, giục lòng ở hiền lành, nhơn từ rộng lượng với mọi người, bất kỳ kẻ sang người hèn, kẻ lương thiện hay là người tội lỗi. Chẳng ở nhiệm nhặt, chẳng nói càng ngang, cùng kẻ lầm lỗi, song dũ lòng thương xót, ăn nói từ bi, lại răn he mình kẻo nhuốm tính hư nết xấu nơi kẻ khác.

Dong thứ nhịn nhục kẻ khác, như muốn kẻ khác dong thứ nhịn nhục mình vậy. Tính khí tư chất, chẳng in nhau, nên dùng trong đức kính mến. mà chịu cho hoà nhã. Kẻ nóng nảy nhờ kẻ bằng tịnh cho bớt tính sốt nóng, kẻ yếu nhược, nhờ kẻ mạnh mẽ, kẻ đã liệt lào, nhờ kẻ sức khỏe an ủi. Ai ai cũng bề hơn bề thua, tủy đó mà giúp thương nhau. Chậm trễ nhờ kẻ vội vã thúc giục. Mau mắn nhờ kẻ đằm thắm chế chẳm. Lấy đó mà ra công làm ơn cho người ta, thì ra việc phước đức trọn

công hơn ăn chay đánh tội. Cứ đó mà giữ lòng thương giúp kẻ khác, thì chẳng còn sự cãi lẫy chưởi mắng, thông dâm, cờ bạc rượu trà nữa. nhịn nhục chịu khó an ủi bởi đức kính mến mà thành nên yên hàn trong nữa nhà và trong cả họ cả làng chẳng sai.

Lo'i than.

Lạy ông thánh Phaolô xin cầu thay nguyện giúp, cho tôi vững cầm nhơn đức khiêm nhượng và nhơn đức kính mến, hầu khi thấy kẻ khác lầm lỗi, thì thương giúp, dẫn về đàng nguy lẽ chính, xin giúp tôi gồm hai khoản kinh Chúa yêu người, ấy là trọn giữ hết điều răn Chúa.

Giai lo'i Evang.

Chúa làm gương thương xót kẻ goá bụa đơn chiếc chích bạn mất con, cho ta noi mà bắt chước. Khốn cho kẻ thừa dịp kẻ khác lâm nạn, mà ức hiếp đày đọa. Thật nó chẳng khỏi cơn Chúa thạnh nộ, gia phạt nặng nề. Bà goá nói trong lời Evang; chỉ Hội thánh mất con cái, là những kẻ tội lỗi chết phần hồn và liều mình chết đời đời.

Ta phải hiệp một ý cùng Đ. C. G., hãy cảm động cùng Hội thánh tiếc thương kẻ mắc

vòng tội khiên ; đó cũng là anh em ta, cũng một họ một Hội thánh cùng ta, mà liệu phương nào cho nó khử tà qui chánh, cứu nó khỏi chết phần hồn, đặng sống lại. Biết mấy kẻ hằng ngày sa chước ma qui cám dỗ, mà hư mất phần phước con Chúa, song ta làm ngơ, làm điếc, chẳng động lòng thương đến. Hễ ta mất cha, mất mẹ, mất anh em chị em, thì đeo sầu cám nhớ, tiếc thương ; liều của phí công mà cứu chữa cho khỏi chết, mà không đặng sở nguyền. Còn thấy trong anh em bổn đạo, nhiều kẻ chết phần hồn, mà không màng đến, không dưng kinh cầu nguyện mà cứu linh hồn khốn nạn thể ấy Không liệu thế gỡ nó khỏi tay kẻ thù, dẫn xuống địa ngục, không tiếc thương linh hồn Chúa đã cứu chuộc phải mất ơn phước và sự sống đời đời.

Chớ thì khoe mình có đức kính mến làm sao? Ai kể cho xiết những linh hồn hằng ngày phải đoán sa địa ngục, mà chẳng ai lo cứu cho khỏi khốn ấy. Đ. C. G. an ủi bà goá rằng : đừng khóc, ý Chúa phán lời, đỡ buồn cho bà ấy. Dạy ta hễ mất ai trong kẻ thân thuộc họ hàng, thì đừng thua buồn. Khóc la kêu trách nhào lộn, hoảng hốt như kẻ ngoại làm chi, một cậy trông mà chế sự buồn, vì lẽ đức tin cùng lời Sấm truyền dạy, thì kẻ

qua đời là sang về quê thật, ở đó chờ ta, mai sau cũng hiệp vầy đó, chẳng còn lìa nhau nữa. Vốn chẳng ai cấm thương khóc, song đừng làm trái nghịch lễ đạo, vì kẻ chết lành đặng nghỉ ngơi an nhàn với các thánh trên trời. Ta hãy đua nhau ở cho kẻ ngoại biết kẻ có đạo chẳng ngã lòng rủn chí, về kẻ ấy lìa thế phàm trần, mà sang đời sau, hưởng phước thanh nhàn đời đời.

Giai lo'i Evang.

Hãy còn răn dạy, đừng ai cậy đang thì xuân niên chẳng sợ chết, vì dầu tuổi còn xuân, cũng chẳng biết ngày nào sẽ mất xuân.

NHẮC NHỦ VỀ SỰ CHẾT.

Giả như trong khám đường lớn rộng, có tù nhơn năm bảy trăm, hết thảy chịu án xử tử, trảm quyết, chẳng ai biết ngày nào dẫn ra pháp trường. Chớ thì mỗi lần mở cửa ngục điện đi một đứa trong đẳng phạm ấy; thế ai ai cũng dùng mình rởn ốc, e đến phiên mình chăng? Nào ta ở đời, chẳng phải giam cầm linh hồn trong thân mình như trong tù vậy, và chẳng quyết còn mấy ngày mấy giờ mà ra khỏi đó, sang trước toà Chúa phán xét. Khi tin kẻ nọ người kia qua đời, mà ta cứ bơ thờ lấp lửng, chẳng rúng động chút nào sao?

Ngày qua tháng lụn, mà ta không dự phòng, khác chi như không biết chết là gì? Cứ lo nuôi thân cho mập, uống thuốc cho khỏe, chạy ngược xuôi, lo góp tiền của để dùng cho sướng, mà chẳng quản chi đến linh hồn mắc vòng tội lỗi, mất ơn nghĩa thánh, sẽ khốn đời đời.

Tội lỗi chồng chập, một ngày một thêm, đè lấy linh hồn thì cũng không nao chuyển. Làm vậy có phải lẽ sao? Xác ta chôn xuống đất nên của ăn giòi tửa, linh hồn lìa xác sang đời sau, nhờ công nghiệp mới đặng hưởng phước. Chớ thì nưng niu xác thịt, mà bỏ lẫy linh hồn, làm sao cho phải. Hỡi ta hãy suy đến giờ lâm chung công danh lợi lộc của cải đều biến đi như khói, còn dính theo ta tiếc khóc mà thôi. Vì đã bỏ ngày qua tháng lụn không hối cải, ăn năn đền tội. Bấy giờ mới biết việc lành là của bền chắc, và ích lợi linh hồn, và tội lỗi rất thiệt hại hiểm nghèo, mà hãi hùng kinh khiếp. Vậy ta hãy phòng cho khỏi hãi hùng trong cơn hấp hối, cho khỏi tiếc khi phải lìa thế nầy.

Lo'i giuc long.

Ớ sự đời! tao chẳng biết lìa mầy khi nào, nên tao liệu cho khỏi tiếc mầy, thì chẳng

thèm triu mến mây, dâu người dâu vật, những thứ hay ngăn trở, chẳng để Tao kính mến cùng theo ý Chúa cho trọn.

GIẢI LỄ NHẠC KHI LÀM PHÉP CHÔN XÁC

KẺ SINH THÌ.

Lời Evang truyền có nhiều kẻ đi đưa đám con bà goá, thì là lời dạy ta, khi làm việc phước đức đưa xác kẻ chết, đừng có nể vì mà lấy tiếng tốt, một cứ ý Hội thánh dưng kinh nguyện cho linh hồn kẻ qua đời đặng nhờ, cho ra khác thói kẻ ngoại đưa đám, cho rạng danh rộn rực mà thôi. Đám tan phiên, có kẻ cầm thánh Giá, chỉ cho ai nấy biết, kẻ chết nầy, khi sống những theo chơn Chúa, tin Chúa và cậy ơn Chúa cứu chuộc, sau sống lại với Chúa. Đèn thắp đưa đi, chỉ ý Hội thánh chúc cho kẻ sinh thì đặng hưởng sự sáng láng vui vẻ đời đời.

Lễ phép nầy giữ trong Hội thánh đã lâu đời lắm. Làm phép rẩy nước thánh nơi quan tài và huyệt, có ý rửa cho tinh sạch linh hồn khỏi bợn nhơ cùng phần phạt tiền khiên, đặng chóng thoát khỏi lửa luyện tội mà sang chốn thới bình. Xông hương quan tài cùng huyệt, chỉ ý Hội thánh trông việc lành phước đức kẻ chết,

ra như hương thơm tho đẹp để trước mặt Chúa, lại nguyện ước các kinh nguyện kẻ đưa đám dưng, đều đưa linh hồn kẻ chết đặng lên Thiên đàng hiệp vầy các thánh nam nữ.

Hát ca vịnh, khi đưa xác, là chỉ lòng bổn đạo chẳng thua buồn như kẻ ngoại, một cậy tin linh hồn kẻ chết đặng an nhàn thảnh thơi phước lộc chẳng khi nào rời. Đánh chuông đánh trống khi chôn xác kẻ qua đời, là mời bổn đạo ai mắc trở không thân chinh đến đưa xác, thì cũng dùng lời cầu nguyện, mà đưa linh hồn kẻ chết đặng vào chốn nghỉ ngơi hưởng sự thanh nhàn đời đời. Nơi phần mộ cặm cây thánh Giá xuống đất, có ý nhắc lại cho kẻ đi qua lại nhớ linh hồn kẻ chết đã giữ đạo thánh, và khuyên ai nấy đều chạnh lòng thương đến kẻ chết mà cầu nguyện cho các đẳng linh hồn đặng nhờ.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI SÁU

SAU LỄ HIỆN XUỐNG.

Khi thầy cả bước lên bàn thờ mà sang bên tả ẩnh, thì ta hiệp một ý với người, mà đọc rằng: lạy Chúa, xin dủ lòng thương, vì tôi kêu đến Chúa, cũng cậy nhơn từ hiền lành rộng lượng, thương xem những kẻ kêu xin Chúa. Xin nghiêng tai nhậm lấy lời tôi nguyện vì tôi là kẻ bần khổ thơn thiếu. Tán tạ v. v.

Lời nguyện.

Lạy Chúa, chúng tôi nguyện xin ơn Chúa gìn giữ và phù hộ chúng tôi chẳng khi nào đừng; mà giục lòng chúng tôi trắn trìu việc lành phước đức đến trọn đời Nhơn vì v. v.

Giai lời Bài thơ.

Ông thánh Phaolô an ủi bổn đạo, và tỏ lòng tin cậy, hễ giữ đạo thánh, thì nên trọn lành, hãy tôn trượng kính mến Chúa chẳng rời. Vốn sức tự nhiên, thì chưa dủ mà làm thành việc thể ấy; nên Người hết lòng cúi lạy, xin Chúa xuống ơn phước, thần lực cho

các giáo hữu, trọn niềm sốt sắng, nhìn Chúa cao cả nhơn lành, mầu nhiệm vô lượng vô biên, và kính mến Người trên hết mọi sự. Ta hãy mượn lời ấy, mà cầu xin cho chúng tôi và các anh em họ hàng thân thích cùng giáo hữu đều đặng y như ông thánh Phaolô chúc nguyện cho bổn đạo Ephêsô.

Lo'i than.

Lạy Đ. C. Cha, tôi soi gương ông thánh Phaolô mà lạy xin Chúa khấng khai quang soi sáng cho chúng tôi đặng nhìn biết Chúa và sự mầu nhiệm về Đ. C. G. xuống thế ra đời, làm gương phước đức và chịu nạn cứu chuộc tôi, hầu đặng lòng sốt mến cám tạ kính mến, cho chúng tôi hằng càng ngày càng nên trọn lành, và đến đời sau đặng hiệp chí thiết cùng Chúa muôn muôn kiếp chẳng khi nào cùng.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. G. thưa lời người Pharisêu mời ăn bữa trước là vì Chúa chẳng có của để nuôi thân sau lại thừa dịp ăn uống mà dạy dỗ giúp về phần rỗi. Hễ ta viếng thăm hay là chịu lời người ta mời ăn, thì ta cũng phải theo thánh ý Chúa như nói đó mà làm ơn cho kẻ mời ta tùy thế tùy tiện. Người bịnh thũng càng uống càng khát, chỉ kẻ hà tiện mê của cải càng có càng thêm tham của thể ấy lâu

lâu sinh ghiền chứng đó khó chừa tính hư thể ấy. Hà tiện kể vào bảy mối tội đầu, vì cội rễ nhiều tính hư khác. Hà tiện thì cho vay ăn lời thới quá, tráo đấu vặn cân xới bớt, cắp trộm phạm phép công bình nhiều ngã.

Hoặc lại toan lót hối lộ cho quan xử trái lẽ hoặc bán gian mua lận thì thêm tội vun đống biết là chừng nào. Của gian trối lại cho con cháu miêu dệ, mang ương ách cho đến mấy đời. Của cải dẫu cho là của nên thì cũng bởi ơn Chúa cho hưởng dụng mà thánh ý Chúa chẳng cho hao phí theo ý trái nghịch lẽ và đến khi chường mặt trước toà Chúa phán xét thì chẳng khỏi trả lẽ về sự dùng của thể nào.

GIẢNG VỀ SỰ GIỮ NGÀY CHÚA NHỰT.

Đ. C. G. phán hỏi quân Pharisêu có nên làm ơn chữa bịnh trong ngày lễ chăng? Người muốn bắt lý nó buộc giữ ngày lễ trái lẽ tự nhiên lại tỏ phép lạ làm chứng Người là Đứng Cứu thế, như lời Sấm truyền cũ điềm chỉ. Còn bổn đạo ta nhiều kẻ cả gan phạm điều răn thứ ba, biết phải giữ ngày Chúa nhựt là thể nào, mà chẳng giữ. Đã hay rằng: ngày Chúa nhựt dừng làm việc xác, thì lại biết rằng: phải làm việc phước đức đọc kinh xem lễ nghe giảng dạy. Biết mấy kẻ miễn là

có xem lễ, thì chẳng còn lo việc cho đáng gọi là giữ ngày Chúa nhựt cho nên, những ở nể ở nhưng chơi bời rượu trà cờ bạc hay là ra tay làm cũng như kẻ ngoại chẳng sá chi đến phần hồn việc thờ kính Chúa, cám tạ ơn Người xuống bấy lâu nay, và cầu xin Người xuống phước cho cửa nhà con cái, cháu chắt bà con thân thích, cho các giáo hữu một họ một nước, cho cả và Hội thánh và mọi người thiên hạ đặng nhờ ơn cứu chuộc như mình.

Nhơn sao chẳng dùng ngày Chúa nhựt mà hồi xét tâm lại hư thiệt lành dữ trong linh hồn mình là thể nào? Nhơn sao chẳng tính cho biết tấn thối trong đàng rỗi linh hồn, và xét mình, hoặc ở cheo leo, mà rủi chết gấp, thì mất phần phước đời đời? Nhơn sao chẳng nhờ dịp rảnh nghỉ phần xác, mà chăm lo phần hồn, xét coi có đặng ơn nghĩa cùng Chúa, có làm việc bổn phận mình cho nên, có sửa dẹp tính hư nết xấu chừng nào, mà liệu phương sửa mình, làm tôi trung con thảo Hội thánh? Trong nhà thờ có tượng ảnh, có bàn thờ, cho dễ kính thờ, có toà cáo giải, tắm gội linh hồn cho sạch cho mát, có thầy chờ giúp giải mở xiềng toả linh hồn là tội lỗi Bà con kẻ quen đau liệt, cũng chờ cho mình khẳng đến viếng thăm. Con cái tôi tớ trong nhà, cũng chờ cho mình bảo khuyên an

ủi năm ba lễ, cho thấm vào lòng. Biết coi sách, thì sách cũng chờ cho mình mở ra, coi năm ba phương linh nghiệm giải cơn buồn, và dự phòng kẻo tính gian tà nhập vào gân cốt linh hồn, mà phá hư ra rũ liệt, mà sa mê tội lỗi.

Hỡi ôi! ngày Chúa nhựt, đã chỉ định cho đặng mọi sự lành, mà thương thay! là ngày chịu cơn Chúa giận thêm. Xem lễ, lấy tiếng có xem. Lời thầy bổn sở giảng dạy, như nước đổ lá môn; kinh nguyện, những khua môi miệng, chẳng thấm thía đến lòng; ngồi lê đôi mách trong ngày Chúa nhựt hơn trong ngày thường. Chuyện hành tội, cãi cọ hờn giận, chọc ghẹo cũng hơn nội tuần. Thương hại! bổn đạo lấy sự lành ngày Chúa nhựt, mà làm ra sự dữ thể ấy. Ấy thế ngày Chúa nhựt lễ cả là những ngày ta thêm gánh tội ta cho nặng hơn, chớ không thấy giảm bớt đâu.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. nhơn lành vô cùng, các lời ăn tiếng nói việc làm Chúa, đều bày ra sự khôn ngoan và hiền lành, từ bi xin ban ơn cho chúng tôi, cũng ăn nói cho đẹp ý Chúa, và cho nở mặt Hội thánh. Xin cho qua ngày Chúa nhựt, những chuyện lành phước đức, giúp anh em bổn đạo tùy theo 14 mối cho sáng danh Chúa, và rỡ danh Hội thánh.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI BẢY

Sau lễ hiện xuống.

Ban dầu làm lễ thầy cả sang bên tả ảnh, mà ca ngợi phép công bình và lòng lành Chúa rằng: lạy Chúa, Chúa phán đoán rất ngay thẳng, xin dủ lòng thương tôi tá Chúa. Phước cho kẻ thanh tịnh, cứ đàng ngay nẻo chính, giữ vẹn điều luật Chúa răn dạy. Tán tạ v. v.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa chúng tôi nguyện xin cho dân Chúa khỏi lâm lấy bợn nhơ, độc ác thân dữ, một giữ lòng tinh tấn, nối gót theo chơn một Chúa mà thôi. Nhơn vì, vân . v..

Giai lo'i Bài tho'.

Cứ theo lời ông thánh Phaolô dạy, khuyên ta phải nương theo ơn Chúa đem ta vào Hội thánh. Cứ theo một đàng rất chính rất thật là đạo Chúa mà cho đặng rỗi linh hồn.

Giai lo'i Evang.

Lòng kính mến Chúa, là hết lòng vui mừng khoái lạc, vì Chúa cao cả trọn lành

trọn tốt vô cùng, và hết lòng vưng phục thánh ý Người mọi bề, thà mất mọi sự, chẳng thà mất ơn nghĩa Chúa bao giờ. Lời rằng: kính mến hết lòng hết linh hồn, hết trí, hết sức thì là dạy ta thật lòng sốt sắng ái mộ hết sức linh hồn và xác, dùng hết sức trí khôn lòng động, việc làm, lời nói, chí thiết hiệp với Chúa, nhìn Người là gốc ngọn, mạng sống ta nên cả dời dấu một hơi thở, đều hướng chìu về Chúa, kính Chúa, mến Chúa mọi ngày mọi giờ, mọi khắc, sống chết theo chưng Chúa chẳng rời.

Đã hay rằng: kính mến Chúa vì Chúa làm ơn, thì cũng chẳng luống công, song chưa gọi là kính mến cho trọn, vì ta mong ích lợi riêng, mà báo ơn trả nghĩa mà thôi. Kính mến cho trọn, là kính mến vì Chúa gồm hết mọi sự cao trọng trọn tốt cùng là căn bổn mọi sự trọn lành, ấy là chẳng phải vì trông ơn gì. Ta phải ra sức giục lòng sốt sắng kính mến làm vậy, như con có lòng thảo kính mến yêu, thì chẳng trông nhờ thưởng, khỏi phần phạt, một cả lòng ái mộ đứng chí tôn trọn lành trọn hảo vô cùng mà thôi. Con thảo có lòng kính mến, thì sợ mất lòng đứng mình yêu dấu, chớ chẳng phải sợ như tôi tá sợ phạt.

Ta làm con thảo hiếu trung với Chúa

là Cha nhơn lành vô cùng, nên lo sợ kẻo làm đều gì mích lòng Người ; nghĩa là hết sức lo tránh sự tội, mà giữ cho trọn các đều Chúa răn Chúa dạy, ắt thì ta nên người ngoan đạo, thật kính mến Chúa, dầu sống chết vui lòng hớn hở, hoà hiệp chí thiết với Chúa. Vậy ta dốc lòng năng suy đến các sự trọn lành Chúa nhơn từ, phép tắc khôn ngoan rất thánh, công chính hằng có đời đời, chí tôn chí đại, thông biết mọi sự gồm no mọi sự tốt lành.

Vã ta hãy năng hứng vui mến yêu, siêng sắn đọc kinh kính mến : cha mẹ hãy nhắc bảo con cái từ nhỏ, cho nó sẵn lòng ra đức kính mến cho đến tuổi khôn, vì hễ nên tuổi khôn, ta phải đem lòng kính mến Chúa. Vã khi bị ba thù khuấy khoả dỗ dành bỏ Chúa, thì phải ra sức kính mến Người. Khi đã sa phạm tội trọng lìa bỏ Chúa, mà muốn trở lại, phải ăn năn tội vì Chúa, mà đem lòng kính mến Người. Khi dọn mình chịu phép bí tích, nhứt là chịu ơn trọng, thì phải ra đức kính mến Chúa. Khi mừng ơn gì lạ thường Chúa xuống cho, thì lại hứng lòng kính mến. Khi dùng bữa ăn uống, hay là đặng sự gì lành phần xác, thì cũng ra sức kính mến cám tạ Người.

Thấy vạn vật, rực rỡ tốt lành, núi cao đất rộng, bông hoa trái trăng, mặt trời ngôi

sạo tinh tú cùng nhiều sự đẹp để nghiêm chỉnh đáng khen, thì cảm động giục lòng kính mến, ngợi khen Chúa. Hãy sánh những vật ấy với Đứng cội rễ mọi loài mọi vật ấy, thì xinh tốt sáng láng oai nghi ngằn nào? Chúc ấy lửa sốt sắng kính mến càng phừng hơn nữa. Hằng ngày phải năng nhắc trí lòng lên mà kính mến cám đội ơn Chúa nhứt là khi đến kỳ lâm chung mạng một, thì càng phải giục lòng kính mến hơn nữa.

Khi mến Chúa yêu người gọi rằng: điều răn cả, vì gồm hết các điều răn khác. Giữ điều ấy, thì chẳng dám bỏ điều nào khác, vì chưng kính mến Chúa, thì chẳng chịu về sự dị đoan, chẳng phàn nàn trách số phận, trách trời đất, chẳng dám nói lời lộng ngôn phạm thượng, chưởi rủa thề vặt thề dối, chẳng dám bỏ xem lễ ngày Chúa nhựt lễ cả và làm việc xác, một chăm lo đẹp lòng Chúa, cậy trông Chúa, vưng phục nhịn nhục theo thánh ý Chúa mọi đàng, chẳng phạm điều luật Hội thánh theo lịnh Chúa. Còn yêu người, thì những ở hiếu với cha mẹ, và hoà thuận với mọi người, không tranh cạnh đánh xé nhau, không thông dâm trai gái, không ăn cắp ăn trộm, không làm xấu tiếng hư danh ai, không làm chứng dối, không đoán trái nghịch phép công bình,

không giận ghét, không thù oán, không ở chật hẹp gắt góng, một giữ mười bốn mối thương người, vì bởi lòng kính mến Chúa, thì cũng thương yêu người ta như mình vậy. Ta lấy đó mà trách mình chưa thành lòng kính mến Chúa, và dốc lòng sửa mình lại. Đ. C. G. phán hỏi quân Pharisêu luận về Đứng Cứu thế thể nào, vì Người có ý bắt lý, theo lời nó thưa, mà làm chứng mình chẳng những là con cháu vua Davít, lại có tính Chúa cùng là con một Chúa, như lời vua thánh Davít đã nói tiên tri trong Sấm-truyền cũ: ta hằng ngày vốn xưng rằng: Chúa Khirixitô là Chúa chúng tôi, mà như xét việc ta làm, và lời ta nói, thì chẳng còn có dấu gì chỉ Người là Chúa Khirixitô là Chúa ta, cùng là Thầy ta, cùng là Đứng Cứu chuộc ta thoát khỏi vòng tội lỗi.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. là Chúa chúng tôi, Chúa đã bảo cận kẽ sự kính Chúa yêu người, xin ghi tạc điều luật ấy cho sâu vào lòng tôi, hầu cho mọi việc làm lành lánh dữ, lòng động lòng lo miệng nói mình làm, đều chỉ chúng tôi thật kính mến Chúa hết lòng hết sức, hằng hiệp với Chúa thiết tha, trong mọi cơn khốn

khó, gian nan cheo leo, cho đến khi trút linh hồn ra khỏi xác. Xin Chúa cũng ban ơn cho chúng tôi yêu người vì Chúa, bất kỳ kẻ thân người dưng, bạn hữu hay là người nghịch, kẻ sang người hèn, kẻ lớn người nhỏ ; đều thương yêu mọi người như mình tôi vậy, chúng tôi dám cậy Chúa khấng thương đoái khi đến ngày Chúa phán xét chúng tôi, cho đặng hiệp cùng các thánh, mà ngợi khen cám tạ ơn Chúa đời đời.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI TÁM

Sau lễ hiện xuống.

Ban đầu làm lễ, Hội thánh xin Chúa xuống ơn thới bình, như lời tiên tri đã phán hứa mà rằng: lạy Chúa, xin ban cho kẻ cậy tin đặng sự bằng yên, hầu cho mọi người đều biết lời tiên tri đã ứng nghiệm chẳng sai. Xin nhậm lời tôi và lời dân Chúa, là dân Israe nguyện. Tôi vui mừng khi nghe tin rằng: ta sẽ tựu đến nhà Chúa ngự Tán tạ, v. v.

Lời nguyện.

Lạy Chúa, chúng tôi xin nhờ ơn Chúa thương giúp, uốn lòng chúng tôi theo đàng phước đức, vì nhờ chẳng ơn Chúa, thì chúng tôi chẳng thế đẹp lòng Chúa đặng. Nhơn vì v. v..

Giai lời Bài thơ.

Ông thánh Phaolô vui mừng cám tạ ơn Chúa, vì đã cho người làm phước giảng dạy, giúp bổn đạo cho đặng mạnh tin đạo thánh, và tập tành nhơn đức, dua nhau vưng giữ như lời Sấm Truyền dạy, cho đặng bền lòng

cậy trông, chẳng phải hổ thẹn trước toà Chúa phán xét. Chớ chi bổn đạo ta hết thảy, cũng làm cho thầy bổn sở ta đặng vui mừng hớn hở, mà cám tạ ơn Chúa, cũng như ông thánh Phaolô vậy.

Giai lo'i Evang.

Đây nói về kẻ bịnh hoạn nhờ anh em bổn đạo thương giúp, ấy ta nên nương đó, mà răn dạy ta phải sẵn lòng giúp kẻ liệt lào là thể nào? Đ. C. G. khen kẻ thương giúp kẻ bịnh hoạn, cho đến đỗi Người vì kẻ ấy mà tha tội kẻ phải tật bất toại, và cho nó đã tật phần xác nữa. Ấy nhờ anh em bổn đạo, cho nên kẻ tật nguyền đặng ơn Chúa làm cho đã tật. Ta lấy đó mà suy; vì phước đức giúp kẻ liệt là an ủi phần hồn, hầu đỡ phần xác nữa. Ít là ta cầu nguyện cho kẻ đau bịnh liệt lào, khi chẳng thế giúp nó. Đ. C. G. tha tội cho kẻ bất toại trước đã, sau mới chữa đã tật phần xác, Chúa làm vậy có ý dạy tội lỗi là cớ sự gian truân tật nguyền, muốn cho khỏi gian nan cực khổ, thì trừ cội rễ nó là tội lỗi.

Đ. C. G. làm chứng hẳn thật có như vậy, vì khi chữa tật bất toại, thì phán cùng kẻ mắc tật đà tám mươi tám năm rằng: từ rầy sấp đi đừng còn phạm tội nữa; kẻo lâm nạn

nặng nề hơn nữa chăng?

Hỡi những kẻ than số phận mình, và muốn cho hết cực hết lao phiền, hãy ghi tạc lời ấy vào lòng, mà lo trừ tính hư nết xấu, cùng các tiền khiên trước đã; mới nên cậy trông khỏi khốn khó. Quân Pharisêu nghe Đ. C. G. tha tội cho kẻ tật nguyền, thì trách rằng: nói phạm thượng! mà khi thấy Đ. C. G. chữa đã tật, thì cũng chẳng đổi ý mà tưng khen, cùng nhìn Đ. C. G. là Đ. C. T. vì làm phép lạ ấy, đặng làm chứng quờn phép tha tội là quờn Chúa tự lập. Hẳn thật quân Pharisêu nghe lời Chúa phán và thấy quờn phép Người mà nó chẳng kính thờ Chúa, thì là tội phạm thượng chúc. Còn ta trầm mình vào các thứ tội, như chưởi rủa thề, phạm sự thánh, nói lộng ngộn, mà nói mình kém dữ hơn người Giudêu, nói vậy sao đặng?

Đ. C. G. biết lòng quân Pharisêu tưởng quấy, thì phán trách rằng: bay tưởng trái nghịch chi vậy. Ta lấy đó, thì biết lòng động lòng lo về ý trái, chẳng khuất mặt Chúa đặng đâu, lại lòng hoa nguyệt gió trăng, kiêu ngạo, giận ghét, ghen tương, cũng chẳng khỏi phần phạt như mấy tội bởi miệng nói, tay làm đâu; nên phải xưng ngay, ăn năn thống hối mới khỏi. Muốn dứt trừ những ý trái, thì phải

nhớ mình ở trước mặt Chúa. Người thấu rõ tội lỗi trong lòng, cũng như thấy tội phạm bề ngoài vậy.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G, tôi ngợi khen Chúa lòng lành hay thương xót kẻ có tội vô lượng vô biên. Nay Chúa chẳng những là khẳng tha tội kẻ bất toại, lại đem lòng thương kêu bằng con, mà an ủi, và làm cho đã tật nguyền. Chúng tôi thấy làm vậy, thì cảm động, dám ngửa trông Chúa ban cho chúng tôi đặng thật lòng ăn năn chừa cải, cho khỏi tội bấy năm nay, và quyết giữ điều răn trọn vẹn. cho đến kỳ lìa thế, đặng sum hiệp cùng các thánh trên trời. A-men.

Phân giải về phép ân xá đại xá.

Đ. C. G. giải tội cho kẻ tật bất toại thế nào, thì mỗi một thầy cả ngồi toà nghe kẻ xưng tội, cũng giải như làm vậy, vì thừa phép Chúa trao cho. Tha phần phạt đời đời, còn phần phạt tạm, còn đền chưa đủ, thì phải dùng việc phước đức, nhứt là phép ân xá đại xá, mà bồi thường cho đủ. Ân xá đại xá: là tha phần phạt phải chịu ở đời nầy, và trong

đời sau nữa, bằng đền chưa đủ khi còn sống.

Sách Sấm truyền, thuật lại tổ tông loài ta phạm tội đoạn ăn năn, thì Chúa tha mặc lòng, song còn phải phần phạt tạm lâu năm. Vã Chúa nhậm lời ông Môisen xin tha tội dân Isarae, chống cãi ý Chúa ; song còn bắt phạt, chẳng cho nó vào đất Chúa hứa. Vua Davít nhờ ơn Chúa tha tội ngoại tình, sát nhơn, mà chẳng khỏi chịu phạt nhiều đàng. Ta nhờ đức tin rõ biết, khi qua đời đoạn phải chịu lửa luyện tội là chịu phần phạt, cho đến khi đền đủ.

Xưa trong Hội thánh đã có lệ, hạn việc đền tội rất nặng nề, như tội sát nhơn, phải đền tội hai mươi năm, tội ngoại tình, 15 năm, tội thề dối, mười một năm, trai gái thì làm việc đền tội bảy năm ; việc đền tội là ăn chay hãm mình nhiệm nhặc. Hoặc tỏ ra dấu ăn năn thống hối lạ thường, và nhờ công các thánh bị giam cầm cùng tử đạo, thì đặng ơn Hội thánh giảm bớt việc đền tội.

Hội thánh tha bớt làm vậy, ấy là gốc ban ân xá đại xá. Hội thánh có quờn Chúa ban cho đặng giải phần phạt làm vậy, vì có lời Chúa phán rằng : bay mở dưới thế chừng nào, thì trên trời ưng cho làm vậy, và cầm lại ngằn nào, thì cũng ưng vậy. Ấy vậy nếu Hội thánh giải phần phạt tạm, là lời tôi buộc

cầm chúng tôi, thì chúng tôi khỏi đền, như đã có trưng trong kinh thánh, về ông thánh Phaolô giải phần phạt cho kẻ phạm tội phải chịu. Ân xá đại xá, nhờ kho tàng Hội thánh ban phát ra Kho tàng ấy gồm công nghiệp Đ. C. Bà và các thánh, đền tội thế ta dư dật.

Muốn cho đặng ăn mày ân xá đại xá, trước phải có lòng sạch tội trọng, nhờ ơn nghĩa thánh, sau lại phải sốt sắng cẩn thận, giữ các điều lệ đã phân định, Thường lệ dạy cầu nguyện cho Hội thánh đặng thới bình, các giáo hữu thuận hoà khỏi lầm lạc, có thói dạy đọc năm kinh lạy cha, năm kinh kính mừng. Ân xá tha một hai phần phạt tạm, đại xá tha hết các phần phạt. Ân xá bảy năm cùng bảy mùa ; nghĩa là tha phần phạt, xưa theo lệ Hội thánh dạy làm việc đền tội bảy năm cùng bảy mùa chay cả.

Toàn xá theo lệ, hai mươi lăm năm, có một lần ; còn ngoại lệ, là khi Đ. G. Tông định ban tùy việc đại hệ ; thì các thầy cả đặng phép rộng, chuẩn về lời khấn hứa và tha tội lớn thường, có một đứng bề trên cả đặng tha mà thôi. Dầu ta đặng nhờ phép ân xá, đại xá mặc lòng, song cũng chẳng khỏi chuyên lo đền tội cho dễ nhờ phần phước ân xá tùy lòng sốt sắng kính mến Chúa ; ý Hội thánh ban

phép ân xá đại xá, không chuẩn cho khỏi làm việc đền tội, kẻo sai lời Chúa phán rằng : bay chẳng ăn năn đền tội, thì bay sẽ hư mất đời đời.

Hội thánh một muốn đỡ sức ta yếu đuối thì cho nhờ công nghiệp Chúa và các thánh bồi thế, kẻo ta làm không nổi. Chớ như ta chẳng màng đến sự đền tội, thì cũng chẳng đáng nhờ công nghiệp Chúa và các thánh bồi thế đâu. Đại xá ân xá cũng nên nhường lại cho các đẳng ; xin Chúa chuyển phần phước cho linh hồn ở lửa luyện tội, mặc lượng Chúa đoái thương. Nhường lại làm vậy, cứ ý Đ. G. Tông khẳng ban, theo thể thức đành rành. Nhưng vậy ta chẳng nên nhẹ trí nhứt định. Để cậy trông lời kẻ khác cầu nguyện và nhường ơn phước ân xá đại xá cho ta, khi qua đời rồi, vì ta chẳng quyết có nhờ phần nào về việc phước đức ấy chăng? Thà khi còn sống, ta hết sức lo lánh sự tội, ăn nói đạo đức, lập công riêng, ăn mày phép ân xá đại xá dự phòng cho khỏi lỡ làng trong đời sau.

CHÚA NHỰT THỨ MƯỜI CHÍN

Sau lễ hiện xuống.

Ban đầu lâm lễ thầy cả đọc lời Chúa phán rằng : " *Tao là phấn rồi chúng dân, nó lâm nạn mà kêu đến Tao, thì Tao sẽ nhậm lời. vậy nên Chúa nó, cho đến đời đời. Hỡi dân Tao, hãy chăm giữ lẽ luật Tao, hãy nghiêng tai nghe lấy lời Tho phán dạy. Tán tạ, v. v.* "

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa phép tắc vì thương xót vô cùng, xin đoái thương khử trừ những sự gàng trở, cho chúng tôi rảnh xong, hầu đặng thảnh thơi, mà chuyên việc Chúa cho toàn vẹn. Nhơn vì v v.

Giai lo'i Bài tho'.

Ông thánh Phaolô khuyên bảo cởi tính cũ, như áo cũ rách, mà mặc lấy tính mới ; cởi tính cũ, là cởi tính hư nết xấu, mặc lấy tính mới, là ăn nói đạo đức, làm việc phước đức, cùng việc bổn phận cho trọn hảo. Khi ta gặp dịp lạ thường, như khi ăn mày ơn toàn xá, hay là khi xưng tội bao đồng, đốc lòng cải quá tự tân, thì biết mình như đổi cũ ra mới,

dỗi rách ra lành, dỗi nhớp ra sạch. Ấy là cỗi tính cũ ra tính mới. Mà thương ôi! chẳng mấy ngày, lại nhuốm tính cũ lại như trước; chẳng qua là bởi chẳng cứ như đã dốc lòng lánh dịp tội, giữ mình sửa nết, siêng đọc kinh cầu nguyện cho đặng nhờ ơn mà giữ nghĩa cùng Chúa, ân cần làm việc bổn phận chẳng ở nể ở nhưng. Bởi chẳng giữ làm vậy, thì chẳng lạ gì, mà chẳng sa phạm lại. Hễ ăn năn trở lại, dốc lòng chừa thì chẳng nên cậy mình một phải e sợ trở về đàng cũ, nên bằng ngày liệu phương kẻo mất lòng Chúa.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. Cha như vua cao sang, cho Con một xuống thế làm bạn cùng Hội thánh, dọn tiệc cưới những của ngon vật lạ, là đạo thánh; bí tích cùng các phần phước thiêng liêng, mời đến ăn cưới, trước là dân Giudêu, tôi tớ là những tiên tri các thánh Tông đồ, cùng môn đệ Đ. C. G. đi mời, nhưng mà dân Giudêu từ chối lại bắt bớ giết tôi tớ Chúa, nên phải bị quân Rôma phá tuyệt thành Giêsusalem và hủy diệt nhà nước nữa. Chúa trừ bỏ dân Giudêu, lại cho dân kẻ ngoại khắp thế nầy, thế mà đến ăn cưới, là cho vào Hội thánh làm con Chúa, đặng hưởng phần phước trên trời. Chúa kêu gọi mời hết mọi người, dân Giudêu

vào Hội thánh, mà số kẻ vào chẳng đặng bao nhiêu, nên ứng nghiệm lời Chúa phán rằng: kêu thì nhiều, mà chọn thì ít.

Ta lấy đó xét về ta, cũng nghe lời tôi tớ Chúa mời ta đến ăn cưới hưởng dùng ơn Chúa trong Hội thánh, mà ta có chịu đến, và có mặc áo lễ cưới, là nă nói đạo đức khiêm nhượng, sốt sắng kính mến Chúa, yêu người chăng? Áo lễ cưới nói đó, phải mặc cho linh hồn, nhứt là khi đến rước lễ. huống chi là khi qua đời, muốn vào nước Thiên đàng, mà chẳng mặc áo ấy, ắt thì chẳng lẽ vào hiệp cùng các thánh, ngồi bàn ăn cưới đời đời đặng, một phải xô xuống vực tối tăm, hiệp cùng các kẻ dữ. Còn một lời trong kinh Evang rằng: vua trách khách thứa sao chẳng mặc áo lễ cưới. Lời ấy dạy ta chẳng nên cậy thới quá về phần rỗi, một phải e sợ kẻo liệu việc ấy chưa đủ dỗi, hằng cầu xin Chúa thương xót đoái hoài cho khỏi lầm lỗi.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ C. G. tôi hết lòng cám tạ ơn Chúa xuống thế ra đời khấng lập công cho tôi đặng hưởng phước trên trời, xin Chúa lại khấng ban cho tôi mặc áo lễ cưới, là ơn kính mến Chúa yêu người cho đặng phần phước ăn cưới cùng các thánh đời đời chẳng cùng

Lời an ủi về phần phước trên nước

THIÊN ĐÀNG

Đ. C. G. sánh phước trên trời với lễ cưới, thì rất hạp lý, vì ta ở trên nước Thiên đàng hiệp chí thiết cùng Chúa, và hưởng mọi sự vui vẻ trí khôn suy không thấu. Ông thánh Phaolồ đặng ơn lạ nghe thấy phước lạc trên trời, mà miệng Người không phân giải đặng: như lời Người rằng: phước Chúa để dành cho kẻ hết lòng kính mến Người, thì mắt chẳng từng thấy mà chẳng ai từng nghe, lòng chẳng từng trải thấu bao giờ đặng. Kinh thánh về phước lộc trên trời, thì dùng tiếng diệu qi ang tích trử các sự khoái lạc, tiệc thết đãi đám cưới lớn lao trọng thể, kho tàng tràn những ngọc châu báu, vàng bạc sáng chói chẳng hề ngớt, chẳng hề mất đặng, ngai rực rỡ hơn ngai vua, mũ triều thiên dưới thế, vẽ ra như thành vàng lũy ngọc, sáng ngày luôn chẳng hề tối xế, vì là chính mình Đ. C. T. là nguồn mọi sự sáng ngự đó. Ở đó những thới bình vui vẻ ngàn trùng.

Vật chi hình chi lạ tốt ở đời, thi nương lấy đó mà chỉ về sự phước trên trời, để đốt lòng ta sốt mến, hướng chìu về nơi gồm hết mọi sự xinh tốt trọn lành, vui vẻ phurúc lạc,

chẳng tốn chút chi khó cực, chẳng hề giảm bớt sự vui về bao giờ. Nói tắc một lời, trên trời các thánh hưởng chính mạch chẳy mọi sự thanh nhàn khoái lạc, là chính mình D. C. T. mà hưởng mặt Chúa đời đời chẳng cùng. Chớ thì ta còn màngđến của đời cùng danh tiếng sung sướng ở đời làm chi. Vã ta phải bằng lòng chịu khó cực, vì biết đời sau cực khổ đổi ra sự khoái lạc đời đời. Dẫu cho dặng thong dong phong lưu cho toại chí dưới thế năm bảy năm, mà hư mất đời đời thì nào ích gì.

Lo'i than.

Lạy Chúa là Chúa các đạo binh linh hồn tôi suy đến chốn Chúa ngự trên trời và tiến đàng các thánh sum hiệp trước mặt Chúa thì hứng vui ước ao mau đến có. Xác hồn tôi hướng chịu về Chúa, khắn khắn hiệp theo chơn Chúa mà cầm mọi sự vui về sang trọng ở đời nầy làm như bụi rác phấn nhơ vậy.

CHÚA NHỰT THỨ HAI MƯƠI

Sau lễ hiện xuống.

Lời thầy đọc bên tả ảnh, lời ấy tỏ lòng khiêm nhượng, xưng mình đáng Chúa phạt, vì chẳng vưng thánh ý Người mà rằng : lạy Chúa chúng tôi cam chịu phép công bình Chúa phạt tội lỗi đã mất lòng Chúa vì chẳng phục tùng điều răn dạy. Chúng tôi xin chịu cho thoả phép công chính cùng cho sáng danh Chúa, xin Chúa rộng lượng đoái thương chúng tôi. Phước cho những kẻ tinh tu, bằng đi nẻo chính, giữ lề luật Chúa cho vẹn Tán tạ v. v.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa xin cho ngớt cơn giận, mà xuống ơn duông thứ cho các kẻ tin đặng sự bằng an, và đặng khỏi lỗi lầm, hầu đặng lòng kính thờ làm tôi Chúa. Nhơn vì vân vân...

Giai lo'i Bài tho'.

Ông thánh Phaolô khuyên bảo rằng : hãy chuộc ngày giờ đã luống công hư mất, ăn năn chí quyết lo chuyên việc bổn phận siêng năng, chẳng còn ở nề, chẳng còn bỏ việc phước

đức, cùng làm lấy có lấy rồi, một hết lòng sốt sắng cho đẹp thánh ý Chúa ; tiếc thay ! năm tháng ngày giờ đã mất cùng ơn nghĩa thánh đã qua chẳng lập đặng công gì, chẳng tập nhơn đức nào ; hãy dốc lòng từ rày nhẫn đi bồi thường cho đến trọn đời, thì mới trông cậy chuộc lại đặng ; như lời ông thánh Phaolô dặn bảo và hãy than rằng : lạy Chúa nhơn từ vô cùng, tôi hết lòng thống hối, vì đã phá hư ngày giờ Chúa đã cho sống ở đời, mà chuyên việc phần rỗi. Tôi hết lòng muốn bồi lại mà ước ao chớ chi đặng dưng lại mọi việc đã làm, mọi sự đã chịu từ mới có trí khôn cho đến rày, xin hiệp cùng mọi việc Đ. C. G. làm, cùng những sự thương khó Người chịu khi còn ở thế nầy, thì mới phỉ nguyền. Lòng tôi ăn năn tiếc thay. Lại xin Chúa nhơn vì công nghiệp Chúa, mà bổ thường các phần thốn thiếu nơi linh hồn tôi, thì từ rày sống chết chẳng còn sái thánh ý Chúa bao giờ nữa.

Lời khác trong bài thơ rằng : đừng mê say rượu, kẻo lại ra mê sắc dục. Đã phân giải về tội mê uống quá, trong ngày Chúa nhựt thứ ba, sau lễ Phục sinh. Đây còn thêm một lẽ dặn bảo kẻ xui khiến về đàng trái ấy. Hẳn thật thói mời khách uống thêm chén nọ qua chén khác, ngờ là thói đãi lịch sự, mà quả là

hói hư trái lẽ đạo thánh, vì xô người ta vào
nơi cheo leo mất trí khôn, lời ăn tiếng nói
chẳng còn chí lý. Dầu kẻ ngoại giáo cũng chẳng
khen thói ấy, nên trong kinh thánh thuật lại
về vua Assicerus mời ăn tiệc, thì dạy đừng
ép ai uống quá chén. Kẻ ngoại biết giữ chừng
đỗi, huống chi kẻ có đạo đừng ngang trái quá
lẽ, trước là nghịch lẽ tự nhiên, sau lại phạm
lẽ đạo răn dạy đừng mê ăn uống. Lời tiên tri
Isaias rằng: khốn cho những kẻ kheo mình
uống rượu giải và xui kẻ khác bắt chước. Ông
thánh Aucuxitinh: khuyên đừng vì bằng hữu
rủ uống rượu cho say, mà làm cho mình nên
kẻ nghịch cùng Đ. C. T..

Giai lo'i Evang.

Con quan kia đã liệt lào, dịp ấy Chúa gọi
quan ấy đến xin Chúa chữa bịnh phần xác con,
mà chính ông ấy cùng cả nhà đều nhờ ơn
cứu linh hồn khỏi lầm lạc, và đặng phần rỗi
đời đời. Ấy đều khốn cực gian nan, ghe phen
nên dịp cho kẻ có tội bỏ đàng dữ về đàng
lành. Lời vua Davít rằng: Chúa hạ tôi xuống,
gặp sự cực, thì rất mạy cho tôi đặng về đàng
ngay nẻo thật mà kính Chúa. Vã vua thánh
ấy cầu xin Chúa để cho kẻ có tội phải xấu hổ
mắc nạn, hầu cho nó hồi tâm trở lại cùng Chúa.

Còn lời vua thánh Davít rằng: nó ngã thua, và ra yếu nhược, tức thì chạy đến cùng Chúa mà xin cứu. Ta phải cứ đó mà xét, hễ Chúa để lâm nạn, con cái mắc bịnh, lục súc chết dịch, mất mùa đại hạn, đói khác giặc giã, và những đều gian truân như vậy, thì đều bởi thánh ý Chúa để vậy cho ta động lòng hối cải, ăn năng xưng tội cho nên, mà trừ căn tiền thảo tính hư nết xấu, chừa sửa nói lộng ngôn, cùng tính dâm dục say sưa, cùng các tội khác, chọc cơn Chúa giận. Đã vậy cũng chưa thấy ta thống hối ăn năn tủy lại Chúa phạt vì thương, một thấy càng lâu càng cứng cỏ, những phàn nàn trách số phận, trách trời đất, trách người ta, mà không trách tội mình ngang ngược, đáng chịu phạt phải khốn khó mà hối tâm trở lại, cải dữ về lành. Chúa ở rộng rãi thì ta vô ơn bất nghĩa, Chúa sửa phạt thì ta lại ra nghịch đảng. Vậy thì còn đàng nào trông ta liệu việc phần rồi cho nên.

Lời Đ. C. G. phán rằng: bay không thấy phép lạ, thì bay không tin. Ấy lời trách quan đó, cùng những kẻ hèn tin như quan ấy. Phải chi mạnh tin như cai đội kia thì chẳng ép Đ. C. G. ghé vào nhà làm chi, vì xa gần, phép tắc cũng một thể, mà cho người bịnh dặng lành đã. Biết mấy kẻ trong bổn đạo cũng đáng

nghe lời Chúa trách, vì khi mắc nạn, mà chẳng nhờ ơn Chúa giúp cho khỏi, tức thì liền ngã lòng rủn chí, một trông cậy bổ Chúa bỏ đạo. Làm như vậy thì liều mình thật mất phần rồi, mà hư mất đời đời. Gia trưởng tin Chúa tin đạo, làm gương lành, thì cả nhà đều cảm động noi theo bắt chước, mà đặng ơn biết đạo thật. Ta xét lấy đó, nếu chủ nhà cha mẹ ăn nói đạo đức, sốt sắng nết na, khiêm nhượng hiền lành thật thà, thì dẫn cả nhà con cái tôi tớ cũng về một đàng ấy.

Lời an ủi kẻ đau bịnh liệt lào.

Hãy suy xét ý Chúa để cho mình lâm bịnh tật nguyền cho đặng biết tội mà ghét và chừa và đền phần phạt mình đã đáng chịu vì tội. Còn như mình không tội, thì cũng nhờ cơn bịnh mà tập nhịn nhục khiêm nhượng, cùng tỏ lòng ái mộ Chúa mà lập công đức thêm. Xưa có đứa con than với cha già mà năn nỉ tủi thân vô phước mình đau đớn bịnh hoạn luôn. Bấy giờ cha nó an ủi rằng : con ôi ! như cầm thân con là vàng mười, thì bịnh như lửa giữ cho khỏi mất tuổi mười. Còn như chưa đúng tuổi mười, thì lửa bịnh luyện cho rặc ròng mà chớ. Ông thánh Aucuxitinh rằng : nhiều kẻ đang lành mạnh có tính hư nết tà,

mà đến chừng đau bịnh ra tính lành nết na. Ông thánh Bènađô rằng: thà cứ đau bịnh mà đặng phần rỗi, chẳng thà đặng sức khoẻ mà mất linh hồn.

Muốn đỡ cho đặng bằng lòng chịu bịnh, thì hãy ngửa mặt xem đến ảnh chuộc tội thấy Đ. C. G. từ trên đỉnh đầu cho đến bàn chơn những vít tích nứt nở xể xài, mà mượn lời ông thánh Bônaventura hết lòng ái yêu than cùng Chúa rằng: Chúa chịu đến đỗi ấy thì tôi mặt mũi gì dám năn nỉ kêu rêu về sự đau đớn bịnh hoạn? Hễ phát bịnh thì trước hết phải ăn cần tra xét mình, hoặc có tội lỗi chi trong linh hồn chưa xưng ngay, hoặc có lỗi phép công bình, cầm của kẻ khác mà chưa trả, thì liệu phương cho yên lòng khỏi lương tâm cắn rứt, chịu phép cáo giải trừ đặng tội, thì là căn cốt bịnh hoạn khỏi tốn hao thuốc the, lại đặng ơn Chúa thương giúp xuống phước cho. Tội lỗi như thần dịch, trừ thần thì dịch cũng biến đi.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. Chúa là thầy thuốc chữa đã bịnh linh hồn chúng tôi. Bịnh phần xác nhiều khi thế bởi tật phần hồn lây qua, nên chúng tôi nhờ đó lo mà chữa bịnh phần hồn,

xin Chúa xuống ơn thương giúp chúng tôi nương các chứng bịnh trong thân mình mà nhờ ích cho linh hồn đặng phần rỗi.

Dạy về sự giúp đỡ kẻ đau bịnh liệt lào.

Hễ giúp đỡ kẻ liệt thì nhứt định phải lo rước thầy cả cho kẻ liệt đặng lo việc riêng, chịu phép bí tích đặng nhờ ơn Chúa, nhứt là ơn rước lễ đang khi còn tỉnh táo. Chước ma quỉ khéo léo dỗ giãn việc ra khi khác sẽ hay, mà rằng: chưa ngặt chi mà vội rước cha. Ôi! mưu nó muốn giãn cho đến kỳ bịnh nặng bất tỉnh, cho xuôi mưu nó dễ nhiễu hại làm hư mất linh hồn. Vậy kẻ giúp đỡ kẻ liệt phải dè giữ, kẻo ra đồng ý ma quỉ mà bảo rằng: đừng hối hả lo chi, chưa can chi mà sợ! Bảo làm vậy, chẳng phải là mến thương lo phần rỗi người ta, cho nên liều mình gánh tội; để linh hồn kẻ liệt sa cơn chẹo leo hư mất. Hãy suy xét hễ có dự gì phải lo phần rỗi đời đời; thì phương thế chi cũng nên dùng mà dự phòng. Nào ai dám quyết bịnh chẳng trở nặng hơn nội trong một buổi nầy, mà như chờ đến mai mốt, e bịnh đau thêm nặng mà hụt dọn mình chịu phép bí tích cho nên? Vậy chẳng nên giấu giếm chẳng cho kẻ liệt biết mình đang lúc hiểm trở phần hồn, một phải phân tỏ bịnh đã nặng và bảo khuyên dọn mình xưng

tội và chịu các phép bí tích để dự phòng cho đặng chết lành. Mà lại lo rước thầy cả sửa sang phần hồn có khi cũng đặng nhờ phần xác đặng khoẻ mạnh lại, như có dạy trong kinh nghĩa về phép xức dầu thánh, vì ghe lần khi đặng khỏi tội thì cũng đặng khỏi bịnh nữa. Bằng như đã đến kỳ Chúa định qua đời thì cũng đặng nhờ ơn bổ sức linh hồn đặng bằng lòng chịu đau đớn theo thánh ý Chúa, cùng chết trong tay Người nữa.

Vậy ta phải ân cần an ủi kẻ liệt phú trót mình cậy trông Chúa thương, vì công nghiệp Đ. C. G. chẳng nên sờn lòng thối chí, phải dưng kinh cầu nguyện hầu khỏi cơn thần dữ cám dỗ chịu bỏ lòng cậy Chúa. Phải năng đưa ảnh chuộc tội cho kẻ liệt hôn và kêu tên Đ. C. G. với tên Đ. Mẹ cùng ông thánh Giude, lại giúp nó làm dấu thánh Giá, và rảy nước thánh cùng nhắc nhở năng xin Chúa ban ơn chết lành. Đừng kêu la khóc lóc ôm sồm làm cho nặng lòng kẻ liệt làm chi, đừng nói đến việc vàn phần đời, kẻo nó lo ra chia trí chia lòng, chẳng chăm đến việc can hệ hơn hết là đánh trận cả sau hết, đặng chết trong tay Chúa.

CHÚA NHỰT THỨ HAI MƯƠI MỐT

Sau lễ hiện xuống.

Ban đầu làm lễ thầy cả đọc lời ông Mardocheus xưa than cùng Chúa, cũng là lời nên dùng mọi khi lâm nạn, hay là phải cơn túng ngặt mà rằng: lạy Chúa cùng thế nầy mọi sự mọi bề mặc tại thánh ý Chúa, chẳng ai lánh khỏi, vì Chúa dựng nên hết mọi loài mọi vật trời đất, Chúa là Chúa tể trị hết càn khôn mọi sự. Phước cho kẻ thanh tịnh cứ đàng nẻo lành giữ lề luật Chúa. Tán tạ v. v.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa chúng tôi nguyện xin Chúa xuống ơn giữ gìn con cái Chúa đặng bền lòng đạo đức, nếu Chúa binh vực thì mới khỏi các sự khốn khó, và chăm giữ lòng sốt sắng làm việc lành cho sáng danh Chúa. Nhơn vì, v. v.

Giai lo'i Bài tho'.

Ông thánh Phaolô dạy ta về thần dữ ghen ghét hềm thù oán, và mưu chước sâu độc rất hiểm hóc, ta phải chống trả lướt thắng

nó mà chẳng nên cậy sức ta, một phải hết lòng xin Chúa ban khí giái cho ta. Ta ví như lính áp trận mặc áo giáp, nịt lưng, mang hia, cầm thuẫn, đội mũ, có gươm giáo sẵn sàng. Vậy ta đánh kẻ nghịch linh hồn ta cũng phải nịt lưng là cứ lẽ đạo, làm cho linh hồn ta nhìn biết sung sướng danh vọng của cải đời nầy là những sự dối trá hay hư hay nát, chóng qua chóng hết, chẳng nên nương dựa đó. Áo giáp là đức kính mến bao lấy lòng ta mến Chúa yêu người ta. Hia hài là sẵn lòng sấn sướt theo lời Evang chỉ dẫn cho khỏi sa mưu kẻ nghịch. Thuẫn là đức tin đỡ gạc tên thần dữ là những sự cám dỗ về đàng tội lỗi cùng những đều trái lẽ đạo. Mũ giáp là đức cậy chống đỡ khỏi ngã lòng rủn chí. Gươm giáo là lời đọc kinh cầu nguyện, và lời giảng dạy giúp ta chống trả ma quỉ và noi theo gương Đ. C. G. cùng các thánh đặng mạnh bạo đánh đạp kẻ thù vỡ chạy. Ta hãy ân cần dùng khí giái đó ắt thì sẽ đặng thắng trận và lãnh mũ triều thiên thưởng công linh ta trên trời.

Giai lo'i Evang.

Evang nói về vua đòi tôi tớ nộp sổ. Vua ấy là Đ. C. T., tôi tớ mắc nợ ấy là mọi người dưới thế. Tính sổ tôi tớ kia mắc một nén, ấy

là chỉ những tội trọng nặng nề sánh như nợ muôn vàn không sức trả nổi. Tội phạm đến Chúa oai nghi cao cả tốt lành vô cùng, ấy là vô cùng tội, nhưng vậy nhơn vì công nghiệp Đ. C. C., Đ. C. Cha khẳng tha, miễn là kẻ có tội thật lòng ăn năn thống hối, dốc lòng chừa cải.

Chủ nợ ngăm xiết vợ con. Lời ấy dạy ta biết, hễ vợ con cũng đồng tội với chồng với cha thì cũng đồng bị phạt. Vậy lời ấy răn ta đừng làm cớ cho ai phạm tội, đừng xui giục dỗ dành khiến dạy tô bốc làm thinh không ngăn ngừa, hay là đồng đẳng với, cũng là đồng chịu phạt chẳng khỏi. Tôi tớ bạo ngược chẳng tha nợ bạn mắc có mười quan mà thôi, thì sánh lỗi người ta mắc với nhau cùng tội lỗi với Đ. C. T. thật là không bao nhiêu, mà lòng kẻ ấy độc dữ không muốn tha lỗi anh em, mà nó giận mở miệng xin Chúa tha tội nó phạm đến Người, thì chọc cơn Chúa thạnh nộ, nó tiết là ngần nào?

Tôi tớ bạo ngược chận cổ người bạn mà đòi nợ. Ây chỉ những kẻ trên hiếp kẻ dưới, người thần thế hiếp người bần khổ, mẹ goá con côi, chủ thích tôi tớ, người làm thuế kẻ làm mướn, xới bớt tiền công bạc mướn: những tội ấy kêu oan tận trời, vì Chúa chúc dữ cho kẻ

ức hiếp mẹ goá con côi, thì kẻ hà khắt kẻ bé người cơ, không khỏi đặng. Ây thế Chúa cũng ở một thế như nó ở với anh em, là Chúa sẽ chẳng dong thứ cho. Bấy giờ nó sẽ trách mình ăn năn bởi mình gắt góng độc hiểm, nên không cậy nhờ lòng nhơn lành Chúa đặng. Còn lời rằng: phải hết lòng tha thứ: nghĩa là phải dứt trừ lòng giận ghét, hềm thù báo oán, phải ăn nói hoà nhã, tới lui thăm viếng, chào hỏi anh em chẳng còn hơi giận hờn ghen ghét nữa. Chớ rằng: giận hờn thì không, mà tránh lánh tới lui truyện trò chào hỏi, thì nào chẳng phải khẩu tâm bất nhứt sao?

Về đức nhịn nhục: Chúa nhịn ta, khoả lấp tội ta, ấy coi Người thương ta đỗi nào; sao khi gặp chút trái ý cực lòng, ta không biết nhịn mà tẩy nhơn đức ấy? Giả như ta không ép mình chịu khó nhịn vậy, mà vùng vẫy xung khắt, nào có bớt khó bớt cực chăng? Kìa sự con cứ chẳng hay nhịn, sinh nhiều tội vô số ngằn nào. Ví như khó khăn mà không an phận, thì ắt gầy sinh trộm cướp; người tính nóng sốt ruột, hay gây hay chưởi, ắt hại người sát nhơn: ấy mấy sự loạn lạc khốn khó bởi thiếu đức nhịn mà ra. Mà kẻ biết chịu khó nhịn nhục, thì phước lắm, khỏi lâm nạn, linh hồn an tịnh, vô tội đáng Chúa thưởng

công. Vậy ta hằng phải nguyện cầu, xin Chúa ban đức nhịn nhục mà rằng : chúng tôi ngợi khen danh Chúa, vì đức nhịn nhục con Chúa xuống thế làm người, mà khử trừ tính kiêu ngạo tướng thù nghịch từ thuở ban sơ. Xin thương ban cho chúng tôi hằng tưởng gẫm những sự khó Đứng Cứu thế đã cam lòng nhịn nhục, hầu đặng noi theo chơn Chúa, xin bằng lòng chịu mọi sự gian nan trái ý chúng tôi.

CHÚA NHỰT THỨ HAI MƯƠI HAI

Sau lễ hiện xuống.

Ban đầu làm lễ thầy cả đọc lời cầu xin Chúa tha tội. Ta hiệp một lòng với thầy mà nguyện rằng: lạy Chúa, nếu Chúa gườm xem tội lỗi thì nào ai chịu nổi, ngửa nhờ lòng lành Chúa trời tôi, thương đoái đến dân Isarae. Lạy Chúa, tôi ở lao sầu vực thẳm mà kêu đến Chúa, xin khẳng nhậm lời tôi cầu nguyện. Tán tạ v. v..

Lời nguyên.

Lạy Chúa, Chúa là chốn chúng tôi nương ẩn, nhờ phép tắc Chúa che chở, Chúa là mạch mọi sự nhơn lành, xin nghe lấy lời Hội thánh Chúa, mà ban ơn cho chúng tôi đặng ý sở nguyện.

Giai lời Bài thơ.

Ông thánh Phaolô đang bị lao tù trong thành Rôma, mắng tin bổn đạo ân cần giữ lời người giảng dạy lời Sấm truyền, thì gởi thơ tặng khen vui mừng, chúc ước cho ai nấy đều bền vững giữ đạo cho đến trọn đời. Hội thánh

mượn lời ông thánh Phaolô khuyên lơn bổn đạo ta, đua theo bổn đạo xưa hết lòng sốt sắng giữ vẹn toàn lời Sấm truyền và bền chí một đàng lành nẻo thật cho đến ngày lìa thế.

Giai lo'i Evang.

Quân Pharisêu xảo trá muốn bắt lý Đ. C. G. trong lời nói, hầu cáo Người tại quan phần đời, lại có ý xui dân giận ghét Người. Vì chưng nếu Chúa luận rằng : không cần chi nộp thuế cho vua Rôma, thì quân Pharisêu nhờ đó cáo rằng : lậu thuế khinh mạng vua ; còn như Chúa buộc phải nộp thuế, thì lại xỉ Người chẳng màng đến dân Isarae là dân Đ. C. T. chọn cho khỏi làm tôi các dân khác : lấy đó giục lòng người ta hành hạ. Vậy những kẻ giả hình bạn hữu thân thiết mà âm mưu sâu độc làm hại người ta, xem ra như mấy quân Pharisêu nói đó.

Giả hình làm mặt nhơn đức mà bụng xấu ý tà, lời ngọt ngào lòng đắng đót như mật đắng, xem như bò cạp nọc đút đàng sau. Thằng Cain mời Abel ra dạo chơi ngoài đồng, thừa dịp giết đi, thằng Giudà hôn mặt Chúa ra dấu nộp Người cho quân dữ bắt trói điệu đến quan ! Thà gặp kẻ nghịch tỏ tường mà dự phòng, chẳng thà làm tay kẻ giả bằng hữu mà lòng

sâu độc hở cơ nhiều hại. Lời Sấm truyền thuật sự Chúa chúc dữ cho kẻ dối trá giả hình. Chúa gớm ghét lưỡi có chỉa đôi : nghĩa là kẻ giả hình ; kẻ giả hình đạo đức nó là người dữ xấp đôi.

Đ. C. G. trả lời cho quân Pharisêu rằng : đem cho mìn coi hiệu tiền ; đoạn lại phán rằng : hiệu là hiệu hoàng thượng Rôma, ấy của vua trả cho vua. Lời Chúa phán khôn khéo làm vậy ; quân Pharisêu phải câm, không ngỗ trớ. Hiệu tiền của vua thì vua có phép đòi thuế. Vậy Đ. C. G. dạy trong việc đời thì chịu phép vua Chúa quan quyền, còn trong việc đạo chịu phục Hội thánh thay mặt Chúa. Bởi đó cho nên có lời quen ví rằng : của vua đời trả cho vua đời, của Chúa trời thì trả cho Chúa trời. Ta cứ đó vưng phép đời phép đạo cho nên.

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa xin cứu giúp tôi, kẻo chẳng còn thấy mấy người đạo đức trọn lành mà noi gương bắt chước theo, và chẳng gặp mấy ai ngay chính thật thà. Người ta những lường gạt phỉnh phờ nhau, khua môi múa mỏ mà có hại lòng. Xin cho khỏi mưu chước kẻ dối trá làm vậy. Xin xuống ơn cho linh hồn tôi bền

giữ hiệu Chúa, như tiền in hiệu hình vua, nghĩa là giữ ơn nghĩa thánh làm con Chúa; xin uốn lòng tôi ăn nói trung trực ngay chính chẳng gian tham, chẳng hà tiện bớt tiết.

Lời dạy về sự nể vì người ta sợ mang tiếng mà bỏ việc bổn phận làm con Chúa con Hội thánh.

Quân Pharisêu nói mánh lái mà tưng khen Đ. C. G. rằng: thầy dạy dỗ ngay chính chẳng nể vì ai, bất kì sang hèn có thân thế hay không, thì cũng phân giải chánh trực. Chớ chi ta cũng đáng lời khen làm vậy, thì chẳng hề sợ tiếng người ta chê trách. Sợ người ta nhạo thì bỏ đàng phước đức, nào ta ở đời cho đẹp lòng người ta hơn là đẹp lòng Chúa sao? Phước tội tại Chúa như lời Đ. C. C. phán rằng: đừng sợ kẻ làm hại phần xác, một phải sợ Đứng trừng trị xác hồn phạt đời đời trong địa ngục.

Thương ôi! biết mấy kẻ kiên giữ kẻo mất lòng ta mà chẳng kiên sợ mất lòng Chúa. Vã nhiều kẻ a tùng với kẻ có thân thế mà hiếp đáp kẻ cô thân tất tưởi, lột của nó làm của mình. Còn thiếu chi kẻ theo thói phép hư hốt ở đời, những mất nết na theo kẻ phong lưu điếm đàng. Hỡi ôi! sợ mang tiếng thiên

hạ mà bỏ đọc kinh xem lễ, bỏ luật phép Hội thánh dạy kiêng thịt ăn chay, và xui giục kẻ khác cũng bỏ theo mình, hiệp đoàn kẻ giỡn hớt hoa tình tục tĩu, nói lộn ngôn phạm thượng đến của thánh, cợt nhạo người phẩm trật Hội thánh cho kẻ nghe cười cợt và mua lấy hay giỏi lanh lợi. Có kẻ e sợ mất tiếng tốt trước mặt thầy giải tội, mà cả gan giấu tội phạm sự thánh. Hỡi thật ma quỉ vốn nó không thể làm hư linh hồn người ta đặng, thì nó dùng người ta làm mỗi việc người ta, chừng nào linh hồn đã nhuốm sự ơn náu kiêng nể làm vậy, thì như mắc lời tói cho dễ kéo xuống địa ngục. Ta hết lòng xin Chúa cho khỏi sự nể mặt người ta mà lâm khốn đời đời.

Lời dạy về linh hồn trọng vọng vô giá.

Đ. C. G. phán hỏi quân Pharisêu rằng: đồng tiền có hình tích gì? Ấy là lời ta phải tra hỏi linh hồn ta, nhứt là đang cơn cheo leo hòng sa phạm tội lỗi. Hình tích linh hồn là hình tích con Đ. C. T. dùng Máu thánh Đ. C. G. mà vẽ ra, cũng là hình tích Đ. C. G. đã liều mình chịu nạn chịu chết cho đặng sửa nét mặt nên ảnh thật Đ. C. Cha. Vậy còn lẽ gì ta dám bôi phá lắm vậy tội lỗi. Quyết không hề làm điều ngang tàng dường ấy! Hỡi thật trong các loài vật đã dựng nên trên trời dưới

lắt, trừ các phẩm Thiên thần thì không giống gì cao sang tốt lành quí trọng cho bằng linh hồn đang gội nhuần ơn nghĩa thánh. Linh hồn là ảnh hình Đ. C. T. ba Ngôi ; Đ C. G. chẳng nệ xuống thế ra đời liều mạng sống cứu chuộc linh hồn người ta. Thương hại mấy kẻ lỉnh lẳng để linh hồn mình lấm láp bợn nhơ tội lỗi ra khốn cực ngàn trùng. Xác thì nưng niu giữ bo bo, mà linh hồn thì bỏ tất tưởi dơ nhớp túng ngặt. Thương ôi ! thương thay !

Lời dạy về sự chịu lụy vua quan là sự rất hạp lý.

Dầu Đ. C. G., cũng khiến dạy phải chịu việc quan xâu thuế chẳng nên từ chối. Đ. C. G. bảo ông Vêrô nộp tiền thuế cho Chúa và cho mình, theo lệ chẳng nên trốn tránh. Ý Chúa muốn dạy bảo ta giữ quốc pháp, phục lịnh vua quan, cũng vì lòng kính mến Chúa, đặt vua quan quản suất sửa trị phần dời cho an cư lạc nghiệp. Lạy Chúa chúng tôi xin vưng y như lời Chúa phán dạy làm tôi ngay vua chúa cầm quờn cai trị dân Chúa.

CHÚA NHỰT THỨ HAI MƯƠI BA

SAU LỄ HIỆN XUỐNG.

Lời thầy cả đọc ban đầu làm lễ là lời giục lòng ta cậy tin Chúa nhơn lành chẳng nỡ bỏ ta phải cực cùng rủn chí ngã lòng. Lời rằng: Chúa phán rằng: Tao những thương chăm lo cho bay đặng bình an, khỏi khốn cực: hễ bay kêu xin thì Tao sẽ nhậm lời, và sẽ liệu thế đem bay về hiệp nhau một chỗ đến chốn quê nhà. Lạy Chúa, Chúa đã chúc phước cho đất nước Chúa và cho dòng dõi Jacob khỏi làm tôi. Tán tạ v. v.

Lời nguyện.

Lạy Chúa chúng tôi nguyện xin Chúa thứ tha tội lỗi cho dân Chúa, xin nhờ ơn Chúa gỡ khỏi lời tội tiên khiên buộc cầm chúng tôi, vì sức linh hồn yếu đuối. Nhơn vì, v. v...

Giai lời Bài thơ.

Ông thánh Phaolô tỏ lòng phiền những kẻ chẳng chịu vác lấy thánh Giá theo chơn Chúa, là những thứ người chẳng lo hãm dẹp tính xác thịt, những mê đắm say giẫm theo

tình tư dục như heo giẫm bùn. Thương ôi! đến cùng sau hết, nó phải trầm luân mà chớ. Hẳn thật nếu nó chẳng bắt nhục thân, vưng phục như tôi mọi, thì chẳng đặng gọi là con Chúa, là môn đệ Đ. C. G., nếu chẳng thấy dấu sửa mình sửa nết thì cũng chẳng gọi là vác thánh Giá theo chơn Chúa. Ở đời mà chẳng mơ ước của trên trời, thì mai sau lìa thế chẳng lẽ cậy trông đặng vào nước Thiên đàng dâu.

Lo'i than.

Chớ chi tôi đặng một lòng như ý ông thánh Phaolô mà xưng ngay rằng: thế tục và tôi ghét nhau, như đỏ than cùng cực vậy.

Giai lo'i Evang.

Người nữ trẻ tuổi chết yểu, và đờn bà lâm bịnh lâu năm, cả hai đều chỉ linh hồn kẻ có tội rũ liệt, hay là đã chết mất, mà ơn Chúa làm cho lành dã và sống lại. Vốn Đ. C. G. nói về người nữ ấy rằng: nó ngủ không phải chết, vì Chúa có ý phân biện sự chết người con gái nầy với sự chết con trai làng Naim và sự chết ông Ladarô, Chúa rằng: chưa chết, là chỉ linh hồn mới rủi phạm tội lần đầu, khi còn lơ lửng chưa ám hảo, và tính xác thịt yếu đuối phát lòng động lòng lo, chưa bày ra ngoài, thì thành gương xấu sánh như người

chết giả; bởi vậy cũng mau sống lại, nhờ lời Chúa phán trong nhà có năm ba người mà thôi. Con trẻ của bà goá tại làng Naim, chỉ linh hồn đã cố chấp phạm tội mà chết. Còn ông Ladarô, chỉ linh hồn mê mang trong đống tội đã lâu, nên làm cho hai linh hồn sau đặng sống lại thì phải xuống ơn lạ thường. Phần về con trẻ bà goá thì Đ. C. G. khiến dạy cả thể mới sống lại. Còn phần về ông Ladarô thì Đ. C. G. những than thở kêu khóc cầu nguyện mà làm cho hồi dương sống lại. Cả hai phép lạ nầy Chúa làm trước mặt thiên hạ nhiều kẻ xem thấy, ấy chỉ sửa gương xấu trước mặt người ta, khi mình đã phạm tội làm tối danh Chúa tối danh Hội thánh, cùng ra như hòn đá giữa đàng người ta vấp lấy mà ngã.

Đ. C. G. chờ cho đến khi vắng tiếng chộn rộn, quyển sáo và đô hội kẻ khóc kể om sòm, mới làm ơn cho con gái đặng sống lại, Người có ý dạy bảo chúng tôi, hễ muốn cải quá tự tân thì phải cách lìa sự rộn ràng, gở việc giặn gịt sinh bối rối mới có lẽ nhờ ơn Chúa gội nhuần làm linh hồn bởi trong kẻ chết mà sống lại. Đờn bà nhiễm bịnh lâu năm mà vừa đá đến gấu áo Đ. C. G. liền lành hết bịnh. Huống chi khi ta rước Mình Thánh Chúa vào mình ta, thì càng hiệu nghiệm chữa đã tật nguyền bịnh

hoạn thiêng liêng trong linh hồn ta. Nhơn sao ta khi mắc tội, là nhuốm bịnh nặng phần hồn, mà chẳng lo chạy đến toà cáo giải, và đến rước lễ cho đặng ơn lạ làm cho linh hồn ta khỏi tội mà sống lại.

Lời dạy về sự chê khinh nhạo cười.

Người ta chê cười Đ. C. G. khi Người dọn vào phòng làm cho con gái đặng sống lại. Hẳn thật thiên hạ quen nhạo chê kẻ đạo đức, vì lời nói việc làm chất phát, chẳng cầu danh thơm tiếng tốt, chẳng màng giàu sang phú túc thung dung, một ở chất phát đơn sơ khiêm nhượng thìn từ, hằm dẹp tính hư nết xấu. Thiên hạ nguôi dạ không hiểu đến việc phước đức là gì? Nên trở nhạo cười khinh khi bài biếm. Khốn cho những kẻ đeo thói gian dữ thể ấy, mà ngăn đón nhiều kẻ theo đàng phước đức, và chuyện việc lành theo dứng bực mình. Rày chẳng còn thế chi cho ma quỉ dùng vua quan bắt bớ kiếm khảo cho ta bỏ Chúa mất linh hồn, thì nó dùng đến kẻ hồ đồ quái xảo miệng chê bai nhạo báng sự đạo, dể duôi nhơn đức cùng các việc phước về phần rỗi. Khốn cho kẻ phò tá ma quỉ thể ấy, Chúa chúc sự dữ cho nó trong lời Sấm truyền, và đến ngày phán xét sẽ đòi nó những linh hồn nó làm hư

mất mà chớ.

Hỡi linh hồn ai ai hãy cần mẫn sốt sắng cứ làm việc lành phước đức như thói đạo dạy, đừng quản chi đến lời kẻ nhạo báng, kẻo lầm lỗi mà mất sự bằng an. Hãy bắt chước Đ. C. G. đừng xem sao đến lời thiên hạ chê bác, và chí thiết mà than cùng Người rằng : lạy Đ. C. G. lòng tôi kính mến hết sức, tôi biết tôi tớ chẳng dám sánh bằng chủ nhà, và môn đệ chẳng bằng thầy mình. Tôi thấy Chúa ghe phen đã phải người ta biếm bác chê cười xỉ vả nhạo báng, thì lẽ nào tôi không sẵn lòng chịu nhạo cười chê báng trong khi tôi theo chơn Chúa mà chuyên việc lành phước đức sao ?

CHÚA NHỰT THỨ HAI MƯƠI BỐN

Sau lễ hiện xuống.

Lời thầy cả đọc ban đầu làm lễ, cũng như trong Chúa nhựt 23.

Lời nguyên.

Lạy Chúa chúng tôi nguyện xin Chúa xuống ơn cho các giáo hữu hết lòng sốt sắng làm việc phước đức hầu cho đặng gồm no mọi ơn phước Chúa. Nhơn vì v. v..

Giai lời Bài thơ.

Ông thánh Phaolô làm gương cho ta noi theo dưng lời cầu nguyện cho ta và linh hồn người ta nữa, cùng hết lòng cám đội ơn Chúa đã khấng khai quang cho ta biết phân biện phước ở đời là thể nào, bởi đó thì sẽ đặng thưởng hay là phải phạt, tôi sống chết đời đời là thể nào. Ta hãy giục lòng bắt chước ông thánh Phaolô mà hết lòng kính mến Chúa, và chăm lo việc phần rỗi, thì ngày sau ta cũng nên trông cậy đặng phần phước trên trời với Người.

Giải lo'i Evang.

Đ. C. G. và tiên tri Daniel nói về sự loạn lạc đồi tệ nơi thánh ; là chỉ đền thánh và thành Giêrusalem phải phá, nhứt là bởi tội dân Giudêu gian ác trộm cướp, sau lại bởi kẻ ngoại cướp lấy mà đặt hình tượng bụt thần mà thờ. Đ. C. G. chỉ tỏ sự ấy sẽ xảy ra bốn mươi năm sau khi Chúa chịu nạn, thì đã ứng nghiệm lời Chúa phán. Chúa phán rằng : bay hãy xin cho khỏi cực phải trốn nhằm mùa đông, hay là trong ngày lễ, vì trốn khi ấy thì khốn cực hơn, và trốn trong ngày lễ thì phạm giái răn cấm đi đàng hơn ba trăm bước. Chúa phán rằng : khi ấy xảy có kẻ giả mình là Khirixitô, hay là tiên tri, mà dối gạt phỉnh phờ dân theo nó, thì sẽ khỏi nạn, mà thật dân lâm phải sự cực mà thôi. Khi gần đến ngày tận thế, thì quỉ vương cùng những kẻ hiệp phe nó cũng sẽ giả mình là đứng cao phép linh thiêng. Ông thánh Phaolô kêu nó là thằng tung hoành, vì nó hung ác độc địa như thần dữ, và kiêu hảnh quá chừng, đến đỗi tiếm đoạt quờn cả Đ. C. T. nó đòi mọi người đều xưng nó là Chúa chí tôn chí đại ngự trong đền thờ đền thánh. Dầu kẻ ngay lành đạo đức cũng lâm mà theo nó.

Nhưng vậy Chúa chẳng để nó khuấy rối

lâu ngày nhiều tháng. Bấy giờ sẽ thấy hai tổ tông Ênóc và Êlia hiện đến mà chống cự qui vương, giảng dạy cùng làm phép lạ cho kẻ lành vững lòng và kẻ tầm lỗi nhiều người trở lại. Lại có lời rằng : đâu có thây ma thì con phụng hoàng tuôn đến đó. Lời nầy là lời ngạn ngữ chỉ về Đ. C. G. liều mình chịu nạn chịu chết, thì các kẻ lành tựu đến như con phụng hoàng bay đến thây ma ; nghĩa là trong lúc khốn khó, gần ngày tận thế, thì kẻ ngay lành bền vững giữ đạo cứ theo nhìn lời Đ. C. G. phán chỉ, mà bền chí giữ trọn nghĩa cùng Chúa. Còn lời rằng : bấy giờ trên trời loà ra hình thánh Giá, chỉ về Chúa Cứu Thế, cho thiên hạ ngửa xem thật Đ. C. G. xưa chịu nạn cứu chuộc thiên hạ, rày đến phán xét chung cả loài người ta.

Lời sau hết Chúa phán rằng : dòng dõi nầy chẳng tuyệt cho đến kì thấy ứng nghiệm min tiên tri. Nghĩa là những người đang sống bây giờ, sẽ gặp và thấy sự phá thành Giêrusalem còn về ngày tận thế thì Chúa bảo rằng : chẳng ai biết đặng dầu thiên thần cũng không biết. Phần ta ân cần lo dọn mình cho sẵn luôn, vì cũng chẳng biết ngày nào ta ra mắt trước toà Chúa phán xét riêng.

Lo'i giuc long.

Lạy Chúa chúng tôi cầm sự hỗn độn loạn lạc thể ấy là mất ơn thánh và đức kính mến. Xin Chúa cho khỏi cơn túng ngặt thể ấy, xin giải lời tới thế tục ràng buộc linh hồn ta; kẻo phải kéo xuống vực thẳm sâu. Xin cho thoát lưới kẻ thù bủa giăng và nhờ ơn trên như cánh chim để bay lên trời hiệp cùng Chúa đời đời.

Lời dạy về sự thề thốt.

Trong lời Evang Đ. C. G. có phán quả quyết cách nầy rằng: Tao phán thật cùng chúng bay xem mỉa mai như lời thề thốt vậy. Ta lấy đó mà xét sự thề nên hư thể nào. Thế là nhơn danh Chúa ngay thật chính trực, hoặc nhơn loài vật Chúa dựng nên mà làm chứng quả quyết đều gì cho hẳn. Nên thề là khi có việc cần có phần ích trọng và thật sự hẳn hòi chẳng nghi nan. Bởi vậy xét sự có tội là khi nhơn danh Chúa mà quyết rằng: có, song thật không có, ấy là nhẹ thể danh Chúa thì tội rất nặng nề. Lại thề chẳng nên là khi không việc can hệ cần kíp, dẫu cho thề sự thật mặc lòng, vì cũng là nhẹ thể danh Chúa chẳng nên lấy tên Chúa mà thề trong việc vặt mắt, còn đeo thói

quen thề vặt, mỗi khi quả quyết đều chi, mỗi khi khua miệng thề, cùng liều mình thề dối nữa. Vì như lời ông thánh Gioang kim khẩu nói rằng : quen thề thì liều mình thề dối, như kẻ nói xạo miệng thì đôi lần nói đều dối chẳng thật. Bởi đó cho nên Đ. C. G. cấm đoán sự thề, kẻo quen mà ra thề dối thề vặt. Bổn đạo ta phải kiêng lánh thói hư thề ấy, như lời Chúa dạy rằng : dầu một tiếng hư từ cũng phải chịu đoán xét chịu phạt, huống chi là những lời thề quấy thề hư ; nếu ta mang thói ấy thì lập tức hối cải sửa trừ tuyệt cho dứt.

Ngày 24

LỄ SINH NHỰT ÔNG THÁNH GIOANG BAOTIXITA.

Đầu lễ đọc lời tiên tri Isaia mà chỉ về ông thánh Gioang rằng : thuở tôi mới đầu thai trong lòng mẹ, thì Đ. C. T. đã kêu tên tôi, mà làm cho miệng lưỡi tôi nên như gươm sắt ; đã giơ tay che chở tôi, mà chọn tôi làm như tên bắn lời cao rao danh Chúa cho thiên hạ. Lạy Chúa chí tôn, được tung hô ca ngợi thánh danh Chúa, thì tốt lành là dường nào. Tán tạ. v. v.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa là đứng đã làm cho chúng tôi được kinh mừng ngày lễ sinh nhựt ông thánh Gioang hôm nay, xin xuống ơn cho dân Chúa được vui mừng thiêng liêng, cùng xin dắc dìu mọi người giáo hữu về đàng rỗi đời đời. Vì công, v. v.

Hỡi những cù lao ngoài biển cả, và các dân ở phương xa xuôi, hãy nghiên tai nghe : Chúa kêu gọi tôi thuở tôi còn ở trong lòng mẹ, mà người nhớ hiệu danh tôi. Người dùng lưỡi miệng tôi như gươm sắc sảo, và giơ cánh tay phủ bảo tôi ; tôi như tên lựa riềng nơi tay người bắn ra, mà cất kỉ cang trong

vỗ cho sẵn. Người phán cho tôi rằng : hỡi Isarae, mầy là tôi tá Tao trông mầy làm sáng danh Tạo : Rày lại có Chúa nắn tôi trong lòng mẹ, mà làm nên tôi tớ Chúa, cùng dặn tôi rằng : kìa Tao đặt mầy nên sáng soi vạn dân mà đem ơn phần rỗi cho đến cùng thế giái. Vua chúa khâm nhìn, chư hầu đứng khâm kính, dừa thánh ý Chúa chí thánh Isarae đã chọn lựa mầy.

Giai lo'i Evang.

Bà thánh Isave đã đến tuổi cao mà dặng sinh con, thì là ơn trọng Chúa ban cho. Vốn người cả đời những sốt sắng kinh nguyện, nhịn nhục chịu nhạp trước mặt thiên hạ vì chẳng có con, mà phú mặt thánh ý Chúa định thì cũng nên công linh Chúa thương mà cho y sở nguyền. Vậy kẻ trong bậc làm cha mẹ, mà không có con, thì thế cũng chẳng nên năn nỉ trách số phận làm chi, phải cầm là tùy thánh ý Chúa biết nếu mình đặng sinh con, mà chẳng dưỡng dục dạy dỗ cho nên, thì càng đổi tệ hơn là không sinh con. Chớ thì còn phàn nàn làm sao cho phải! Sinh con mà làm cớ nó ra ngang tàng hư mất linh hồn, cả con cái cả cha mẹ kéo nhau xuống địa ngục, thì nào chẳng tệ quá sao? Có vậy chẳng sinh con thì chẳng

hơn sao? Kẻ thân cận quen biết bà thánh Ysave đồng hiệp vui mầng với người. Ta nương theo gương đó, hễ ai đặng phước thì ta đồng lòng mầng vui cám tạ ơn Chúa. Làm vậy thì nên trọn nghĩa bổn đạo giữ như kinh đọc rằng: các thánh thông công đồng tâm vui mầng, thương nhau như đã đáng chữ anh em một đạo.

Tên Gioang nghĩa là gội ơn Chúa cùng là tên Đ. C. T. đặt, chẳng phải là cha mẹ đặt cho. Ông thánh Gioang đã cả đời chăm lo giữ vẹn chữ Gioang cho trọn nghĩa lý. Ta đặng tên thánh khi chịu phép rửa tội có ý giục ta nối gót theo chơn bổn mạng nắm giữ đạo nên trọn lành như người. Ông Zacharias cha ông thánh Gioang khi mắng tin Thiên thần truyền về sự sinh con mà chẳng đem lòng tin thì phải phạt nên câm, và khi cả lòng tin thì khỏi phần phạt đặng mở miệng nói như cũ. Ta nhơn bởi phạm tội lỗi mà lâm nạn phải cực. Nếu ta hồi tâm tủy lại ăn năn sửa cải thì một là Chúa cất khỏi gian nan cực khổ, hai là ban ơn cho ta cam lòng chịu nên công nghiệp ta nhờ đời sau.

Ông Zacharias mông ơn Chúa thì đem lòng cám tạ và tán tụng ngợi khen người trước mặt thiên hạ. Ta có đặng ơn Chúa xuống

cho mà khoả lấp đi thì nên kẻ bạc ngãi chẳng đáng cho Chúa đoái nhìn thương lấy nữa.

Dạy về ông thánh Gioang Baotixita có Đ. C. G. khen người xưng rằng : sứ thần, tiên tri cả, đèn đuốc soi sáng, những muốn cho thiên hạ biết người trọn lành gồm phước đức trổi hơn cả. Hẳn thật ông thánh Gioang là thánh cả, trót đời gội nhuần ơn phước Chúa mọi đàng. Trước là có lời thiên Thần truyền tin sự người sẽ sinh ra, sau lại khi còn ở trong lòng mẹ, mà đặng ơn Chúa Cứu Thế, khi Đ. C. Bà viếng thăm mẹ người. Khi niên ấu lánh sự đời, ở rừng tu thân tích đức, cho đến khi ra mặt giảng dạy về đứng Cứu Thế hòng ngự đến. Người lại có phước gặp Đ. C. G. và làm phép rửa cho, và chỉ trỏ người cho người ta nhìn biết. Người giục lòng mọi người ăn năn thống hối, mà chính mình người làm gương khổ khắc dẹp tính xác thịt, mà lo phần rỗi, người gián Herode lỗi tội loạn luân, mà phải lao tù, lại phải chết chém nữa. Ấy dón tắt hạnh thánh Gioang công cao đức trọng, chớ chi ta noi theo mà làm việc phước đức đền tội ăn năn hối cải như lời người giảng khuyên cho đặng phần phước cùng Người trên trời.

29 Junio

Ngày lễ ô. th. Vêrô ô. th. Phaolô.

Ông th. Vêrô trước gọi là Ximong sinh tại thành Bethsaida xứ Galilea. Người là con ông Jonas em ông th. Anrê. Anh đem em ra mắt cùng Đ. C. C. thì Chúa cải tên là Vêrô. Buổi ấy chưa theo chơn Chúa, đến sau Chúa gặp đang chuyên nghệ mà kêu bảo rằng: hãy theo Tao, sẽ cho làm nghề bủa lòng người ta như bủa lưới bắt cá vậy. Bấy giờ Vêrô mới men theo Chúa, cả hai anh em bỏ dứt nghề lưới chẳng quản chi đến cơ nghiệp sự đời, một lòng làm môn đệ nối gót Chúa. Chúa thương ông Vêrô ghe phen tỏ ra dấu yêu, phân trần cho người biết việc can hệ đại cái Chúa toan làm. Khi Chúa tỏ mình sáng láng trên núi Thabôrê thì có ông Vêrô nhãn tiền. Khi Chúa làm phép lạ cho con ông Jairo sống lại thì ông Vêrô cũng có mặt xem thấy và khi Chúa chịu thương khó đổ mồ hôi máu ra trong vườn Giếthscmani thì cũng có ông Vêrô ở đó. Khi quan thâu thuế đòi thuế ông Vêrô thì Chúa cũng làm phép lạ, mà nộp tiền thuế. Khi Chúa giảng cho đô hội kẻ đứng nơi bãi biển thì xuống thuyền ông Vêrô mà chỉ Hội thánh là Hội ông Vêrô sẽ làm đầu cai trị. Đến sau Chúa

phán tỏ tường đặt ông Vêrô làm đầu các tông đồ cùng cả Hội thánh thay mặt người, trao quờn phép mở đóng cửa Thiên đàng cùng chăn giữ hết con chiên lớn nhỏ. Lòng ông th. Vêrô mạnh tin khiêm nhượng sốt sắng đã đáng Chúa chọn người làm vậy. Người xưng ngay trước mặt các môn đệ khác mà nhìn Đ. C. G. là con một Đ. C. T. hằng sống, và khi đặng nhờ ơn Chúa làm phép lạ cho bắt cá hằng hà sa số thì chẳng những là chẳng khoe trể lại sấp mình xuống lạy Chúa mà rằng : xin Chúa chớ nể vì tôi, vì tôi là kẻ tội lỗi phàm hèn. Trên núi Thabore, quèn sửng mình đi mẳng lo cất nhà tạm mà tính hầu Chúa ngự luôn trên ấy. Có một lần thấy Chúa trên mặt biển, thì nhảy xuống nước vội mau lại đến Chúa và nhờ Chúa giơ tay cầm cho khỏi chìm. Sau hết người quyết sống chết đồng hiệp chí thiết cùng Chúa. Lúc Đ. C. G. phải tay quân dữ bắt trói thì ông Vêrô rút gươm chém đứt trái tai người kia, mà khi giải nạp Chúa cho quan, thì ông Vêrô cũng lần theo cho tới trong dinh quan. Rủi có đòi co với tư dịch quan, thì ra non lòng non gan mà từ chối Chúa ba lần. Mà vừa gặp mặt Chúa ngó đến thì biết thật tiếc ăn năn sa nước mắt cho đến trọn đời. Ai kể cho cùng công lao khổ cực người chịu vì

lòng sốt sắng kính mến Chúa và đến khi hoàng đế Nero khiến treo lên cây thập ác thì lại cầm mình chẳng đáng chịu tử hình như Chúa mình, bèn xin trở đầu ngược xuống đất. Chớ chi mọi kẻ có tội từ chối Chúa như ông Vêrô thì lại đem lòng ăn năn trở lại như ông thánh nầy! Lạy Chúa đã chọn lựa ông thánh Vêrô là kẻ bậc rốt làm nghề lưới mà phong lên làm đầu cát hánh tông đồ cùng đầu Hội thánh, xin cho chúng tôi nhờ công nghiệp người, mà chuyên giữ vẹn phận sự làm con chiên Chúa và Hội thánh, cùng nhờ lời kẻ thay mặt người dẫn chỉ, mà theo dấu chơn người đến ràn chiên trên trời, có đấng chăn giữ là Đ. C. G mà hưởng phước thanh nhàn vô lượng vô biên.

Ông thánh Phaolô tên là Saule đang buổi chưa trở lại đạo thánh. Người là dòng dõi Benjamin làm môn đệ ông Gamaliel thầy trong dân Giudêu, những cẩn thận giữ theo lề luật cũ, nóng nảy chống nghịch đạo thánh, giúp các kẻ thù thánh tông đồ mà bắt bớ Hội thánh. Có ngày người sang đến thành Damasco, có ý đi bắt kẻ có đạo mà nộp cho kẻ lớn sửa trị, thì lại gặp ơn lạ Chúa soi sáng mà hồi tâm cải ý bắt bớ, trở nên kẻ sốt sắng giữ đạo thánh, chịu công lao khó nhọc ngàn thể, trẩy qua nhiều xứ dẫn đô hội kẻ ngoại theo đạo

Đ. C. G. dầu phải lao lực giam cầm, chịu lao khổ chẳng lưởi nào nói xiết, song chẳng hề nao lòng giảm bớt chăm lo việc đạo, giảng dạy thiên hạ đặng nhìn biết thiên Chúa, theo đàng rất chính rất thật mà rỗi linh hồn. Đã cần cán vững cứ chức phận tông đồ, thì lại đặng ơn đồng hiệp cùng thánh Vêrô chịu tử vì đạo tại thành Rôma ngày 29 Junio năm giáng sinh 67. Cả đời giữ trọn niềm, chịu nạn chịu khổ ngàn trùng, sau hết lại liều mạng sống vì Chúa : ấy gương kẻ thảo ngay trung thần làm sáng danh Chúa, đặng vĩnh phước hiển vang vô cùng trên nước Thiên đàng. Ta đem lòng kính mến Đ. C. G. như ông thánh nầy, thì cũng sẳn sàng chuyên việc bổn phận cho chín chắn như người.

Thân lạy ông thánh Phaolô Chúa chọn làm sứ thần đến cùng vua chúa dân sự kẻ ngoại, mà rao truyền đạo thánh Đ. C. G., và chịu trăm ngàn sự khó cực, song chẳng hề bớt ái mộ Chúa nên đặng lãnh triều thiên sáng rực trên trời ; xin nguyện giúp tôi, đổi tính nết ra ngoan đạo, xin thêm lòng tin cậy mến, nắm giữ cho thẳng đàng phần rỗi, trừ dẹp tam cừu, lướt lấy các sự gian truân, tríu mến Chúa cho đến trọn đời càng ngày càng hơn.

KINH DẪN VÀO LỄ trưng lời ông thánh

Vêrô nói khi đặng ơn Thiên thần đem ra khỏi tù mà rằng: rày tôi rõ biết ơn Chúa sai Thiên thần cứu tôi khỏi phép vua Herode và khỏi dân sự Giuđêu trông hại mạng tôi. Lại lời rằng: Chúa đã thử lòng biết ý tôi, biết sự tôi tưởng nghĩ thể nào. ; tán tạ.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa đã nhậm ngày nầy nên ngày trọng lễ tôn kính hai thánh tông đồ Vêrô Phaolô tử vì đạo: xin xuống phước cho Hội thánh noi dõi theo lệ điều hai đấng thánh đã gây dựng việc đạo thánh. Nhơn vì v. v..

Giai lo'i Bài tho'.

Doãn sự tích ông thánh Vêrô phải giam tù mà có Thiên thần đem ra khỏi cùng giải xiềng toả. — Vua Herode nhằm buổi lễ Phaxica mà khiến bắt ông Vêrô. Thương ôi! cũng nhằm lễ mà có kẻ trong chúng ta hay phạm tội nặng mất lòng Chúa hơn trong mấy ngày khác. Chớ thì làm đều bạc ác phạm đến ngày lễ cả trở nên ngày hung dữ. — Đang lúc ông thánh Vêrô ở tù, thì bổn đạo cầu nguyện gắn vó nài xin cho đấng thánh ấy khỏi nạn, mà Chúa nhậm lời cho y sở nguyền. Xét lấy đó biết lời cầu nguyện kẻ lành rất hiệu nghiệm đến đỗi

nào! Đ. C. T. chẳng nệ sai khiến Thiên thần đến đánh thức người dậy theo mình mà ra khỏi tù. Ấy Thiên thần sẵn sàng giúp đỡ cứu lấy chúng ta biết là ngần nào. Chớ chi ta cứ lòng theo như Thiên thần dẫn chỉ, chăm lo nghe lấy tiếng lương tâm, Thiên thần đưa đến tai linh hồn ta, cho biết giựt mình, bỏ đàng tội lỗi trở về nẻo ngay lành.

Giai lo'i Evang.

Thuật sự Đ. C. G. đòi ông Vêrô xưng ngay nhìn mình là ai, mà phong người lên làm đầu Hội thánh.

LỄ Đ. C. B. VIẾNG THĂM.

Bà Ysave mừng người đặng ơn trên xuống phước trọng như lời Thiên thần đã truyền tin, là dầu bấy lâu những son sẻ cho đến tuổi cao, song cũng đặng sinh con cho phỉ nguyền ước ao. Lời thầy cả đọc ban đầu mới bước lên bàn thờ cũng như trong ngày lễ Đ. C. B. chẳng hề mắc tội tổ tông.

Kinh nguyên.

Lạy Chúa chúng tôi nguyện xin Chúa khẳng ban ơn thiêng liêng cho tôi tớ Chúa, hầu như đã nhờ Đức Nữ đồng trinh làm Mẹ Chúa trời nên đầu gốc sự phần rỗi, thì lại nhờ ơn

phép mầu nhiệm Đ. Nữ viếng thăm, thêm phước an nhàn vào lòng chúng tôi; nhơn vì công nghiệp v. v...

Giải lo'i Bài tho'.

Xem tình nghĩa Đ. C. G. với Đ. Mẹ trổi tình nghĩa người ta cao xa ngàn trùng. Hội thánh mượn lời kinh thánh mà tỏ bày tình nghĩa ấy, như lời Đ. C. G. nói khó cùng Đ. Mẹ rằng: Mẹ bước ra đàng vội đem con sang nhà ông Zacharia, cho con xuống ơn cho cả nhà ấy. Đ. C. G. kêu Đ. Mẹ là bạn yêu dấu vì người gồm phước lạ đầy ơn Chúa luôn. Sánh ví Đ. Mẹ như con bò câu, vì người ngay lòng trung trực với Chúa. Khen Đ. Mẹ xinh tốt, vì người thanh tịnh vẹn về sốt sắng, kính mến đức hạnh sáng ngời mọi bề. Còn lời Kinh thánh Đ. C. G. dùng tâng khen Đ. Mẹ rằng: mùa đông trời mịt mù, chỉ sự bợn nhơ tội thì chẳng hề dự đến Mẹ bao giờ, và gió mưa chỉ sự xao xiến cám dỗ cũng chẳng hề có hệ đến Mẹ nữa. Con trong lòng Mẹ như bông hoa mọc ngoài đồng mà rày cũng đến kỳ con ao ước muốn đến cùng Gioang và Ysave mà đưa ơn và soi sáng cho biết con đã hiện tại thế. Mẹ vội trẩy sang ra mắt cho Ysave mầng và cho con gặp đặng Gioang mà xuống phước cho.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. Bà bước ra đàng trèo núi non, ấy gương dạy ta hễ tính đi đàng lành trở lại cùng Chúa, thì phải gắng trèo lèn chốn ráo sạch thảnh thơi, khỏi nơi thấp hèn bùn lấm sự tội lỗi tính hư nết xấu, mà cứ chăm lòng đến sự phần rỗi. Đ. Mẹ vội đi vì nhờ có ơn Đ. C. T. T. và đức yêu mến soi giục. Ta động lòng ăn năn hối cải thì cũng vội vã bỏ sự tội bước vào đàng phước đức, mà đã bước vào làm vậy, thì đừng đình lại, ra trễ tràng và tháo lui nữa. Thương ôi! biết mấy kẻ vừa đặng ơn giải tội mà chẳng khỏi mấy ngày sa phạm như cũ. — Đ. Mẹ viếng thăm chẳng có ý mua tiếng giữ thói lệ đời, một bởi lòng thương yêu tề nhường làm ơn đỡ giúp đem ơn nghĩa thánh cho ông Gioang khỏi tội tổ. Ta viếng thăm thì cũng vì lòng thương yêu cho sáng danh Chúa danh đạo giúp giùm người ta, chớ không có ý kiêu ngạo khoe khoang mua lấy tiếng khen đâu. Đức Mẹ làm gương nhơn đức khiêm nhượng lạ lùng, chẳng cậy thế mình làm Mẹ Chúa trời, song cả lòng hạ mình đến viếng kẻ bậc kém hơn, cứ ở cho đến ba tháng giúp giùm như tôi tớ vậy. Ta lấy đó giục lòng noi giữ như lời ông thánh Phaolô

dạy bổn đạo niềm nở tề nhường nhau. Khi Đ. C. Bà nghe lời bà Ysave khen, thì nhắc lòng tán tạ ơn Chúa cả sáng mà thôi. Ơn gì ta hưởng dụng, việc gì ta làm đặng, thì đều nhớ có Chúa giúp cho nên phải cám tạ chính nguồn mạch chảy ơn ra mới phải lẽ, và hạp đạo con thảo kính. — Ca ngợi Đ. Mẹ khong khen Chúa khi bà Ysave chúc phước cho người, thì Hội thánh đọc mọi ngày và năng khi dùng cám tạ ơn Chúa. Lời ca ngợi ấy gồm sự ngợi khen đội ơn Chúa, lòng khiêm nhượng Đ. Mẹ nhìn ơn Chúa nơi mình, mà tán tụng Chúa đã khấng đoái thương xuống ơn phước tràn trề, đến đỗi muôn vàn kẻ mờng mình đặng phước thể ấy, Đ. Mẹ cũng còn khen lòng lành Chúa thương xót những kẻ kính sợ người, mà từ rẫy hạ kẻ kiêu ngạo xuống và nhắc kẻ khiêm nhượng lên. Hễ ai đói khác về phần rỗi thì đặng ơn no đầy, mà kẻ tự túc thì Người để mặc số vận may rủi, ra luống không trụi tay tất tưởi. Sau hết Đ. Mẹ ngợi khen Chúa nhơn hậu đã khấng cho ứng nghiệm như lời người phán hứa cho ông Abarahăm cùng các thánh tổ tông về sự Chúa Cứu Thế xuống thế ra đời. Chúa cao sang, ai kiêu ngạo nhắc mình lên thì Chúa hạ xuống, nếu hạ mình khiêm nhượng thì Chúa nhắc lên.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. Con một Chúa hằng sống đã khấng bởi trên trời cao mà ngự xuống lòng khiêm nhượng Đức Nữ đồng trinh Maria, và dùng Đ. Mẹ viếng thăm ông thánh Gioang để xuống ơn phước cho người. Xin giúp chúng tôi chuyên việc lành phước đức, nhứt là tập rèn nhơn đức khiêm nhượng cho chúng tôi đáng gặp ơn cứu chuộc Chúa cất trong kho tàng Hội thánh dưới thế. Kinh lạy Đức Nữ đồng trinh khiêm nhượng trổi cao ngàn trùng, đã chẳng nệ hạ mình viếng thăm Bà Ysave, giúp đỡ ba tháng trọn và thông ơn Con rất yêu dấu cho ông Gioang đang còn ở trong lòng mẹ, xin cầu thay cho chúng tôi đặng ơn bắt chước Đ. Mẹ khiêm nhượng, cho linh hồn chúng tôi đặng bình an thanh nhàn. Nhơn vì v. v..

22 Julio

LỄ BÀ THÁNH MARIA MADALENNA.

Bà thánh nầy em ông thánh Ladarô và bà thánh Matha là người lời Evang thuật lại nguyên còn mê đàng tội lỗi. Khi nghe chị học lại sự Đ. C. G. giảng dạy làm phép lạ thể nào thì động lòng ăn năn hối cải, mà đặng nhờ ơn Chúa trừ bảy quỉ ra khỏi mình người. Người ra sốt sắng và ghét tội đến đỗi chẳng hổ ngươi vào nhà Đ. C. G. ngự, mà sấp mình xuống đất dưới bàn chơn Chúa mà thống hối khóc tội khiên mà lụy sa nơi bàn chơn Cbúa, thì Madalenna lại dùng tóc xả mình mà lau chùi cùng đổ dầu thơm nơi bàn chơn Chúa như thói quen kẻ nước ấy muốn tôn kính Ấy ban đầu người mới trở lại thì làm vậy, song đã bền lòng trong đàng trọn lành đền tội cho đến trọn đời người cả lòng kính mến Chúa. Khi Chúa chịu nạn treo lên cây thánh Giá thì có bà thánh ấy đứng kề thánh Giá với Đ. Mẹ, cùng khi qua khỏi ngày lễ rồi liền đi viếng thăm mồ mả tận tâm nhớ đến Chúa, nên Chúa lại xuống ơn khi đã sống lại hiện ra cho người trước hết. Khi Chúa lên trời đoạn thì người cứ tu nhơn tích đức chẳng khi nào rời cho đến trọn đời. Kẻ tội lỗi ngàn trùng mà ra trọn lành đạo

đức mọi về thì làm vậy. Chớ thì ai trong chúng ta mà còn nên ngã lòng trở lại cải quá tự tân sao?

Kinh dân vào lễ.

(Như lễ thánh nữ đồnn trinh tử đạo II)

— Lời cầu (coi tờ lời cầu 22 *Julio*)

— Bài Sấm truyền cũ nói về linh hồn như bạn tìm đến lương nhơn. Đã trễ việc phước đức thì đánh thức mình dậy là đem trí suy đến các thánh trong Hội thánh ăn nói thể nào, mà noi theo cho đặng gặp lại đấng mình kính mến, song tìm mà chẳng gặp tức thì. Cứ đi qua đi lại thấy kẻ canh giờ, mừng ngờ là những kẻ phẩm trật trong Hội thánh, nên hỏi thăm cho biết đấng mình kính mến ở đâu. Nhờ phô kẻ ấy dẫn chỉ thì gặp Chúa mình. Bấy giờ lo liệu kẻo còn lìa mất, mà chẳng đặng an nhàn thới bình. Chúa lại đòi linh hồn ấy khắn khắn nhớ đến người, hết lòng kính mến, dầu sống chết cũng không phai, chí quyết chuyên việc lành phước đức, chẳng từ lao khổ một lòng vàng đá, một mực trung ngãi cho đến hấp hối.

Giai lo'i Evang.

Bà thánh Madalenna làm việc đền tội trước mặt người ta vì người đã làm gương

xấu khắp nơi. Làm vậy là rửa sạch những gương mù đã bày ra cho thiên hạ xem. Nước mắt người sa ròng ròng thì chỉ lòng người đau đớn thống hối hơn là lời nói xưng mình tội lỗi. Bà thánh nầy châu lụy hai hàng là rửa sạch hai con mắt làm cớ sự sinh nhiều tội lỗi. Tóc chải vuốt trau tria nhớn nhở lăng loàn, thì lại chà xát hạ mình, mà trách sự trắc nết, dầu thơm xưa làm mồi hoa sự tội, thì rày để dưới bàn chơn Chúa nên việc phước đức khâm sùng kính mến. Ta lấy đó cho biết dàng ăn năn đền tội, là dùng cớ sự đã dẫn về tội lỗi mà làm trở nên phương đền tội lập công, dùng của đã mở dàng phạm tội làm nên của chuyên việc phước đức. Ấy Chúa chóng tha mọi tội nặng nề cho, vì người sốt sắng kính mến lo lòng ghét tội khiên Hễ thành lòng kính mến thì cũng thật lòng ăn năn đau đớn ghét tội. Ta cứ đó xét sự ta xưng tội mà chẳng thật lòng ăn năn chừa cải vì chẳng hết lòng kính mến Chúa. Sau hết Chúa phán cùng bà Madalenna rằng: bởi thành lòng tin thì đặng rồi. Thành lòng tin ấy là có lòng kính mến dốc chí chừa tội cho thật, và siêng sắn tra tay làm việc lành phước đức cho trọn niềm tín ngãi.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. tôi xin hiệp cùng bà thánh Madalenna sấp mình dưới bàn chơn Chúa mà nhìn sự ngang ngược tôi, vì dùng xác hơn những của Chúa ban cho mà phạm nhiều tội nặng nề. Tiếc thay, vì ngày giờ tài năng của cải đã hao phí vô lối, lại trở nên tội khiên, đè lấy tôi cực khốn: tôi biết chạy đến cùng ai, đặng giải sự phiền muộn, thật có một Chúa, tôi cậy nhờ lời Chúa gọi kẻ lao lý cực nạn đến, mà phán hứa rằng: Tao sẽ đỡ lấy, và bổ sức lại cho. Xin xuống ơn cho tôi khăng khăng quyết một bề kính mến Chúa, trừ tuyệt mọi tính hư nết xấu, lánh hết mọi dịp hiểm nguy: xin nhờ công nghiệp Chúa chịu nạn và lời bà thánh Madalenna nguyện giúp cho thành toàn thờ Chúa, cùng mến yêu hết lòng thảo ngay cho đến trọn đời.

25 Julio

LỄ Ô. TH. GIACÔBÊ TIỀN TÔNG ĐỒ.

Ông thánh nầy là con ông Zebedêu, anh ông thánh Gioang cùng nội vòng bà con Đ. C. G. Người là một trong những kẻ Chúa chọn trước lên bậc tông đồ, và đặng ơn với ông thánh Vêrô và ông thánh Gioang thấy mặt sáng láng Chúa tỏ mình hiển vang trên núi Thabore, và ở cùng Chúa trong vườn Gethsemani khi Người sầu bi cực lực quá đỗi mà đổ mồ hôi máu ra: ấy dấu tích sự Chúa yêu dụng người là thể nào. Khi Chúa thăng thiên đoạn thì người giảng đạo khắp xứ lân cận thành Giêrusalem mà sốt sắng khẳng khái nên nỗi vua Herode khiến bắt mà lên án xử tử. Chính khi ra nơi pháp trường có một tên quân lý hình thấy Người vững lòng gan đãm liều mình chết vì đạo, thì động lòng xin người theo đạo. Người mầng khen và hôn mặt người tỏ tường cùng chúc lời rằng: bằng an cho em; đoạn cả hai thầy tớ chịu chém. Xương thánh người cách mấy năm đã đem sang thành Compostella trong nước Hispania, đến rày còn giữ tôn kính tại đó. Người là kẻ trước hết các thánh tông đồ đã chịu chết vì Chúa. Ngày nầy là chính đem hài cốt người sang qua nước Hispania.

KINH DẪN VÀO LỄ. (Như lễ ông thánh Andreas tông đồ 30 novembre) LỜI CẦU (coi Lời cầu 25 julio.)

Giai lo'i Bài tho'.

Ông thánh Phaolô giảng tỏ đấng bậc kẻ làm tông đồ thiên hạ không tôn trượng không kính vì. Dầu cho làm trọn niềm chức phận thì thiên hạ chẳng xem sao đến, vì thiên hạ chẳng ưa sự đạo chẳng hạp lẽ đức tin. Bất kì trong bổn đạo hễ ai thành lòng giữ bổn phận làm con Chúa con Hội thánh, thì thiên hạ cũng cầm bằng kẻ dại, còn như theo thế tục thói hư phàm gian ở phong lưu thì khen rằng : khôn ngỗ nên người. Con cái Chúa ở đời phải kẻ dữ bắt bớ mà chẳng sờn lòng vì biết đang ở dọc đàng ngoài khơi không lẽ yên hàn cho thật, nên cam lòng chịu nhịn nhục, lại chịu oan mà báo ơn. Ta nhớ đến các thánh tông đồ chịu khổ sở, chịu nhục hổ gian cực cho đến đỗi nào mà giục lòng noi đỗi theo gương phô thánh ấy, ắt thì cũng đặng ăn phần phước cùng các đấng ấy trên trời.

Giai lo'i Evang.

Mẹ ước trông cho hai người con đặng bậc trọng cao hơn trong các môn đệ Chúa, mà Đ. C. G. phán lại rằng : xin gì đó vô lối chẳng

hiểu đều xin là đều làm sao mà xin! Nào có biết đều xin là đều làm ích cho con chừng nào hay là biết con đáng cho nhờ đều ấy sao, hoặc có hạp phận sự nó chăng? Ta lấy đó xét mà kiêng giữ kẻo cẩu thả ham quờn cao chức trọng những theo tính kiêu ngạo chẳng suy đến đẳng bậc cao trọng vừa thánh ý Chúa hay là trái thánh ý Người thể nào, cùng chẳng đem trí so hơn thiệt phần hồn chừng nào. Chén uống Chúa phán trong Evang nầy ấy là những cơn khốn khó chịu nạn lâm phải cho nên dầy công hưởng dụng trên trời.

Thân lạy ông thánh Giacobê chuyên việc tông đồ đã uống chén đắng chịu nạn trước hết trong các môn đệ Chúa, xin cầu thay nguyện giúp cho tôi đặng ơn cả gan uống chén đắng Chúa để tôi bưng áp vào miệng mà uống cho cạn nên sáng danh Chúa, và xin đưa tôi lên chốn thới bình đồng hưởng phước cùng người chẳng dừng.

26 Julio

Lễ bà thánh Annà.

Bà thánh nầy là một dòng dõi vua Davít như ông thánh Gioakim; cả hai người làm bạn mà không con đã lâu năm. Bà thánh Annà chịu nhạp trước mặt thiên hạ mà cũng hết lòng nhịn nhục mặc thánh ý Chúa định bề nào, xin chịu phục, chẳng bỏ việc lành phước đức quen làm, cứ kinh nguyện, chuyên việc bổn phận, làm phận làm phước cho kẻ bần khổ, ăn nói đạo đức trọn lành. Đã cao tuổi mặc lòng mà Chúa xuống phước đặng sinh con, thì càng đặng nở mặt trước mặt thiên hạ. Còn trước mặt Chúa thì đã nên kẻ có phước trọng trổi chúng vì đã sinh đặng con, Đ. C. T. chọn làm Đức Mẹ Chúa: ấy ơn Chúa báo lại kẻ trọn niềm giữ đạo mắng lo theo thánh ý Chúa mọi đàng. Lấy đó thì biết khen bà thánh nầy có phước hơn các người nữ khác dưới thế thể nào. Người đặng sinh con gồm ơn phước lạ trên trời dưới đất sẽ kính nhìn người ngự bậc cao trên hết mọi bậc Thiên thần loài nhơn, cùng là vẹn khỏi tội tổ tông nữa cho sáng rực muôn phần ngàn thể, miệng nói không xiết đặng. Bà thánh Annà dâng con cho Chúa khi đang còn niên ấu, từ ba tuổi ở trong đền thờ.

Bổn đạo khắp thế nầy tôn kính bà thánh Annà cách riêng mà địa phận Đàng trong xưa chưa chia ra quen gọi là địa phận bà thánh Annà như có đoãn lại trong ký chỉ hội các Cớ. Thế thì trong địa phận rày chia ba, bổn đạo cũng có lòng hay kính tôn riêng bà thánh Annà, mà ta con cháu cũng một lòng cùng tổ tiên chạy đến cùng bà thánh nầy cầu xin người phù hộ bàu chữa chẳng đừng.

KINH DẪN VÀO LỄ (*như trong lễ Đ. C. Bà mông triệu thăng thiên đổi có hai ba chữ tùy tiện.*)

Lo'i nguyên.

BL 15 *Lạy Chúa đã khẳng xuống phước cho bà thánh Annà nên mẹ thánh Mẫu Con một Chúa, xin đoái thương chúng tôi, nhơn giữ ngày lễ bà thánh ấy mà đặng nhờ ơn người bàu chữa. Nhơn vì v. v.*

Kinh Sấm Truyền cũ đọc bên tả ảnh (*như lễ thánh nữ thủ tiết I*) Lời Evang (*như trong lễ đồng trinh tử đạo II*).

Lo'i giuc long.

Thân lạy bà thánh Anna rất có phước trọng ! Chúng tôi nhờ người đặng sinh con danh vọng trên trời dưới đất chẳng hề vương

tội tổ. Xin nhậm lấy lời chúng tôi tâng khen chức tụng người cao đức dày công trong muôn vàn người nữ có một nên Mẹ Đ. C. Bà Maria. Xin cho chúng tôi con cháu bổn đạo xưa cũng nhờ ơn người che chở vẹn giữ đạo thánh, cầu thay cho mọi người cứ đàng chỉnh lộ trọn niềm kính Chúa yêu người, và cho kẻ ngoại giáo càng ngày càng nhờ ơn khai quang khử tà qui chánh cho cả nước Annam đều nên một ràn chiên Chúa đem nhau lên chốn thiên đường sinh sum hiệp hưởng phước đời đời chẳng cùng.

10 Augustô

Lễ Ô. th. Laurentiô tử đạo.

Ông thánh nầy đang xuân niên khinh chê thế sự phú mình vào cung thánh đang buổi Hội thánh chịu cơn bắt bớ dữ tợn. Bởi người gội nhuần tài đức trọn lành nên Đ. G. Tông Sixtô chọn người làm tổng phó tế giúp nơi bàn thờ và liệu sự chẩn cấp kẻ bần nhơn. Hoàng đế Valêrianô dạy tìm bắt đạo trưởng, bắt dặng ông thánh Sixtô, mà lên án xử tử. Ông thánh Laurentiô đến cùng Đ. C. T. mà nài xin cho mình đồng hiệp cho trọn niềm tớ theo thầy, ông thánh Sixtô dự tri sự hậu lai thì hứa cho người cách chẳng khỏi

mấy ngày sẽ đặng y sở nguyền, và dạy phân phát của nhà thờ nhà thánh cho kẻ khó khăn, kẻo kẻ ngoại xâm phạm đến : ông thánh Laurentiô vưng lịnh mà cách ba ngày lại bị bắt giải nộp cho quan gia hình khổ nướng nung cả mình người trên giường sắt. Thánh nhơn gan đẫm nhờ ơn trên, chịu mà chẳng than van chi, lại mỉm cười mà nói cùng quan rằng : nướng đã chín vừa ăn, nếm thử coi. Cách một chặp ông thánh ấy sinh thì. Ây lòng sốt sắng kính mến thắng lướt lửa cháy thân mình thì làm vậy.

Kinh dân vào lê.

Miệng khen ngợi, lòng tinh khiết, ấy hạp đẹp mặt Chúa mà linh thiêng oai thế lại hạp đền thánh Chúa. Còn lời rằng : hãy ca hát bài mới lạ tán tụng Chúa hỡi muôn loài muôn vật dưới thế hãy khong khen Chúa. Tán tạ v. v.. Lời cầu (*coi tờ lời cầu*)

Giai lo'i Bài tho'.

Ý vị lời bài thơ nầy chỉ đến ông thánh Laurentiô rất hạp lý vì ông thánh nầy chẳng thèm nộp của đền thờ cho vua quan mà cầu phước phàm gian ở thế một dùng của ấy để làm việc phước đức mà sắm phước bền đỗ chẳng cùng. Làm phước như làm ruộng

nương, gieo vãi một mà đặng một trăm có dư. Khi gieo giống thì không tiếc ít hột bỏ xuống đất làm chi : cũng một lẽ ấy khi bố thí thì vui lòng buông của mình đi cho ra việc đẹp lòng Chúa và cho kẻ khó khăn cũng chẳng thẹn mặt khi lãnh của ban phát cách rộng lượng. Của chẳn cấp là như của cho vay ăn lời một mà đặng một trăm.

Giai lo'i Evang.

Hột lúa nói đó chỉ Đ. C. G. chịu táng xác cho trổ sinh ơn cứu chuộc. Cũng chỉ linh hồn mỗi một kẻ trong ta mà chôn cất tính hư nết xấu tuyệt đi, đoạn trổ lên đức hạnh phước đức sung mãn. Hãm dẹp mình thì coi tuồng như gia hình khổ cho chết tình tư dục mà lãnh triều thiên tử vì đạo đức đặng hưởng thanh nhàn vô cùng. Lời rằng : mến mạng sống, thì làm mất, mà liều mạng sống mình ở đời thì lại liệu thế cho đặng sống đời sau chẳng cùng. Mạng sống nói đó là cách ăn thói ở theo tính xác thịt kẻ bịnh hoạn mà đòi đồ ăn kị, thì chẳng ai dám đưa cho. Cũng một lẽ ấy ta phải chối chẳng chìu theo ý hư tính tà mà hại mạng linh hồn ta.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G. chúng tôi cám tạ ơn Chúa

đã khẳng chịu nạn chịu chết nên phương linh nghiệm cho chúng tôi đặng rồi. Chớ chi chúng tôi dùng ơn cứu chuộc ấy cho nên mà noi theo gương các thánh tử đạo là như ông thánh Laurentiô đã cả lòng làm sáng danh Chúa nội cơn chịu hoả hình thì chúng tôi cũng cam lòng nhịn nhục chịu khó cho đến trọn đời.

15 Augustô

NGÀY LỄ Đ. C. Bà MÔNG TRIỆU THĂNG THIÊN.

Ban đầu lễ Misa Hội thánh mời bổn đạo đem lòng mừng mà rằng: ta ai nấy hãy vui mừng vì đặng ơn Chúa, cho hầu lễ kính Đ. C. Bà Maria đồng trinh mông triệu thăng thiên, hiệp một lòng với các Thiên thần, mà mầng rỡ và ngợi khen Con một Chúa cao ngự. Lời vua thánh Davít rằng: linh hồn tôi phát lời nhiệm lạ tốt lành vì nhờ ơn Chúa soi; miệng tôi xưng rao ơn phước cho sáng danh vua cả trên trời.

Lo'i nguyên ràng:

Lạy Chúa xin dong thứ tôi tớ Chúa lầm lỗi, mà bởi việc tôi làm chẳng đẹp lòng Chúa, thì lại xin nhờ lời Đ. Mẹ Con một Chúa cầu

thay cho chúng tôi đặng phần rỗi. Nhơn vì v. v.

Giải lời kinh Sấm truyền cũ Đ. C. T. T. dùng lời nầy tỏ sự khôn ngoan căn bổn mọi sự Chúa tạo lập, mà Hội thánh cứ lời ấy giải về Đức Mẹ cũng làm đầu sự phần rỗi người ta vì làm Mẹ Chúa Cứu Thế. Kịnh thánh rằng : có một phần gia tài Chúa tôi hưởng nhờ mà đặng an nhàn nghỉ ngơi. Ây lời chỉ về Đức Mẹ vinh hiển trên trời. Chúa ngự vào mình Đức Mẹ cho đặng lấy tính loài ta để liệu việc cứu chuộc. Việc ấy hoàn tất đoạn Chúa nhắc Đức Mẹ lên trời cả xác hồn trổi hơn các thánh cùng chín phẩm Thiên thần đặng phần phước nhứt hảo chí thiết cùng Chúa ngồi cao phẩm hơn hết, sánh như cây cao lớn trên núi Liba-nô trổi hơn mấy cây khác cũng như bông hoa đồng nội Jêricô trổi hơn các bông hoa. Còn ví như cây ôliva mà chỉ sự Đức Mẹ có lòng thương xót loài ta, đem ơn Chúa thoa phủ khắp linh hồn ta như dầu làm cho dịu mềm và bổ lại cho an lành. Ví như cây quế bay mùi thơm tho thì chỉ những ơn phước và nhơn đức Đức Mẹ cho ta hưởng nhờ noi theo mà làm con thảo.

Giai lo'i Evang.

Hội thánh dùng lời Evang nầy làm như dấu tích chỉ về Đ. C. Bà cần mẫn lo rước tiếp

đãi Con rất yêu dấu và sốt sắng chăm chỉ đến lời người phán dạy trỗi hơn hai bà thánh Martha và Madalenna mà xem hai bà thánh nầy như hình bóng về phỏng sự D. Mẹ trọn lành là thể nào. Nên cũng đặng gồm trọn phước hơn hai bà thánh ấy nữa. Gương hai bà thánh ấy để ta soi bắt chước một là cẩn thận làm việc phước đức vì lòng kính mến cùng cho đẹp ý Chúa mọi đàng như làm phận làm phước thì cầm như thể là mình thế bà thánh Martha mà cúng dưỡng hậu đãi D. C. G vậy. Hai là đốt lửa sốt mến như bà thánh Madalenna mà cầu nguyện xem lễ nghe giảng chuyên việc phần hồn cho chín chắn cho in rập gương D. C. G. làm và lời người dạy dỗ.

Việc cần yếu nhứt ấy là việc phần rồi nên phải nương theo gương bà thánh Madalenna làm hiệu nghiệm hơn lo giặng giụt nhiều đàng nhiều ngả tùy gương bà thánh Martha, thì e nhiều khi chia trí chia lòng chẳng chăm lo đến chính việc mà lo ra những việc gạnh theo mà thôi D. C. G răn he bà Martha đừng chí mấm quá đến việc hậu đãi Chúa phần xác huống chi là người sẽ răn he những bổn đạo mắng lo việc đời sắm của mà thành ra trễ nải việc kinh nguyện về phần hồn.

Lo'i giuc long.

Chớ chi xưa rày tôi cần mẫn lo việc đời hơn chăm lo việc cần yếu chẳng biết bao nhiêu ngày giờ đã qua, những mê theo sự phàm gian vô lối lại sinh tội lỗi nữa. Thẩm tiếc năm tháng đã làm hư thể ấy. Mà rày trụi tay chẳng công linh gì để nhờ đời sau. Chẳng còn thế buờn lại năm tháng đã qua rồi thì cúi lạy Chúa lân mẫn vô cùng ban ơn cho tôi ít là từ nầy sắp đi mà hết lòng chuyên việc phận rỗi cho nên cùng đẹp lòng Chúa mọi đàng.

Dạy về sự Đ. C. Bà sinh thì và thăng thiên.

Đến kỳ Chúa định đem hòm bia truyền thiên Chúa vào đền thánh nghĩa là đến ngày định cho Đ. C. Bà lìa thế lên nước Thiên đàng thì nên một lễ trọng thể trời đất mầng vui khoái chí, nào lưỡi ai nói xiết đặng sao. Trong các thánh Sư có kẻ thuật sự tích Đ. Mẹ đến tuổi cao những thảm thiết càng lâu càng thêm lòng mơ ước về cùng Chúa, mà cứ một đàng sinh thì như Con rất dấu yêu, chớ chẳng phải bởi đau yếu bịnh hoạn chi hay là bởi nợ tội tổ tông, tội mình làm mà xác hồn phân nhau ra. Có lời truyền sự các thánh tông đồ nhờ

ơn lạ Chúa mà nhóm hiện tại khi Đ. Mẹ sinh thì, và tống táng xác thánh trong vườn Gethsemani. Có một ông thánh Thoma vắng mặt khi ấy mà cách ba ngày đến nơi, muốn tôn kính xác thánh xin dở đá lấp cửa huyệt. Ai ngờ là khi lật đá khỏi cửa thì thấy huyệt trống không chẳng còn xác thánh Đ. Mẹ chỉ có khăn vấn lấy xác thánh mà bay mùi thơm phứt phứt. Ấy sự rất đáng cho xác thánh là đền thánh Chúa ngự và Ngôi thứ hai giáng sinh, đừng hủ loạn, một sống lại nên hiển vang đồng hiệp cùng Con rất yêu dấu trên trời. Lưỡi ai nói đặng Chúa Cứu Thế tiếp rước Đức Mẹ lên trời trọng thể oai nghi là ngần nào. Đ. C. Cha tiếp Con dấu yêu Đ C. Con tiếp tiệp Mẹ ái thương Đ. C. T. T. tiếp bạn thanh sạch cả ba Ngôi đặt người lên trên chín phẩm Thiên thần ngự toà cao sang làm Nữ vương càn khôn oai nghi mọi dàng. Đ, C. Bà mông triệu thăng thiên thì làm vậy mà người làm mẹ nhơn lành thương giúp cầu bàu chữa lấy chúng tôi trước mặt Chúa. Người đứng giữa đưa ơn Chúa cho chúng tôi nhờ, Người là cữa Thiên đàng mở cho chúng tôi vào. Nào ai dưới thế mà chẳng hết lòng cậy trông chạy đến cùng Đ. Mẹ mà nhờ người phù hộ bàu chữa hai phần xác hồn mỗi ngày mỗi có cho đến trọn đời.

Lời ông thánh Bernardô cầu cùng Đ. C. Bà kính lạy Nữ vương hiển vinh trên trời dưới đất kính lạy Đ. C. Bà Maria rất có phước lạ Con một Chúa chí tôn vô đối đã yêu người khiêm nhượng khiết tinh vô ngần, đã giáng sinh bởi người và rày người lại đặng lên bậc cao phẩm trên hết mà ban bố phân phát ơn Chúa cho mọi người nhờ. Kính lạy Đ. Mẹ xin nhậm lấy lời chúng tôi dâng chúc mầng người lên chốn thường sinh hiển vang mọi về xin nhơn vì lòng Đ. Mẹ thương con cái mà cầu cho chúng tôi khỏi mọi sự dữ là mọi sự tội và đặng mọi sự lành về phần rỗi, xin cho kẻ đau đớn đặng thuyên bịnh cho kẻ non gan đặng mạnh lòng cho kẻ ngặt nghèo đặng ơn cứu lấy cho kẻ thua buồn đặng gặp an ủi cho ai nấy đặng giữ trọn niềm đạo thánh. Lạy Đ. Mẹ xin cầu thay nguyện giúp cho Đ. C. G. Con Đ. Mẹ đoái thương chúng tôi cùng.

LỄ ÔNG THÁNH GIUAKIM

(nhằm ngày Chúa nhựt sau lễ

Đ. C. Bà mông triệu thăng thiên.)

Ông thánh nầy trong Sấm truyền mới gọi là ông thánh Heli là cha rất thánh Nữ đồng trinh Đ. C. Bà Maria. Tổ tông người là vua Davít. Từ niên ấu đến lớn những ăn nói trọn lành đến kỳ lo việc nhơn đoan thì chọn người nết na đức hạnh tên là Annà Hai vợ chồng lâu năm mà chẳng đặng sinh con, những chịu hổ thẹn trước mặt thiên hạ mà chẳng dám phàn nàn một cứ bề hết lòng vưng thánh ý Chúa chuyên việc lành phước đức theo đấng bậc mình và sốt sắng cầu nguyện xin Chúa đoái thương cho đặng nối dòng cho sáng danh người. Đ. C. T. càng giãn ra phần phước chừng nào thì càng để dành phần phước diệu kỳ cao trọng vậy Chúa nhậm lời xin đã lâu, mà cho sinh đặng con rất tốt lành trổi hơn mọi người thiên hạ là Đ. C. Bà Maria. Mẹ cha nhìn con, là ơn trọng Chúa ban thì hết sức cám đội ân cần giữ gìn cho đến ba tuổi đoạn lại xin phú vào đền thánh như lời đã khấn, Cách chẳng khỏi mấy năm Chúa đam linh hồn về quê thật. Chớ chi cha mẹ bổn đạo học đòi cùng hai người nhơn lành ấy mà chuyên việc

coi sóc con cái theo thánh ý Chúa cho nên.

Ban đầu làm lễ Hội thánh mượn thầy cả đọc lời kinh thánh tâng khen lòng rộng rãi ông thánh GiuaKim mà rằng : đã phân phát của thí cho kẻ khó công linh người báo lại nơi cõi thọ đặng vinh hiển danh toại luôn luôn. Vã có lời rằng : khen phần phước người kính sợ Chúa những mơ ước giữ vẹn điều răn Chúa.

Lo'i câu.

Lạy Chúa đã chọn trong các thánh có một ông thánh Giuakim làm cha thánh Mẫu Con một Chúa, xin cho chúng tôi giữ lòng tôn kính người, cho đặng nhờ người cầu bàu chẳng khi nào rời. Nhơn vì v. v.

Bài thơ (coi lễ thánh tu hành I) *Lời Evang* (coi lễ sinh nhựt Đ. C. Bà) 8 Sept.

Lo'i giuc long.

Thân lạy ông thánh GiuaKim đặng Đ C. Bà là con cùng là Đức Mẹ đấng làm đầu sự phần rỗi cho hết cả và loài người ta. Kính mâng hai ông bà thánh GiuaKim và Annà làm ơn cho hết thảy mọi người đặng nhờ có con hai ông là làm Đ. Mẹ Chúa trời mà xuống phước ngàn trùng cho chúng tôi. Con hai ông bà là người Nữ gồm ơn phước mọi đàng trổi

trên hết mọi đấng thánh trên trời dưới đất xin cho chúng tôi cùng cho kẻ làm cha mẹ đặng giữ bổn phận cho trọn hầu ngày sau sum hiệp cùng hai ông bà mà hưởng phước vô cùng trên nước Thiên đàng.

24 Augusto

Lễ ông thánh Bartholomêô tông đồ.

Ông thánh nầy là người trong lời Evang nguyên gọi là Nathanael cùng là kẻ ông thánh Philípphê đem đến cùng Đ. C. G. như ông thánh Anrê đem ông thánh Vêrô đến cùng Chúa vậy. Chúa kể người vào số môn đệ làm tông đồ đặng thấy những phép lạ Chúa làm nghe lời người giảng dạy, đặng ơn trọng khi Chúa sống lại khi Người lên trời, cũng đã đồng hiệp cùng các thánh tông đồ chịu ơn Đ. C. T. T. hiện xuống đi rao truyền lễ đạo khắp xứ. Tại xứ Armenia người trừ tà thần cả thể dẫn đặng nhiều kẻ theo đạo bị mấy thầy chùa hèm thù mà xui lòng em vua xứ ấy hại mạng người, nên người phải chịu khổ hình chịu lột da và sau hết chịu chém. Xác thánh Người trước giữ kính tại nơi nọ nơi kia sau lại đem về thành Rôma tôn trọng trong nhà thờ cất kính Người.

Kinh dân vào lễ.

như (lễ ông thánh Anrê tông đồ) — Lạy Chúa phép tắc vô cùng hằng có đời đời Chúa cho chúng tôi vui mầng tôn kính ông thánh Barthôlômêô tông đồ trong ngày lễ nầy

xin ban ơn cho Hội thánh men theo đức tin người và giảng theo lời người dạy — Nhơn vì v. v.

Giai lo'i Bài tho'.

Thánh tông đồ dạy về đức tin cùng phép rửa tội làm cho ta nên phần thân thể thiêng liêng Hội thánh. Mà như trong thân mình người ta các phần trợ giúp nhau hoà nhã thể nào, thì ta cũng phải trợ giúp nhau một thể cho hoà nhã. Trong mình ta phần nào phận nấy chẳng ghen ghét nhau, mắt không hờn tai tai không hờn mắt xem phần nào đành phận nấy. Cũng một lẽ ấy trong Hội thánh có kẻ chức phận nọ phận kia mà đừng sinh lòng phân bì. Đấng bậc nào cũng đẹp lòng Chúa, chuyên đặng việc phước đức cho nên mà lãnh phần thưởng chẳng phải tùy đấng bậc một tùy lòng sốt sắng kính mến Chúa mà chớ.

Giai lo'i Evang.

Đ. C. G. lên núi mà lo việc kinh nguyện ấy chỉ sự ta muốn đọc kinh cầu nguyện thì phải nhắc trí lòng khỏi sự thế thấp hèn mà lên đến toà Chúa cao ngự, thì mới chuyên việc phước đức ấy cho nên. Đ. C. G. đọc kinh cầu nguyện đang lúc ban đêm, vì lúc ấy lặng vắng dễ cầm trí lòng hơn, cùng vì lúc ấy kẻ

thù linh hồn hay xôm tới tra mưu sâu chước độc, nên phải dùng kinh nguyện ngăn ngừa còn nội lúc ấy có ý dọn cho có sẵn ơn dùng ban ngày mà chuyên việc phước đức cho nên. Vốn Chúa không khiếm khuyết như ta, mà phải dùng phương thế như nói đó, mà bởi người muốn dẫn chỉ cho ta học đòi mới làm thể ấy. Lời Evang đã thuật lại sự Chúa cầu nguyện nội đêm ấy, là vì đến sáng ngày người liệu việc can hệ là chọn lựa mười hai môn đệ làm tông đồ. Hội thánh cứ đó, định trong bốn mùa, mỗi đầu mùa ăn chay đọc kinh cho những kẻ phú mình vào cung thánh, chịu chức thánh đều nên kẻ làm việc phước đức nhơn lành xứng đáng chức quờn phô đấng ấy. Mười hai đấng làm môn đệ trước dã dọn mình tập luyện cho thành đức, đoạn mới lên bậc tông đồ. Rày cũng nhóm các thầy các chú, nơi nhà trường để vun đức quén nhơn cho đáng chữ môn đệ Chúa, hầu lại đặng kể vào số kẻ làm tông đồ, thay mặt Chúa mà săn sóc linh hồn người ta. Đ. C. G. ở trên núi mà trèo xuống, có ý dạy kẻ lớn thương đến kẻ dân sự ở dưới chơn núi chẳng dám trèo lên, thì phải hạ mình xuống đến làm ơnl àm phước, giúp cho an nhàn hai phần xác hồn. Bởi vậy có lời nói về Chúa rằng: người có phép

linh thiêng, bởi mình thánh người bay đến kẻ bịnh hoạn tật nguyền mà làm thuyên bịnh khỏi tật. Kẻ lớn nương dó mà cần mẫn chăn sóc kẻ bề dưới làm ơn làm phận làm phước nhứt là cho linh hồn kẻ ấy đặng nhờ.

Lo'i giuc long.

Thân lạy ông thánh Bartholomêô đã cả lòng từ bỏ sự thế, theo chơn Chúa cùng cả gan liều mạng sống cho sáng danh Người, xin cầu thay nguyện giúp chúng tôi cũng chê khinh mọi sự ngăn trở việc phần rỗi và hết lòng kính mến thờ phượng Chúa cho trọn niềm con cái Người.

Lễ sinh nhựt Đ. C. Bà

Hội thánh cất tiếng mầng khen rằng: lạy Đức Nữ đồng trinh cùng là Đức Mẹ Chúa trời, sinh nhựt Đức Mẹ làm cho cả thiên hạ ai nấy đặng vui mừng, vì Đức Mẹ như rạng đông, dẫn mặt trời sáng loà mọi sự công chính là Đ. C. G. làm nguôi cơn Chúa giận, đem xuống ơn lành, lướt thắng sự chết và dẫn đến sự hằng sống. Sinh nhựt Đ. C. Bà làm cho cả và thiên hạ đều đặng vui mầng. Trước là hai ông bà Giuakim và Annà đã vui mầng vì lâu năm khẩn nguyện cho đặng sinh con, thì rày

đặng con tốt lành phỉ nguyền ước. Cha mẹ nào cậy tin Chúa làm vậy, thì rày mai đặng y sở nguyền. Sau lại các dân thiên hạ vui mầng vì Đ. C. Bà nên như sao mai như rạng đông, chỉ dẫn mặt trời là Chúa Cứu Thế sinh ra đời cho mọi người đặng nhờ. Vã các phẩm Thiên thần vui mầng, vì nhìn Đ. C. Bà là Nữ Vương cai trên trời dưới đất, và làm Mẹ nhơn lành những kẻ vào Hội thánh dưới thế, hầu lập công lên hưởng phước trên nước Thiên đàng, bồi bổ thế các hàng Thiên thần xưa đã phản nghịch Chúa mà đọa lạc nơi địa hình. Bữa nầy ta ai nấy phải đem lòng mừng rỡ phỉ nguyền, đặng một đấng cao sang làm Nữ vương cai hết mọi loài mọi vật, cùng là Đức Mẹ Hội thánh che chở bàu chữa đoái thương. Nên ta phải hết lòng thảo hiếu tôn trọng kính mến giữ vẹn đạo con ngay lành, noi theo chơn Đức Mẹ bắt chước Đức Mẹ ăn nói trọn lành, cầu xin Đức Mẹ giúp đỡ phù hộ mọi đàng.

Ban đầu làm lễ Hội thánh dưng kinh rằng: kính mừng thánh Mẫu sinh Đấng chí tôn quản hay trời đất đời đời chẳng cùng. Còn lời vua thánh Davít rằng: tâm tình tôi phát lời lành để ngợi khen Chúa.

Kinh nguyên.

Lạy Chúa nguyện xin xuống ơn thiêng liêng cho tôi tớ Chúa đặng nhờ Con Đức Nữ đồng trinh làm gốc sự phần rỗi, thì lại nương lẽ kính Sinh nhựt Đức Mẹ mà mông ơn đặng bình an vô sự. Nhơn vì v. v..

Giải hai lời kinh Sấm Truyền cũ Sấm Truyền mới như trong ngày lễ Đ. C. Bà chẳng hề mắc tội tổ tông và trong ngày lễ Đ. C. Bà mông triệu thăng thiên. Ông thánh Gioang Damasceno sánh Đ. C. Bà Maria như cuốn sách chép những việc phước đức cùng nhơn đức rất mầu nhiệm lạ, những đức tin cậy kính mến Chúa yêu người v. v..

Bà thánh Ysave mừng khen Đức Mẹ có lòng mạnh tin. Cả đời Đức Mẹ hết lòng cậy trông kính mến, chịu gian nan, hiệp làm một cùng Đ. C. G. bị thiên hạ bắt bớ nhạo báng khổ sở, khi ở Bêlem cùng trong nước Êgíptô, trong các nơi Chúa giảng đạo và trong thành Giêrusalem, cùng khi Người chịu nạn chịu chết. Đức Mẹ tỏ lòng kính mến. Khi người viếng bà thánh Ysave, khi đến ăn cưới trong làng Cana, nhứt là khi đành lòng phú dưng Con rất yêu dấu, nên của lễ chuộc tội thiên hạ, theo thánh ý Đ. Chúa Cha. Ta hãy học đòi bắt chước Đức Mẹ Thánh Mẫu Maria, chẳng hề đúng

sự bợn nhơ, mà còn phải chịu cực chịu khổ ở đời cho đến đỗi ấy, thì ta mặt mũi nào dám phàn nàn tủi thân chẳng chịu nọi theo chơn Đức Mẹ. Trước là kính thờ Đ. C. G. Cứu thế sau là kính mến làm con thảo hiếu Đức Mẹ. Các thánh cứ như làm vậy và quyết hễ ai thật kính mến Đức Mẹ thì chẳng lẽ nào mất linh hồn đâu. Ông thánh Bênadu rằng: nào có ai lâm cơn gian nan, chạy đến cùng Đức Mẹ, mà chẳng nhờ ơn người cứu chữa sao? Các thánh Sư trong Hội thánh, đều khuyên lơn rằng: hãy tôn kính mến yêu Đức Mẹ hết lòng sốt sắng. Hội thánh gọi Đức Mẹ như sao biển dẫn đàng cho chúng tôi, ai nấy đều đặng bẻ lái theo nơi biển hiểm thế nầy, cho khỏi lạc mất. Ông thánh Bênadu cứ lẽ ấy mà rằng: hãy chăm ngó đến sao biển ấy cho biết đàng về cữa. Ví bằng bị phong ba gió tuôn sóng dồi, hãy ngó đến sao biển ấy là Đức Mẹ mà kêu xin cứu. Đang cơn buồn rầu hòng ngã lòng vì tội vô số gớm ghê, hổ thẹn và bợn nhơ gở lạ trước mặt Chúa, kinh khủng sợ hãi lý đoán Chúa phán xét thì ngửa xem đến Đức Mẹ, tin cậy Đức Mẹ, cầu xin Đức Mẹ. Đang buổi cheo leo túng ngặt âu lo áy náy nghi ngại rối trí phiền lòng, hãy kêu khẩn than thở cùng Đức Mẹ. Miệng kêu lòng nhớ

hướng chiu về Đức Mẹ, gắng sức nối gót theo chơn Đức Mẹ, thì chẳng hề lạc đàng rồi. Ai chạy đến cùng Đức Mẹ, thì chẳng hề thối chí ngã lòng. Đức Mẹ đỡ ai thì nấy chẳng hề sa ngã. Đức Mẹ binh vực ai, nấy chẳng phải nao. Đức Mẹ đưa ai thì nấy tới đến chốn bình an trên nước Thiên đàng mà chớ.

NGÀY LỄ KÍNH TÊN Đ. C. BÀ

TRONG NGÀY CHÚAN HỰT SAU LỄ SINH NHỰT Đ. C. BÀ.

Ban đầu lễ Misa đọc như trong ngày lễ truyền tin Đ. C. Bà. Lời Sấm truyền cũ đọc bên tả ảnh như trong ngày lễ Đ. C. Bà trên núi Caramêlô 16 Juliô.

(LỜI EVANG NHƯ TRONG NGÀY LỄ TRUYỀN TIN.)

Còn lo'i kinh nguyên thi ràng :

Lạy Đ. C. T. phép tắc vô cùng xin ban cho các kẻ cậy tin vui mừng dùng lễ kính tên rất thánh Nữ đồng trinh Maria phù hộ, thảy đều đặng nhờ ơn người cầu thay, cho khỏi các sự dữ dưới thế, và đáng hưởng nhờ sự khoái lục đời đời trên trời. Nhơn vì v. v. .

Lễ kính rất thánh Giá.

Ngày 14 Septembrê

Nhắc lại chính ngày kính cây thánh Giá Đ. C. G. đã chịu đóng đinh mà chịu nạn cứu chuộc tội lỗi thiên hạ. Vốn đời hoàng đế Constantinô có hoàng thái hậu là bà thánh Hêlêna sang qua thành Giêrusalem, dạy đào đất nơi Calavariô, mà tìm cây thánh Giá đã chôn đó lâu năm. Khi tìm đặng rồi, thì người lại cất nhà thờ sang trọng để kính cây thánh Giá là năm sau Chúa ra đời 320. Đến đời thứ bảy vua nước Persa lấy thành Giêrusalem thì đem cây thánh Giá về kinh đô nước Persa. Vậy của trọng vọng ấy ở trong tay quân ngoại đạo đã 14 năm cho đến kỳ hoàng đế Hèrêcliô đánh thắng vua nước Persa mới đòi vua ấy trả lại cây rất quí báu hơn vàng bạc và đem về nhà thờ thành Giêrusalem. Khi đến thành thì chính mình hoàng đế có lòng sốt sắng tôn kính muốn vác cây thánh Giá song ai ngờ người vác không nổi. Bấy giờ có đức Giám mục thành Giêrusalem nhờ ơn Chúa soi sáng, bảo hoàng đế rằng: xin đức bệ hạ cởi áo long bào mặc đồ tầm thường thì đức bệ hạ sẽ vác nổi cây Chúa Cứu Thế xưa vác cực bần cùng khốn khó. Hoàng

đế thuận ý đức Giám mục thì chẳng còn biết nặng nữa mà vác lên đến nhà thờ thong thả vì đã đành hạ mình xuống bậc kẻ khiêm nhượng : là bậc hạp những kẻ muốn vác thánh Giá nối gót Chúa chịu nạn.

Kinh nguyên.

Lạy Chúa, Chúa cho chúng tôi mừng lễ kính rất thánh Giá, xin cho chúng tôi nhờ ơn soi biết sự mầu nhiệm về cây thánh Giá, khi còn ở dưới thế hầu đặng hưởng ơn cứu chuộc trên trời.

BÀI THƠ NHƯ TRONG NGÀY LỄ LÁ.

(Coi lễ tìm đặng rất thánh Giá 3 Maiô)

LỄ ÔNG THÁNH MATTHÊU TÔNG ĐỒ.

21 Septembre.

Ông thánh nầy còn có tên khác là Levi, nguyên làm kẻ thâu thuế cho nhà nước Rôma nên mang tiếng là người gian lận mà gọi là publicanô. Có ngày Đ. C. G. đi ngang qua nơi người ngồi chuyên việc mình thì kêu gọi mà đem vào sổ môn đệ. Người có lòng sốt sắng chí thiết hiệp theo Chúa nên đã kể vào hàng

tông đồ. Khi chịu lấy ơn Đ. C. T. T. đoạn người còn ở nước Giudêu và xứ lân cận đặng một ít lâu mà giảng dạy, lại chép lời Evang trong tiếng Hêbêrêu cho dân ấy đặng nhờ. Người cũng sang nước Percia, nước Êthiopia, mà nhơn sự người can gián vua kia chẳng cho cưới người nữ đã khấn hứa ở đồng trinh thì vua ấy nổi giận dạy chém giết người. Ông thánh nầy nên gương cho kẻ phải hư danh trước mặt thiên hạ, hoặc có tính ăn lận gian tham, phạm phép công bình mà đắm mê tội lỗi, song nhờ ơn Chúa động lòng cải quá tự tân thì cũng đặng lên bậc cao sang đạo đức trọn lành đặng tiếng hiển vang trong Hội thánh.

Kinh dân vào lê.

(*như lễ thánh tu hành I*)

Lo'i câu.

Lạy Chúa xin nhờ lời ông thánh Matthêu tông đồ thánh Sử nguyện giúp. v. v.
(*như lễ ông thánh Giude 19 Martio.*)

Giải bài Sấm truyền cũ, doãn tích sự ông thánh tiên tri thấy điềm lạ chỉ về bốn thánh Sử. Có hình người chỉ ông thánh Matthêu vì lời đầu hết Êvang người chép có thuật tông tích Đ. C. G. về bổn tính người ta. Có hình

sư tử chỉ ông thánh Marôcô vì người phân tỏ Đ. C. G. là về dòng vua chúa cùng là dòng Juđa. Hình con bò lại chỉ ông thánh Luca vì người phân giải Đ. C. G. là đấng chính tế về đạo thánh, cùng là chính của tế lễ nữa. Còn hình phụng hoàng thì chỉ ông thánh Gioang vì người chép sự mầu nhiệm cao cả về Con một Đ. C. T. ví như chim phụng hoàng thấu lên cao trên trời là thông lẽ trọng nhiệm trỗi xa khỏi trí thấp hèn người ta: mà bốn thánh Sử đều cũng rập một thể phân giải về Đ. C. G. gồm có tính người ta, cùng là đấng đế vương và làm thầy chính tế, lại có tính Đ. C. T.: ấy bốn hình mà chỉ về một đấng làm vậy.

Giai lo'i Evang.

Ông thánh Matthêu đoãn tích sự mình đặng ơn lạ Đ. C. G. thương kêu gọi theo chơn người, nhưng tỏ mình là kẻ phàm gian, hư danh xấu tiếng trước mặt người ta; mà nhờ ơn trọng Chúa đoái lại chọn lên phẩm tông đồ, người có ý làm sáng danh Chúa, cùng chỉ Chúa hay thương xót kẻ có tội cùng giục lòng kẻ ấy cậy trông ơn trên cứu khỏi nẻo tà về đàng chính. Ấy tính kẻ thật lòng khiêm nhượng cam nhìn mình hèn hạ, mà xưng khen danh Chúa cả sáng. Như vậy ông thánh nầy vừa khi Đ. C. G. kêu gọi, liền chổi dậy vưng theo lời Chúa

chẳng dần dà dùn thẳng. Ta nghe lương tâm giục ta ăn năn trở lại chẳng nên lần hồi kẻo mất ơn Chúa, mở lòng ta đặng lo phần rỗi, mà thêm cứng cỏi chẳng còn màng đến sự hối cải nữa chăng! Ông thánh nầy vừa nghe lời Chúa kêu, liền bỏ việc thâu thuế cho dứt dịp tội lỗi. Ta nhờ đó học đòi sự phải chóng vánh, trừ dịp phạm tội cho tuyệt, mới có lẽ trông mình bền giữ ơn Chúa thương đem về đàng chính lộ. Ông thánh Matthêu theo chơn Chúa những soi gương khiêm nhượng, hiền lành nhịn nhục chịu khó khoan nhơn bắt chước Chúa vác thánh Giá theo người, bền đỗ đến chết. Ta có ăn năn trở lại mà đem lòng noi dõi theo Chúa làm vậy chăng? Đ. C. G. chịu ngồi bàn ăn với kẻ có tội vì người có lòng thương kẻ ấy nên thừa dịp dùng bữa ăn mà dưa lời lành lẽ ngay cho nó biết hồi tâm cải quá tự tân. Chớ chi mỗi lần ta sum hiệp ngồi một mâm dùng của ăn phần xác mà giúp đỡ nhau bổ lại phần hồn nữa thì rất hạp.

Lời nói về kẻ lành mạnh cùng kẻ đau yếu, thì chỉ kẻ nhơn lành cùng kẻ tội lỗi, ơn nghĩa là sức khoẻ linh hồn còn tội tình là bịnh hoạn linh hồn. Còn Đ. C. G. thì làm thầy thuốc phán một lời đến kẻ thật lòng muốn cho khỏi bịnh hoạn thì liền dã bịnh tức thì. Anh

em ta nhờ lời ấy trong toà giải tội biết là mấy phen.

Quân Pharisêu quen cúng dâng của lễ mà trong lòng nó những phân bì ganh gổ giận ghét kiêu căng, nên lời Chúa phán bảo rằng : thà có lòng thương xót chẳng thà cúng của lễ làm chi. Hẳn thật của cúng dâng mà có lòng ngay lành thanh sạch mới là của Chúa nhậm bởi lòng hiếu thảo.

Ta bất kỳ ai thảy đều là kẻ có tội nên Chúa phán rằng : Tao đến kêu dẫn kẻ có tội vào đàng phần rồi chớ ; không ai mà dám cầm mình trọn lành chẳng vào số kẻ có tội.

Lo'i giuc long.

Thân lạy ông thánh Matthêu đã chép lời Evang như dọn của mĩ vị cho linh hồn hưởng dụng, xin cầu thay nguyện giúp chúng tôi nắm giữ theo lẽ lý cùng gương lành tích trữ nơi Evang những theo chơn Đ. C. G. như lời dẫn chỉ cho chúng tôi sống thánh chết lành.

Lễ đức thánh Minhghê tổng lãnh thiên thần

29 Septembre

Lập lễ nầy nhơn sự đức thánh Minhghê đã hiện ra trên núi Garganô xứ Apulia, và cất nhà thờ mà tôn kính đức thánh tổng lãnh Thiên thần và các thánh Thiên thần. Ý Chúa muốn cho bổn đạo cả và thiên hạ nương đó mà trọng kính cầu nguyện cùng đức thánh Minhghê cùng các thánh Thiên thần, xin phù hộ cứu chữa trong mọi cơn hiểm nguy hại xác hồn ta. Hội thánh kính đức thánh Minhghê là đấng xưa hộ thủ dân Israel như lịnh Chúa dạy, thì rày cũng hộ thủ Hội thánh giúp bổn đạo khỏi mưu sâu độc các thần quỉ nhiễu hại nhứt là trong kỳ túng ngặt khi lâm tử. Vả khi linh hồn lìa khỏi xác thì đức thánh Thiên thần lại dẫn đến toà Chúa phán đoán thưởng công cho hưởng phước thanh nhàn vô cùng. Bởi vậy có lời trong kinh dỗi linh hồn than rằng: đức thánh Minhghê nguơn soái thần binh xin mầng rước đưa lên trời nghỉ an đời đời. Vả mọi ngày khi thầy cả làm lễ rồi thì dâng kinh xin đức thánh Minhghê hộ vực lướt tháng mưu chước độc hiểm tà thần quỉ dữ,

và xua nó xuống địa ngục, đừng cho nhiễu hại linh hồn ở đời. Ta hãy năng nắn kêu xin đấng có thân thế trước toà Chúa hầu cho ta nhờ ơn cứu giúp nhứt là trong kỳ mong sinh thì.

Năm ba lẽ dạy. Thằng Lucifer tâng mình kiêu ngạo phản nghịch Chúa mà truất hạ phải đọa. Đức thánh Minhghê khiêm hạ khâm phục đặng hiển vang bền đỗ cao sang. Lấy đó sánh so khiêm nhượng kiêu ngạo thì biết hơn thiệt chừng nào, thì răn he mình cho đặng phần hơn, khỏi sự thiệt. Khi Lucifer xui khiến thiên thần làm phe đẳng phản tặc thì đức thánh Minhghê chống cự tức thì, lại khuyên lơn các phẩm Thiên thần đừng hiệp phe nghịch, một cao rao danh Chúa chí tôn vô đối.

Ta học đòi cùng đức thánh Thiên thần, bền lòng lánh gương mù, chẳng nghiêng tai theo lời dỗdành về đàng hư, lại lo liệu tùy thế mà giúp người ta cho khỏi vấp, phải gương xấu quyến dụ mà ngã phạm tội. Ta trấn mình chí thiết hiệp cùng Chúa như đức thánh Minhghê mà xưng danh Chúa chí tôn vô đối gồm sự trọn lành mọi nỗi vô lượng vô biên. Lucifer nguyên là đấng toàn hảo trổi hơn trong các phẩm Thiên thần mà bởi theo lòng kiêu ngạo phô mình trở phản nghịch cùng Chúa, tức thì phải đọa lạc xuống địa ngục. Lẽ thì ta phải dùng

mình kinh hãi, khi thấy mình hằng ngày chọc cơn Chúa giận bởi phạm nhiều tội mất lòng Người.

Lo'i nguyên.

Thân lạy đức thánh Minhghê tổng lãnh Thiên thần, tôi xin phú dâng xác hồn cho Người bàu chữa. Ngày ngày xin nhờ người phù hộ câu thay. Tôi dám cậy ơn người thần thế phép tắc Chúa ban mà đỡ giúp tôi luôn,, nhứt là trong khi lâm tử, cho tôi khỏi non lòng rủn chí, một bền vững trong đàng kính mến Chúa, hầu đặng chết bình an. Xin đem linh hồn tôi khi ra khỏi xác đến toà Chúa ngự cho đặng đồng hưởng phước cùng Người trên nước Thiên đàng.

Kinh dân vào lê.

(NHƯ NGÀY LỄ THIÊN THẦN GIỮ MÌNH.)

Lo'i câu.

Lạy Chúa đã phân thiết diệu kỳ những chức phận Thiên thần và người ta, xin khấng cho chúng tôi nhờ các đấng hầu hạ Chúa trên trời, thì cũng xin hộ thủ chúng tôi đang sống ở đời. Nhơn vì v. v..

Bài Sấm Truyền mới là bài sách ông thánh Gioang chép sự mầu nhiệm chỉ sự hậu

lait rong Hội thánh, có lời chúc ơn phước Chúa ban xuống và ơn nhờ bầy đấng Thiên thần cao phẩm chầu chực trước toà Chúa ngự mà cầu bàu cho Hội thánh. Nương đó mà tâng khen đức thánh Minhghê phẩm trọng cao có thần thế, nèn ta hãy cậy ơn người hộ thủ binh vực, dẫn đem ta về phần rỗi khỏi cơn hiểm nguy và đặng an lành mọi đàng.

Lo'i Evang.

(NHƯ TRONG NGÀY LỄ THIÊN THẦN GIỮ MÌNH NGƯỜI TA)

LỄ Đ. C. B. MÔI KHÔI

Lần hột chuỗi Môi Khôi gồm kinh *lạy Cha, kinh kính mừng* hễ một kinh lạy Cha thì thêm mười kinh kính mừng. Trước mỗi chục thì bổn đạo quen đọc một bài tưởng gẫm một sự mầu nhiệm cùng xin ơn hiệp theo sự mầu nhiệm. Mười lăm chục thì gẫm mười lăm sự mầu nhiệm. Chuỗi mười lăm chục gọi là chuỗi 150, quen chia ba phần, một phần 5 chục cùng gọi là chuỗi 50 hột. Ban đầu hết lần hột thì đọc *kinh tin kính* và *kinh kính mừng* rồi đọc kinh *tán tạ*. Vã mọi khi đọc một chục rồi thì cũng đọc kinh tán tạ Bổn đạo ai ai đều rõ

biết lần hột là làm sao, chẳng cần chi kể từng đều. Dầu chưa đến tuổi cao thì đã biết lần hột lại thuộc những bài gẫm 15 sự mầu nhiệm. Đội ơn Chúa xuống ơn cho bổn đạo đua nhau lần hột, mỗi ngày Chúa nhựt lễ cả, lần chuỗi 15 sự, và nhiều kẻ mỗi ngày quen lần chuỗi 50. Còn trong tháng mười tây thì chẳng mấy người dám bỏ chẳng vưng ý Hội thánh bảo, lần hột mỗi ngày mỗi chuỗi 50. Dám cả lòng tin cậy bổn đạo ta nhờ việc phước đức ấy mà đặng ơn trọng Đức Mẹ phù hộ giữ đạo và chết lành, vốn phép đọc đi đọc lại kinh lạy Cha và kinh kính mừng, thì từ thuở lâu đời trong Hội thánh quen giữ, mà phép ta giữ bây giờ thì nhờ ông thánh Dôminicô lập y như Đ. C. Bà bày tỏ cho người xưa, khi người lo trừ phe lạc đạo. Đức Giáo Tông Lêô thứ XIII, đến cuối đời thứ XIX đã ra yết thị khuyên bảo bổn đạo siêng đọc kinh lần hột chuỗi Môi khôi mà đỡ Hội thánh trong cơn túng ngặt nhiều kẻ nghịch thù xông phá. Người lại dạy thêm một câu vào kinh cầu Đ. C. Bà mà rằng : Nữ vương cai rất thánh Môi khôi, cầu cho chúng tôi. Sau hết người lại định làm lễ Đ. C. Bà môi khôi cách trọng thể và định cho cả tháng 10 tây nên tháng Đ. C. Bà môi khôi, mọi người mỗi ngày lần hột một chuỗi 50 và đọc thêm kinh

cầu Đ. C. Bà và kinh Thần lạy ông thánh Giude. 15 sự mầu nhiệm chia ra ba phần, 5 sự vui, 5 sự thương và 5 sự mừng : ai ai trong bổn đạo đã thuộc biết chẳng cần chi phải kể lại làm chi, miễn là chăm suy đến lời đọc đầu hết mỗi chục và thật dốc lòng giữ như lời ấy bảo khuyên.

Kinh nguyên.

Lạy Chúa đã cho Con một Chúa xuống thế chịu nạn và sống lại mà sắm phần phước về phần rỗi đời đời, cho chúng tôi đặng nhờ, xin cho chúng tôi, đang lần hột chuỗi mối khởi rất thánh Nữ đồng trinh Maria mà gẫm suy những sự mầu nhiệm ấy mà noi gương, hầu đặng hưởng phước Chúa hứa cho kẻ giữ cho trọn. Nhơn v. v..

2 Octobre

LỄ CÁC THÁNH THIÊN THẦN GIỮ MÌNH NGƯỜI TA.

Hội thánh lập lễ nầy cho bổn đạo đội ơn Chúa, khấng sai Thiên thần binh vực người ta, mỗi người mỗi nhờ có đấng Thiên thần gìn giữ che chở cho khỏi những sự hiểm nghèo xác hồn. Vậy ta cũng có lòng tạ ơn

Thiên thần giữ mình ta từ thuở ban sinh cho đến rày những giúp đỡ bàu chữa chẳng rời. Đ. C. G. trong lời Evang đọc trong ngày nầy phán tỏ về Thiên thần phù trợ con trẻ mà rằng : những Thiên thần thấy mặt Cha cả trên trời chẳng khi nào đừng. Ông thánh Gioang Kim-khẩu nương lời ấy mà quyết hẳn thật mỗi người mỗi có Thiên thần giữ gìn. Bổn đạo đời nào cũng bền vững tin, ai ai dầu kẻ ngoại đều có Thiên thần Chúa sai khiến giữ mình. Khi ông thánh Vêrô nhờ Thiên thần đem ra khỏi tù rạc mà sang đến nhà mẹ ông Gioang Marôcô, vừa gõ cửa kêu thì kẻ ở trong nghe tiếng ông thánh Vêrô lấy làm lạ mà rằng : không phải người, thật là Thiên thần người. Ây vậy xưa rày bổn đạo tin mỗi người có Thiên thần phù hộ ; Đ. C. T. cho Thiên thần hộ thân mọi đàng, đỡ lấy như mẹ bồng đỡ con, dắc díu cho khỏi vấp phải đá, là cho khỏi sa phạm tội lỗi mà phải khốn, nhứt là phần hồn. Ây Chúa đoái thương ta thì làm vậy. Chúa khiến sai đấng cao sang đến hầu chúng tôi là đứa phàm phu hèn hạ. Lạy Chúa, Chúa thương loài người đến đỗi nào mà cho thần cận thận Chúa trên trời xuống thế hộ thủ chúng tôi. Nào ai kể xiết các ơn Thiên thần giúp đỡ ta hằng ngày chẳng khi nào hở. Biết

mấy tội ta khỏi phạm vì Thiên thần soi trí giục lòng ta giữ mình sửa nết? Biết mấy sự gian nan phần xác, ta cũng lánh khỏi bởi Thiên thần phù trì bảo hộ? Thiên thần đưa dân Isarae ra khỏi nước Egíptô chẳng còn làm tôi nữa và đem đàng đến nước đất Chúa hứa cho. Thiên thần hộ thủ bà Giudít lo việc cứu lấy dân Isarae, và ông Tôbia con trẩy sang phương xa xuôi. Thiên thần hủy diệt đạo binh vua Sennacherib đang trùng vây thành Giêrusalem mà cứu chữa dân Giudêu và vua Ezechia khỏi kẻ nghịch lướt thắng. Thiên thần giữ ông Đanie đang ở trong hầm sư tử, và lo đem đồ ăn cho người. Kể sao cho cùng những ơn Thiên thần giúp cho người ta! Ta mắc ơn trăm bề mà sao không đem lòng báo trả? Trước là cung kính, hằng nhớ mình có đấng Thiên thần ở cùng thâu đêm ngày chẳng hề lìa, nên ta ở dễ dặt chẳng nên lỗi phép đều gì, huống chi là chẳng nên làm sự tội tình trước mặt người. Sau lại cám tạ ơn người xem ta hằng ngày giữ ta ban đêm: đừng bạc ngãi quên bỏ mà mang tội bất hiếu. Còn phải hết lòng cậy tin kính mến, năng xin nhờ người đỡ vớt trong cơn ngặt hiểm nguy thế, than lời vắn vỏi rằng: thân lạy Thiên thần, xin cứu lấy tôi cùng! Nếu ta hằng nhớ Thiên thần hộ thân ta

luôn thì biết mình đặng vững lòng cậy trông chẳng khiếp sợ sờn lòng là thể nào. Thiên thần chí mấm binh vực cứu chữa ta mọi đàng, lại mạnh thế và trung tín ngăn trừ những sự trắc trở những kẻ thù nghịch, thì ta lẽ nào còn sợ hãi thối chí sao! Vậy ta hãy dùng một khắc ngày nầy mà thân lạy đức thánh Thiên thần giữ mình ta bấy lâu nay; hãy cám đội ơn người đã giúp cả xác hồn; ta xin người từ nầy sấp đi cũng khấng che chở bảo hộ ta luôn, và hứa mình hết lòng theo ý vưng phục người luôn.

Ông Tôbia con xin cha mình đành lòng cho nửa phần gia tài mà báo trả ơn kẻ đem đàng đi về chẳng phải nao, huống chi là ta phải có lòng báo ơn trả nghĩa cho Thiên thần hộ thủ vực đỡ ta từ bình sinh đến rày biết mấy nỗi mà kể cho cùng.

Lo'i nguyên.

Lạy Chúa phép tắc vô cùng hằng có đời đời. Chúa lòng lành vô lượng vô biên, kể từ mẹ hoài thai thì Chúa đã khấng cho thiên hạ đều có Thiên thần hộ thủ, xin ban ơn cho tôi trót đời cung kính mến yêu vưng phục Thiên thần giữ mình tôi, hầu nhờ ơn trên và Thiên thần bàu chữa, đặng gặp mặt Chúa trên nước Thiên đàng, và sum hiệp cùng các đấng Thiên

thần hưởng phước thanh nhàn đời đời chẳng cùng. Thân lạy đức thánh Thiên thần xin bình vực đang cơn giao chiến kẻo phải ám đạo lạc trầm luân khốn nạn đời đời.

Ban đầu làm lễ thì đọc rằng : thân lạy các thánh Thiên thần cao quờn mạnh thế, vừa nghe lịnh trên khiến dạy liền vưng cứ thi hành, xin hãy chúc tụng khong khen Chúa cả sáng. Còn lời rằng : hỡi linh hồn tôi hãy dùng hết tài năng tâm tình mà ngợi khen danh Chúa cả sáng.

(TRONG NGÀY LỄ Đ. THÁNH MINHGHÊ.)

Kinh nguyên.

Lạy Chúa là đấng chế chẳm chức phận Thiên thần và người ta một cách diệu kì tốt lành, xin đoái thương cho những đấng hầu hạ Chúa trên trời xuống ơn phù hộ chúng tôi đang sống dưới thế. Nhơn vì, v. v...

Kinh nguyên.

Lạy Chúa, Chúa đã khấng phòng diệu khiến sai các thánh Thiên thần xuống hộ thủ chúng tôi, xin nhậm lời chúng tôi nguyện, hầu cho chúng tôi nhờ ơn các đấng ấy che chở bình vực luôn, và đặng sum hiệp cùng phò đấng ấy đời đời kiếp kiếp. Nhơn vì, v. v..

Giai lo'i Evang.

Môn đệ Đ. C. G. thấy ông Vêrô có thân thế hơn thì sinh lòng ganh ghẻ phân bì, nên đem nhau đến cùng Chúa mà thưa rằng : lạy Thầy xin cho biết ai trổi hơn trong nước Thiên đàng. Đ. C. G. thấu suốt ý lòng môn đệ mình mà muốn trừ tính hư đi thì kêu ngoắt con trẻ ở gần đó lại, đoạn phán dạy rằng : muốn vào nước Thiên đàng phải có lòng khiêm nhượng thật thà như con trẻ nầy. Ai ăn ở nhỏ nhoi hạ mình xuống như con trẻ, thì nấy đặng ngồi bậc cao sang trên trời. Ta lấy đó thì biết nhơn đức khiêm nhượng rất cần kíp là dường nào.

Đ. C. G. đe phạt nặng những kẻ làm gương xấu mở đàng cho kẻ khác phạm tội. Kia thế tục rất đỗi gian ác, nên Chúa phán chỉ rằng : đâu cho khỏi gương mù ? mà Người lại thêm lời rằng : tội ấy trọng lắm, đáng cột cối đá vào cổ quăng ném xuống đáy biển cho khuất mất đi những kẻ ngang ngược làm gương xấu cho kẻ non lòng tuổi trẻ thật thà noi theo hoặc bởi lời nói hay là việc làm quyến dụ dỗ dành phạm tội.

Chúa phán lời ví dụ rằng : dầu cho ai thân cận thân thuộc như tay chơn con mắt mà sanh gương mù về đàng tội, thì thà chặt tay

chơn và khoét con mắt ấy đi, bất kì là bên hữu bên tả, vì bớt cánh tay, bớt ống chơn, bớt con mắt mà đặng lên Thiên đàng, thì còn hơn là còn trót cả mình mà sa xuống địa ngục.

Ta phải kính sợ Thiên thần rất cao thiêng hộ thủ người ta mà nắm giữ mình, đừng hở chút hơi làm gương xấu xui khiến ai về đàng tội lỗi. Thường ta biết kiêng nể kẻ có quờn cao chức cả phụ trợ binh vực ai, thì là chẳng dám nhiều hại người ấy, huống chi là phải sợ phép những đấng cao phẩm châu chực Chúa muôn đời, sẽ báo thù mưu dữ ta dỗ dành con bàu chủ người sa phạm tội lỗi.

28 Octobre

Lễ hai Ô. Th. tông đồ Ximong và Thadêu.

Hai ông thánh nầy vốn anh em ruột, con ông Clêôphas, cũng là nội dòng bà con Đ. C. G. Sử ký Hội thánh thuật lại về ông thánh Ximong giảng đạo nơi xứ Egýptô cùng các nơi lân cận, còn ông thánh Thadêu giảng dạy trong những xứ Palestina, Syria, Mesopotania, Armenia. Cả hai ông thánh ấy gặp nhau trong xứ Persia mà đang ở đó chuyên việc tông đồ

thì phải tay kẻ dữ mà tử vì đạo. Ông thánh Thadêu còn tên là Giuđa. Người chép thơ Hội thánh kết vào sách Sấm Truyền mới.

Kinh dân vào lễ.

(*như lễ ô. th. Andreas. 30 Novembre.*)

Lo'i câu.

Lạy Chúa đã cho chúng tôi nhờ hai ông thánh tông đồ Ximong và Giuđa dẫn cho biết thánh danh Chúa, xin ban ơn thêm lòng đạo đức kính lễ hai đấng thánh đặng hưởng phước vinh hiển vô cùng, và xin vì lòng sốt mến châu lễ cho nên, đặng tấn ích về phần rỗi chúng tôi. Nhơn vì, v. v.

Giai lo'i Bài tho'.

Ơn Chúa phân phát cho mỗi người đều đặng khác nhau, tùy ý Đ. C. T. dự định. Đừng ai phân bì ganh gổ ai: Chúa ban hơn kém cho vừa xứng bổn tính và cho hạp dấng bậc phận sự mọi người dùng cho nên. Còn lời trưng kinh thánh về Chúa rằng: « Người đã thăng lên cao, đem kẻ giam cầm theo mình và ban bố ơn phước cho thiên hạ », thì chỉ là Đ. C. G. thăng thiên, đem các thánh tổ tông ở nơi Lâmbô lên trời theo người cùng cách mười ngày sau lại cho Đ. C. T. T. xuống ban ơn cho thiên hạ.

Chúa đã hạ mình xuống đến bậc rốt hèn hiện hình như tôi tớ và chịu chết trên cây hình khổ, nên đã đặng Đ. C. Cha nhắc lên bậc cao trên hết, có phép tắc quản hay trên trời dưới đất. Người dùng phép tắc ấy mà phân phát ơn phước cho kẻ Người chọn làm tông đồ, tiên tri, thánh Sử, thánh sư, dầu mục trong Hội thánh, để dẫn người ta chuyên việc phần rỗi cho nên, cùng cho Hội thánh thạnh trị một ngày một hơn. Xin Chúa đoái thương kẻ lạc đàng chính lộ, hầu cho rộng đạo mở ra, và cho nhiều kẻ ngoại đặng ơn khai quang ra khỏi chốn tối mù lầm lạc, mà vào nơi thảnh thơi sáng láng phàn biện hư thật mà rỗi linh hồn.

Nương lời Evang có năm ba lẽ dạy giải sau nầy, xem suy các thánh tông đồ chịu bắt bớ cũng một thể như Đ. C G. là thầy phó dấng ấy, thì ta lấy đó cho vững lòng chịu khó chịu cực, chẳng thua buồn rủn chí khi phải lời thiên hạ biếm chê, cùng phải tay người ta bắt bớ hành hạ. Đ. C. G. là thầy ta cùng là tướng ta, há dễ ta muốn chẳng in khuôn cho rập như thầy như tướng sao? Lại càng nhiều dều gian ngược mà phải chịu ở đời thì càng đem lòng cậy về phần rỗi, vì cứ một đàng vác thánh Giá theo Chúa mà chớ, dẫu cho thiên hạ làm trăm ngàn sự khốn cực đày xất ta, miễn là ta nhờ

ơn Chúa phù hộ thì chẳng kể là hoạn nạn thật, lại nhờ đó mà thêm công linh, hiệp cùng Chúa, là đấng mai sau sẽ cứu lấy ta và cho hưởng phước thanh nhàn vô cùng.

Đ. C. G. giảng dạy mà còn nhiều kẻ làm ngơ làm điếc, thì rày lại các đấng thay mặt người mà giảng dạy mà thấy đô hội kẻ ngảnh mặt chẳng chịu theo lời giáo huấn dẫn giải, thì cũng chẳng ngã lòng, một cứ việc bổn phận cho trọn niềm, ắt thì chẳng lỡ phần thưởng đã hứa cho kẻ trung ngãi giữ theo chức phận đã nấy phú cho, khi lãnh việc chăn giữ con chiên Chúa.

Đ. C. G. trách quyết người Giudêu không lẽ chữa lỗi mình đặng rằng :« không biết», vì có những phép lạ Người làm đều làm chứng Người thật là đấng Cứu Thế. Nên nó mắc tội nặng hơn, vì chấp nhứt cứng cỏ. Khác chi như kẻ bịt con mắt mà chữa mình rằng : không thấy. Những kẻ mê muội đắm say tính hư nết xấu, chẳng chịu lẽ đạo, chẳng giữ điều răn, thì cũng mắc tội như người Giudêu vậy. Vã biết mấy kẻ trong dân ngoại cũng nhìn đạo thánh là đàng chính lộ, song cứ thói tin vợ thờ quấy, những rằng: « phải một thể một dàng như tổ tiên, kẻo ra đều bất hiếu bất ngãi », chẳng màng đến lẽ rằng: tổ tiên lầm lạc thì nào có đành cho con cháu cũng dọa lạc duồng

theo mình sao? Phải chi nó theo lương tâm dẫn chỉ nẻo ngay đàng thật, thì chẳng phần lẽ hằng đâu?

Đ. C. G. trách người Giudêu rằng: « đã ghen ghét mà vô cớ tích trở phản nghịch ». Lời ấy Chúa cũng trách hết thảy mọi kẻ có tội. Chúa xuống ơn xuống phước cho ta mọi bề hai phần xác hồn, ngày nào buổi nào giờ nào cũng có ơn Chúa tràn đến ta. Có lẽ nào ta còn cả gan dám làm mất lòng người. Thật là vô cớ tích mà ta phản nghịch Chúa.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. G nhơn lành vô cùng xin đốt lửa kính mến trong lòng chúng tôi, hiệp chí thiết cùng Chúa, và đem lòng thương người ta, chẳng hề hềm khích ghét thù, một nhớ mình là tôi tớ Chúa, môn đệ theo chơn Chúa, cam lòng chịu cực chịu khó bắt bớ ở đời nầy: xin giúp linh hồn cho vững cứ nhịn nhục theo thánh ý Chúa mọi đàng, và ở thuận hoà cùng mọi người cho đến chết.

Lễ các thánh Nam nữ.

Hội thánh lập lễ nầy có ý tán tụng ngợi khen Chúa rộng thương các thánh, lại có ý mầng khen các đấng ấy ân cần lo làm sáng danh Chúa mà để gương việc phước đức cho ta soi bắt chước, và nên quan thầy cầu thay cho ta nhờ. Các thánh đông dấn hằng hà sa số, ta không lẽ tôn kính riêng mỗi một đấng cho xiết, nên Hội thánh mời ta dùng trong ngày lễ nầy mà tôn kính chung cho trọn niềm với các đấng ấy. Hội thánh còn có ý nhờ đông kẻ làm quan thầy cầu giúp trước mặt Chúa cho ta đặng ơn trên nhậm lời ta kêu xin. Vã trong mấy ngàn vạn đấng thánh ở đời, Nam nữ, đủ các bậc, thượng trung hạ, giàu sang, khó hèn, niên ấu, xuân niên, già cả, đều làm gương cho chúng tôi đặng noi theo, thì Hội thánh nhắc lại trong ngày nầy giục lòng ta dõi theo đặng tới một nơi thanh nhàn sum hiệp cùng các đấng ấy.

Lập ngày lễ nầy ban đầu là tại thành Rôma, đời Đ. Giáo Tông Bônifaciô thứ 4, khi người đổi chùa thờ các bụt, mà làm phép trở nên nhà thờ để tôn kính Đ. C. Bà và các thánh tử vì đạo, và dạy mỗi năm mỗi phải giữ. Mà đến sau có Đ. G. Tông Gregorio thứ 4 xét có nhiều nơi giữ

lễ ấy mà tôn kính các thánh thì lại ra sắc khiến cả và Hội thánh mỗi năm giữ chính ngày nầy.

Kinh dân vào lê.

Chúng tôi hãy hiệp một ý mà vui mầng dưng lễ tôn kính các thánh Nam nữ ; Thiên thần cũng đồng vui mầng trong lễ cả nầy, mà tán tạ khong khen Con một Đ. C. T.. — Còn lời rằng : hỡi kẻ nhơn lành hãy hứng lòng khong khen Chúa, kẻ ngay lành rất nên đồng hiệp khen ngợi Người !

Lo'i câu.

Lạy Chúa phép tắc vô cùng hằng có đời đời ; Chúa đã ban cho chúng tôi đặng kính mừng tôn trọng những công nghiệp mọi vì Thần Thánh trong ngày lễ hôm nay ; xin Chúa nhậm lời Các Thánh mà ban cho chúng tôi đặng tràn trề ơn Chúa thương đoái. Vì công nghiệp vô cùng,. v. v..

Giai lo'i Bài tho'.

Ông thánh Gioang chép sách điềm chỉ sự mầu nhiệm hậu lai trong Hội thánh. Người thấy điềm lạ, có Thiên thần làm dấu phân biện kẻ lành rẽ ra khỏi kẻ dữ cùng cho khỏi lâm nạn hòng đến, mà kể lại trong các dòng

dỗi có nhiều kẻ đặng rỗi, song số kẻ đó cũng có chừng. Còn kẻ trong vạn dân mà đặng trở lại đạo và dặng phần rỗi thì hằng hà sa số kể không xiết. Ông thánh Gioang lại thấy trước toà Chúa ngự cùng trước mặt cao dương, nghĩa là trước mặt Đ. C. G., thì cũng đô hội kẻ mặc áo trắng trẻo và tay cầm nhành lá, chỉ sự khởi hoàn, ấy là những kẻ thành lòng giữ đức tin ăn ở thanh sạch, lướt thắng cơn bắt bớ cơn cám dỗ, năng rửa sạch mọi bợn nhơ tội lỗi, mà đặng vinh hiển khởi hoàn lên trời hưởng thanh nhàn vô cùng. Ta nương đó giục lòng ăn ở đạo đức trọn lành, cho đặng sum hiệp cùng phô dấng ấy trên nước Thiên đàng.

Giai lo'i Evang.

Đọc lời Evang thuật tám mối phước thật, vì Hội thánh có ý chỉ các thánh Nam nữ cứ đó như mấy bậc thang mà trèo lên nước Thiên đàng. Ta muốn hiệp vầy các thánh trên cõi thọ, thì cũng phải cứ mấy bậc thang ấy mà lên.

Giải năm ba lễ về tám mối phước thật.

1º Ai có lòng khó khăn, ấy là phước thật, vì nước Thiên đàng là của mình vậy.

Có lòng khó khăn thì là những kẻ ở như các thánh tông đồ bỏ của đời ăn ở khó khăn

theo chơn Chúa, cùng những kẻ đã bị họa tai mắc người gian lận, mất của, phải thiệt thòi, mà cam lòng chịu phú mặc thánh ý Chúa, chẳng phàn nàn, một ở bằng tịnh nhịn nhục ; lại kẻ đành phận bậc mọn chẳng đua phen kẻ giàu, chẳng ăn nói tráo trở cho đặng sắm của ; lại kẻ giàu mà không để lòng dính bén theo của, một dùng của mà làm việc phước đức theo thánh ý Chúa. Mà nhứt là kẻ nhìn mình hèn mọn trước mặt Chúa, những yếu đuối phải tìm đến ơn Chúa mới có lẽ cậy đặng lo nên việc bổn phận mình.

2o Ai hiền lành, ấy là phước thật, vì chưng ngày sau đặng đất trên trời làm của mình vậy.

Hiền lành thì dầu gặp phải họa tai, song chẳng nao lòng phàn nàn trách trời đất, cùng chẳng năn nỉ rằng : sao Chúa để mình lâm nạn vậy ? Hoặc bởi người ta hành hạ bắt bớ làm cực thể nào thì cũng chẳng giận hềm thù hờn ghét ai, một trả ơn cho mà thôi. Trước sau những ở bằng tịnh bền đỗ phú mặc thánh ý Chúa mọi bề. Làm vậy đã đáng hưởng đất trên trời làm của mình, là phần phước hiền vinh đời đời.

3o Ai khóc lóc, ấy là phước thật, vì chưng ngày sau đặng vui vẻ vậy.

Nói về kẻ khóc lóc chẳng phải có ý chỉ kẻ

than khóc bà con thân thích đã mất, hay là than tiếc của đã tan đi tủi thân lâm nạn, một chỉ kẻ đau buồn vì đã mất lòng Chúa, cùng vì nhiều người phạm tội làm tới danh Chúa, nên đô hội kể lâm khốn nạn đời đời. Tội lỗi ấy là thật cớ sự đáng cho ta sa nước mắt vì có một sự tội là sự dữ làm hại hồn xác đời nầy và đời sau không cùng.

4o Ai chịu đói khát vì đạo ngay, ấy là phước thật, vì chưng ngày sau đặng no đủ vậy.

Đói khát vì đạo ngay là chỉ lòng sốt sắng, tập rèn nhơn đức ở khiêm nhượng nhơn hiền, kính Chúa yêu người, nắm giữ phép công bình chẳng gian lận của ai, ăn năn đền tội cho nên, v. v. Chăm lo về đàng ấy như kẻ đói khát chăm lo đến của ăn uống, thì sẽ đặng ơn Chúa cho phỉ nguyền nên trọn lành

5o Ai thương xót người, ấy là phước thật, vì chưng ngày sau Đ. C. T. lại thương mình vậy.

Ta muốn cho nhờ lòng lành Chúa thương thì có sẵn phương rất tiện cùng rất dễ dùng là ta phải lấy lòng thương người ta. Thiếu chi kẻ tới lui cùng ta mà mở dịp cho ta đem lòng thương xót! Chớ thì ta chẳng lẽ chữa mình đặng rằng: « không có ơn Chúa thương đến ta », một có lẽ trách mình không thèm dùng phương đã sẵn cho đặng ăn mày ơn Chúa

thương.

6o Ai giữ lòng sạch sẽ, ấy là phước thật, vì chưng ngày sau đặng thấy mặt Đ. C. T. vậy.

Lòng sạch sẽ là giữ ơn nghĩa thánh đã đặng khi chịu phép rửa tội, và chẳng những là kiêng lời nói việc làm về đàng trái, lại cũng chẳng lòng động lòng lo về đàng ấy ; những chăm tìm đến Chúa trắn tríu lấy người luôn, thì dầu cho đang buổi ở đời nầy cũng đặng hưởng phần phước, ơn soi sáng biết nhìn Chúa trong linh hồn, và đặng an nhàn thảnh thơi như nếm chút mùi phước thanh nhàn sẽ đặng gồm no trên trời, xem tỏ mặt Đ. C. T. sáng láng vui vẻ vô cùng.

7o Ai làm cho người hoà thuận, ấy là phước thật vì chưng ngày sau gọi là con Đ. C. T. vậy.

Đ. C. Cha là căn bổn sự bình an ; Đ. C. Con xuống thế ra đời cho thỏa công bình Chúa mà nên sự an hoà ; lại Đ. C. T. T. là mạch chảy ơn đức mến hoà nhã thuận tình : nên kẻ làm cho trong họ, làng xóm, nhà cửa, bà con, cùng người quen thuộc, người gần xa, đều đặng hoà thuận thì rất đáng gọi là con Đ. C. T. mà chớ. Vã những kẻ làm sinh phe đẳng trong anh em cùng người bổn xã kình địch giành tranh nhau, thì lại đáng gọi là con ma quỉ nữa.

8o Ai chịu khốn nạn vì đạo ngay, ấy là phước

thật, vì chưng ngày sau đặng nước Thiên đàng là của mình vậy.

Chịu bắt bớ, chịu khinh dể, cười chê nhạo báng, chịu cực khổ ,vì nắm giữ đức tin, ăn nói ngay lành, đạo đức sốt sắng, nết na đức hạnh, nhịn nhục bền đỗ, và cam lòng, lại vui lòng chịu theo gương các thánh : ấy là phước thật, đáng hưởng phước hiển vang trên nước Thiên đàng. Hãy nhớ lời kinh thánh rằng : ai noi theo Đ. C. G. nấy sẽ phải chịu bắt bớ như người.

Lo'i giuc long.

Nhà nước Đ. C. T. trên trời là những nhà phước lộc ngàn trùng, tôi cả lòng mơ ước ngóng trông cho đặng lên đó ngụ an luôn, đời đời chẳng cùng. Tôi xin cam lòng chịu mọi sự khốn khó Chúa để tôi gặp phải ở đời. Tôi xin hết lòng làm tôi ngay, con thảo cho sáng danh Chúa mọi đàng. Xin xuống ơn giúp cho tôi bền vững giữ lo phân rỗi, ở khó khăn trong lòng, ở khiêm nhượng, ăn năn thống hối, giữ mình sạch sẽ, thương người ta như mình vậy, ở thuận hoà cùng mọi người, nhịn nhục chịu khó đồng hiệp theo các thánh ở đời, cho đặng sum hiệp cùng phó đấng ấy trên trời.

LỄ CÁC ĐẲNG.

Ngày nầy mỗi năm nhắc lòng nhớ đến kẻ đồng đạo người một nước một nhà một họ, cùng tạ ông bà cha mẹ anh em chị em bà con, người thân thích kẻ thân quyến bạn hữu quen biết, hết thảy đã qua đời, đặng phần phước rồi linh hồn, mà còn phải bồi đền tiền khiên trong lửa luyện tội. Ông thánh Aocuxitinh cứ lời Đ. C. G. phán đoán kẻ có tội, dầu đời nầy dầu đời sau, cũng không tha, mà luận rằng: có tội chẳng tha ắt thì cũng có tội tha, mà tội tha trong đời sau ấy là những sự lỗi phải đền trong lửa luyện tội. Bởi đó cho nên quyết rằng: có lửa luyện tội. Vốn trên nước Thiên đàng và trong địa ngục không thế đền vì tội, nên có chốn khác để luyện sạch linh hồn kẻ còn mắc sự lỗi và phần phạt tạm khi qua đời. Dầu trong đạo cũ là đạo Giudêu thì cũng có dưng lời cầu nguyện cùng việc phước đức cầu cho kẻ qua đời và kẻ ngoại cũng kỳ yên chạp miễu vì ngờ là ông bà đặng nhờ đó. Còn

trong Hội thánh từ đầu hết truyền sự cầu nguyện, dưng công nghiệp Đ. C. G., Đ. Mẹ và các thánh cùng công việc mình cho các đẳng. Trong lửa luyện tội chịu cực: một là vì chẳng đặng thấy mặt Chúa; hai là vì phải khổ hình lửa, khổ hình ấy in như khổ hình địa ngục mà khác vì luyện sạch linh hồn, còn lửa địa ngục là hình phạt luôn đời chẳng cùng. Vậy cầm hình khổ trong lửa luyện tội khốn cực khó chịu hơn mọi cực nạn khổ ở đời gồm lại mà sự cực nầy, cũng còn kém hơn sự cực vì chẳng đặng xem thấy mặt Đ. C. T. sáng láng vui vẻ khoái lạc vô cùng. Hẳn thật khi linh hồn trút ra khỏi xác thì rõ biết Chúa căn nguơn mọi sự lành mọi sự tốt mọi sự phước, thanh nhàn vô lượng vô biên, nên hết sức hướng chìu về Chúa ước ao mến mộ tận tâm tận lực thà chịu mọi hình khổ hung dữ, chẳng thà lìa Chúa bao giờ nữa. Giả như ở lửa luyện tội mà thấy đặng mặt Đ. C. T. ắt thì chẳng kể khổ hình là gì nữa.

Ta giúp đặng các đẳng giảm bớt phần phạt tạm lại cứu ra khỏi nơi luyện ngục ấy nhứt là gởi lễ Misa nhờ công nghiệp Đ. C. G. đền vì tội lỗi thiên hạ. Từ thuở đời các thánh tông đồ đã phân định hễ làm lễ Misa thì có lời cầu cho kẻ qua đời, như anh em thấy đang

buổi xem lễ khi thầy cả chắp tay lại sau nửa mùa. Lời giảng kinh lễ cũng cho anh em rõ hiểu. Ta còn thế giúp đặng các đẳng là khi dưng lời cầu nguyện và nhờ phép ân xá đại xá nên nhường lại cho các đẳng.

Kinh thánh có lời bảo rằng : cầu nguyện cho kẻ qua đời đặng đền tiền khiên thà rất ý lành. Người Giudêu xưa theo luật cũ cứ lời ấy mà giúp các đẳng linh hồn lại gởi tiền bạc đến nhà thờ xin dâng của lễ tế cùng dâng lời kinh nguyện cho các đẳng nhờ khỏi phần phạt. Cũng còn thế đỡ giúp các đẳng là ăn chay, làm việc phước đức, bố thí có ý đền vì tội khiên như đã có tích trong Sấm Truyền cũ doãn về bổn đạo thuở ấy quen làm.

Ta lo cứu giúp các đẳng linh hồn : 1o vì lòng kính mến Chúa, cùng theo thánh ý người muốn cho các linh hồn luyện sạch bợn nhơ tội lỗi cho khỏa phép công bình và cho chóng lên trời, hưởng mặt người. 2o vì lòng thương các đẳng linh hồn là con cái Chúa hiếu thảo người, cùng là những anh em họ hàng quen thuộc một làng, một nước, một đạo với ta. Hoặc kẻ ấy đang chịu luyện hình vì bởi ta làm cớ sự lâm khốn ấy chăng. 3o có ý dự phòng cho ta khi qua đời mà còn mắc phần phạt đền chưa kịp thì Chúa vì sự ta giúp các

đẳng mà tha phần phạt ấy. Còn các đẳng đã nhờ ta cứu giúp thì cũng chẳng quên ơn mà cầu xin Chúa xuống phước thương rộng lượng với ta.

Trong bữa nầy bổn đạo đồng hiệp một lòng dâng kinh nguyện, việc phước đức cùng lễ Misa cho các đẳng cả và Hội thánh. Nhưng vậy cũng lo nguyện cầu riêng cho cha mẹ bà con cùng kẻ làm ơn cho chúng tôi, lại cho các linh hồn đẹp lòng Chúa hơn, cho những linh hồn ở lửa luyện đã lâu hơn cùng chịu khổ hơn, cho những kẻ đã hòng đền đủ, cho những kẻ bởi ta mà phải cực lửa hình ấy, cho kẻ cậy nhờ ta cứu giúp, cho kẻ ta đã làm mất lòng hay là đã làm mất lòng ta.

Còn phần ta khi suy những lẽ dạy về lửa luyện tội, thì phải giục lòng kịp lo đền vì tội lỗi ta, vốn đã tha trong toà mà còn phần phạt phải đền, nên dâng việc phước đức hằm mình kinh nguyện, mà ăn mày ân xá đại xá, đang còn sống, cho sau khỏi đền bồi trong lửa hỏa hào ấy. Làm vậy cũng là noi gương các thánh quen làm đang ở đời. Ta lại phải ân cần lo chẳng những là chẳng phạm tội trọng lại lánh sự tội nhẹ nữa mà nhớ lời kinh thánh đe rằng: dầu một lời nói hư từ thì cũng chẳng tha không một nghiêm tra bắt bồi đền mà chớ.

Kinh dân vào lễ.

(*Cũng là kinh dẫn vào các lễ mổ.*)

Lạy Chúa xin cho các đẳng linh hồn đặng nghỉ ngơi đời đời và cho hưởng mặt Chúa sáng láng chẳng khi nào rời. — Còn lời rằng: ca hát thánh vịnh khâm kính cho đáng Chúa trên núi Sion và khẩn nguyền người trong Giêrusalem, ở đó Chúa nhậm lời tôi nguyện và bất kì ai đều đến kính lạy.

Lo'i câu.

Lạy Chúa, là đấng tạo dựng cứu chuộc, các kẻ tin xin cho linh hồn nam nữ tôi tớ Chúa đặng ơn thứ tha các tội lỗi mà nhờ lượng rộng Chúa đoái thương vì lời gắn vó nài xin lòng nhơn lành Chúa là đấng.

Giai lo'i Bài tho'.

Bài thơ nầy rằng: ông thánh Phaolô gởi cho bổn đạo Côrinthô. Hỡi anh em nay tôi cho hay đều mầu nhiệm là chúng tôi vốn hết thảy sống lại mà chẳng hết mọi người đều biến đổi đâu, vừa nháy mắt bổng có loa thổi ngày sua hết, quả thật có loa thổi kêu kẻ chết sống lại, toàn mình nguyên thân, thì ta sẽ biến đổi, là thân mình hay nát sẽ đổi tính, chẳng còn hư nát, hay chết mà khi ấy chẳng còn chết nữa. Lúc tính hay chết đổi ra tính chẳng

còn chết nữa; thì nên ứng nghiệm lời kinh thánh chép rằng: chết đã bại trận mất rồi. Chết còn trận đâu mà còn mũi giặc, mũi giặc sự chết, thì là tội chúc, và điều luật làm cho nên tội. Cám đội ơn Chúa cho chúng tôi nhờ Đ. C. G. Khirixitô mà thắng trận.

Giai lo'i Evang.

Con Đ. C. T. mặc bổn tính loài người ta, sáng láng oai linh ngự toà thẩm phán, cho mọi người thảy đều mắt thấy, tai nghe Đ. C. Giêgiu đặng quờn thẩm phán làm vậy vì công nghiệp Người xuống thế ra đời chịu nạn chịu chết cứu chuộc người ta.

Kinh dâng — Lạy Đ. C. G. Khirixitô là vua vinh hiển xin cứu linh hồn các kẻ tin đã qua đời đều đặng khỏi phần phạt luyện ngục thẳm sâu, xin cứu khỏi miệng sư tử, khỏi việc u ám; lại xin cho đức thánh Minhghê cầm cờ dẫn đến chốn sáng láng linh thiêng như lời Chúa phán hứa cho ông Abaraham và miêu dệ người. Lạy Chúa, chúng tôi xin dâng của lễ và lời cầu nguyện khen ngợi Chúa, Chúa nhậm lấy cho các đẳng linh hồn chúng tôi nhớ trong ngày nầy, đều đặng nhờ ơn Chúa thương mà qua khỏi chốn tử hình đặng sang đến chốn hằng sống, như lời Chúa phán hứa cho ông Abaraham, và miêu dệ người.

LỄ Đ. C. BÀ PHÚ MÌNH VÀO ĐỀN THÁNH.

Theo lệ đạo củ cha mẹ phú dâng con cái ở tại đền thánh hoặc tạm năm bảy năm, hoặc trót đời: như bà Annà mẹ tiên tri Samuel phú dâng con vào đền thánh như lời đã khấn xin Chúa cho đặng sinh con. Ông thánh Giuakim và bà thánh Annà, cha mẹ Đ. C. Bà, cũng đặng sinh con trọn lành theo lời đã khấn nguyền lâu năm; nên cũng noi gương tổ tông mà phú dâng con vào đền thánh. Chính mình Đ. C. Bà, dầu còn tuổi niên ấu mà trí sáng láng linh hồn đầy ơn phước, đã hứng vui hiệp ý cha mẹ phú mình cho Đ. C. T. trong đền thờ Giêrusalem, là nơi rất xứng hạp cho Đ. C. Bà vì xưng người là hòm bia truyền Thiên Chúa, cùng bình châu báu trử Manna lương thực bởi trên trời ban xuống cho thiên hạ hưởng nhờ.

Đ. C. Bà nương ngụ với các người nữ đạo đức ở tại đền thánh, làm việc phước đức, nghe giảng dạy, giúp việc đền thờ tùy phận, dọn mình hằng ngày, nên chính đền thánh Chúa chọn ngự đó, cho thành việc mầu nhiệm Chúa sinh ra đời. Người náu ẩn như vậy cho đến kỳ thánh ý Chúa hẹn cho người làm bạn cùng ông thánh Giuđe, mà trước sau giữ vẹn mình đồng trinh y như Đ. C. T. soi sáng cho

cả hai người ưng hẳn hòi. Khen cha mẹ Đ. C. Bà quảng đại độ lượng phú dâng con rất tốt lành yêu dấu từ thuở niên ấu, mà đành lòng đem vào đền thánh cách lìa mặt con vì lòng kính mến khâm sùng Chúa, nhìn con là của quí báu Đ. C. T. ban cho nên cũng sẵn sàng dâng lại. Hỡi những kẻ làm cha mẹ hãy xem mà bắt chước khi đem con vào nhà thờ chịu phép rửa tội, thì phú dâng con xin Chúa che chở cho nó đừng làm mất ơn trọng phép rửa tội, đã nên con Chúa cùng đền thánh Đ. C. T. T. ngự. Hẳn thật, con cái là của Chúa gởi trong tay cha mẹ phải xem sóc, giữ gìn, dạy dỗ, sửa đang cho thành người ngoan đạo cho sáng danh Chúa, cho rỡ danh Hội thánh. Đ. C. Bà vừa ba bốn tuổi liền phú dưng mình hết lòng làm tôi Chúa, chuyên việc kính thờ cùng việc bổn phận cho bền đỗ chẳng rời. Ta ai nấy đều cũng đã nên con cái Chúa khi chịu phép rửa tội, đã từ chối ma quỉ xác thịt thế gian, quyết mình cứ một bề đạo ngay đức hạnh. Thương ôi! đã quyết làm vậy mà thất lời khấn hứa biết là mấy phen những làm hư tệ tài năng phần hồn, sức lực phần xác vì buông mình theo đàng tội lỗi. Ta còn trông sống bao lâu nữa cho thỏa tình gian tà mà thách cơn Chúa giận phạt ta đang giẫm giạp

nơi bùn lấm tội lỗi, mà không kịp hối cải ăn năn. Hãy giựt mình, hãy thoát khỏi vòng tội khiên, nhớ lời khấn hứa giữ trọn nghĩa cùng Chúa mà trở lại cho kíp kẻo mai mốt phải lỡ phần rồi chăng.

Kinh dân vào lễ. (*như trong lễ Đ. C Bà giữ từ ngày lễ Đ. C. T. T. hiện xuống cho đến mùa Apventô.*)

Kinh nguyên.

Lạy Chúa đã khẳng định Đ. C. Bà Maria trọn đời đồng trinh là đền thánh Đ. C. T. T. ngự, phú dựng mình vào đền thờ trong ngày hôm nay, xin cho chúng tôi nhờ người cầu thay nguyện giúp cho đáng hội hiệp nơi đền đài vinh hiển Chúa trên trời. Nhơn vì, v. v.

Lo'i giuc long.

Lạy Đ. C. Bà Maria đã nên của lễ đẹp ý Đ. C. T. ba Ngôi, xin giúp tôi cho nên của lễ hạp thánh ý Chúa, dầu lòng tư tưởng, miệng nói, mình làm, cho sáng danh Chúa và xứng 14 mối thương người. Xin phù trợ linh hồn tôi chăm lo kính mến Chúa và chuyên việc phần rỗi cho trọn niềm làm con cái Chúa mọi đàng.

Lễ chung các thánh.

Dẫn day sự tôn kính kêu xin các thánh.

Kinh thánh nói về các thánh đặng hiển vang trước mặt Chúa nên ta tôn kính phô đấng ấy rất thậm phải. Tôn kính các thánh là kẻ thân thế cao trọng hấu hạ Chúa, thì thêm sáng danh Chúa chớ không mích việc khâm sùng Chúa đâu, cũng như kính đình thần thì càng tỏ lòng khâm kính hoàng thượng. Tôn kính các thành thì rất đích đáng hiệp lý cùng hữu ích lắm. Phô đấng ấy ở trên trời cao sang hơn các vua chúa ở đời bội phần, những hưởng phước vinh hiển Chúa chí tôn, và có thế thần hơn mọi vua chúa ở đời mà phù hộ cứu giúp chúng tôi. Bởi vậy chúng tôi phải chuyên tâm liệu phương kính tôn cầu xin các thánh thương xem đỡ giúp ta về phần rồi. Ta tôn kính các thánh là tôi tớ trung ngãi thiết nghĩa Chúa, chớ không thờ lạy như kẻ ngoại thờ bụt thần. Các thánh làm bổn mạng quan thầy cầu thay trước mặt Chúa cho ta nhờ mà thôi. Thờ lạy là khi nhìn Đấng chí tôn vô đối, căn bổn càn khôn mọi loài mọi vật, nguồn ơn mọi sự lành, mà xưng mình là vật Chúa dựng nên cùng chịu phép Chúa mọi nỗi mọi đàng. Tôn kính thì là nhìn công nghiệp đấng

nào cao trọng, nhờ ơn Chúa lập công nên hiển danh như kẻ trong nhà nước mông ơn triều đình hiển hách vậy. Đừng cứ sự lạy bề ngoài mà phân biện sự thờ lạy hay là tôn kính khác nhau, một cứ ý chỉ lòng mình làm việc bề ngoài mà thờ lạy hay là tôn kính mà thôi. Tôn kính các thánh thì trước là mầng phô đấng ấy, đặng hiển vinh cao sang gồm ơn phước công linh cao trọng, và cám ơn Chúa xuống phước cho phô đấng ấy đến nỗi ấy. Sau lại ân cần noi dõi theo gương bắt chước mới nên thành đạo hiếu kính. Còn phải sốt sắng giữ ngày lễ các đấng ấy theo ý Hội thánh là làm việc phước đức cho thật, hầu linh hồn ta hứng vui mông ơn Chúa xuống cho xác hồn mà chuyên việc bổn phận mình cho nên và thêm công nghiệp càng mạnh tin cậy mến hơn như đáng kẻ làm con Đ. C. T. Vã tôn kính các thánh có ý cho thêm lòng tin cậy các thánh một lâu một hơn, để nhờ khi ta phải ngặt nghèo bề nào, mà cầu xin các đấng ấy cứu giúp phù trợ ta. Ta quen cầu xin những kẻ ở đời có quờn cao chức trọng có thân thế với bề trên mà làm quan thầy bàu chữa ta, huống chi là nên cầu xin những đấng thánh chầu chực Chúa trên trời rất có thế thần và có sẵn sàng cứu giúp ta đang trôi nổi dưới thế.

Trong kinh thánh rằng : thiên thần thấy kẻ có tội ăn năn trở lại thì vui mầng cùng hay dâng tiến lời kẻ nhợn lành cầu nguyện trước toà Chúa ngự như hương thơm tho xông lên vậy. Chớ thì cũng nên tin các thánh trên trời làm thể ấy, khi hay biết sự ta cầu nguyện như có tích truyền trong Sấm Truyền cũ về hai ông Onias và Jeremias khi qua đời đoạn mà đặng tỏ sự Giudêu phải gian truân cực nạn cùng dâng lời cầu nguyện xin Chúa thương giúp. Vậy ta đem lòng cậy hễ ta than thở cùng các thánh thì phô đấng ấy nghe biết thì liệu cho ta đặng nhờ chẳng sai. Cám tạ ơn Chúa cho chúng tôi nhờ muôn vàn kẻ làm quan thấy bổn mạng cứu giúp trước toà Chúa ngự. Các thánh đang ở đời những thương yêu người ta, huống chi là rày đang ở cùng Chúa trên trời mà rõ thấy hơn khi ở thế nầy những sự túng ngặt hiểm nguy ta lâm phải hằng ngày, nên cũng có lòng thương giúp hơn khi xưa ; các thánh chẳng quên ta là anh em một đạo một Hội thánh, cùng là phần thân thể thiêng liêng thành như một xác thuộc về một đầu là Đ. C. G., thì có lẽ nào không mầng lo cho ta nhờ phần rỗi cho toàn hảo mọi đàng sao.

Tôn kính các thánh cho nên, trước là trừ

tội cho tuyệt khỏi linh hồn ta mới có lẽ phô đấng ấy nhậm lấy lời ta cầu khẩn mà ta ra công theo gương các thánh, thì càng có lẽ đặng nhờ ơn các đấng ấy bơ giúp phù hộ cầu thay cho ta đặng y sở nguyền. Xin sự gì cùng các thánh cũng xin theo thánh ý Đ. C. T. mới kể là xin cho đáng mà trông ơn Chúa vì các thánh mà ban cho chúng tôi nhờ.

Hãy ăn nói ngay lành đạo đức thì nên phương hiệu nghiệm hơn cho đặng uốn lòng Chúa, vì các thánh cầu thay mà xuống phước cho chúng tôi. Tôn kính chung các thánh hết thảy mà lại tôn kính riêng trước là Đ. C. Bà Maria là đấng trổi hơn trong phô đấng ấy. Sau lại tôn kính ông thánh Giude, các thánh tông đồ có công thành danh toại hơn; đoạn có bổn mạng họ, bổn mạng nhà thờ, bổn mạng riêng mỗi người. Hội thánh đặt kinh cầu các thánh, thì dẫu chỉ đấng bực độ thứ tôn kính Đ. Mẹ, ông thánh Giude, các phẩm Thiên thần, các thánh tổ tông, các thánh tiên tri, các thánh tông đồ, các thánh sử, các thánh tử đạo, các thánh giám mục linh mục, các thánh ẩn tu hiền tu, các thánh đồng trinh thủ tiết.

Hội thánh định cho mỗi người, mỗi xứ, mỗi họ, mỗi nhà thờ đều nhờ có bổn mạng cho ta đặng nhiều đấng thánh trên trời cầu

bàu giúp ta nên ngoan đạo. Ta phải theo ý Hội thánh đem lòng cậy tin các bổn mạng ấy và ra công bắt chước nối gót theo gương các đấng ấy sống thánh chết lành cho đặng sum hiệp cùng phô đấng ấy trên nước Thiên đàng.

Thói lệ dầu trong đạo cũ và trong đạo thánh đều có kính xương các thánh, và nhiều lần cho bổn đạo nhờ sự lòng kính làm vậy, đặng ơn phước riêng. Ta lại cứ như lẽ công luận chung Hội thánh phân giải về xương các thánh là dấu tích báu trọng thân mình xưa làm đền Đ. C. T. T. ngự và đến sau lại trở nên thân xác hiển vang sáng láng, nên ta kính tôn thì rất thậm phải — Vả ta cũng tôn kính ảnh tượng chuộc tội, ảnh tượng các thánh, vì là dấu tích nhắc nhớ đến Đ. C. G., Đ. Mẹ, các thánh đỡ trí lòng ta cung kính cho sốt sắng, chớ không phải thờ ảnh tượng như thói kẻ ngoại giáo mà ra sự dị đoan. Như có thấy ảnh tượng nào hiện ra phép lạ thì ta phải nhìn sự ấy bởi phép tắc Đ. C. T., chẳng những ảnh tượng tự hành làm nên phép lạ đâu!

Làm lễ ông thánh nọ bà thánh kia, xây cất nhà thờ, kính các thánh, thì cũng có ý nhờ đó cho sáng danh Đ. C. T., như khi ta trọng các quan, thì vì sự khâm sùng hoàng thượng mà thôi. Các thánh không tự quờn phép gì

mà giúp ta đặng, một có phép tắc Chúa cho phó đấng ấy mà phù hộ ta đặng tùy thánh ý Người phân định, nên ta nhờ ơn các thánh phù trợ cho thành việc rồi, cùng cho trọn niềm giữ bổn phận cho nên, mà có ấn tin Hội thánh nhìn đấng nào là bậc thánh mới nên tôn kính chung trong Hội thánh mà chớ.

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE R.F. IMPRIMÉS

MỤC LỤC

	trang
Tựa	5

PHẦN THỨ NHỨT

về mùa lễ Sinh Nhựt.

Mùa Advent6	17
Chúa nhựt thứ nhứt	20
» » » hai	27
» » » ba	35
» » » bốn	40
Lễ Sinh Nhựt	56
Chúa nhựt sau lễ Sinh Nhựt	67
Lễ đặt tên Đ. C. G.	72
Chúa nhựt sau lễ đặt tên	77
Lễ ba Vua	79
Chúa nhựt thứ nhứt	86
» » » hai	94
» » » ba	102
» » » bốn	108
» » » năm	113
» » » sáu	119
Chúa nhựt bảy mươi	123

» » năm » 137
» » sáu » 131
Ông thánh Anrê tông đồ 143
» » PhanxicôXavie 149
» » Nicùlao 151
Ambrosiô 155
Đ. C. Bà chẳng hề mắc tội tổ tông 159
Ong thánh Thoma tông đồ 166
» » Xitêphanô 171
» » Gioang tông đồ 175
Các thánh Anh hài 179
Kính toà ông thánh Vêrô 184
Ong Thánh Phaolô trở lại đạo 189
Thánh gia thất Đ. C. G., Đ. C. Bà, và ông th. Giude 193
Đ. C. Bà dâng Đ. C. G. vào đền thánh 199
Ong Thánh Mathias tông đồ 205

PHẦN THỨ HAI

Về mùa lễ Phục sinh

Ngày lễ tro 5
Thứ năm sau lễ tro 7
» sáu 9
» bảy 11
Về mùa chay cả :
Chúa nhựt thứ nhứt 13

» » **ba** 78
» » **tư** 80
» » **năm** 81
» » **sáu** 82
» » **bảy** 84
Lễ lá 87
Lễ truyền phép Thánh Thể 90
Lễ hôn chơn 94
Lễ Thánh Thủy 97
Dọn mình giữ lễ Phục sinh 102
Lễ Phục sinh 103
Chúa nhựt thứ nhứt 107
» » hai 116
» » **ba** 121
» » bốn 126
» » năm 130
Đ. C. G. thăng thiên 139
Chúa nhựt sau lễ thăng thiên 143
Lễ ông thánh Giude 147
Lễ Đ. C. Bà chịu truyền tin 152
Lễ làm phép nhà thờ 157
Hai ông thánh Philípphê và Giacôbê 161
Lễ tìm đặng rất thánh Giá Đ. C. G. 167

PHẦN THỨ BA

Về mùa lễ Hiện xuống

Ngày lễ hiện xuống		6
Ngày thứ hai sau lễ hiện xuống		10
Đ. C. T. ba ngôi		16
Chúa nhựt thứ I sau lễ hiện xuống		24
Lễ Mình Thánh Chúa		28
Chúa nhựt thứ	II	37
	III	44
	IV	49
	V	54
	VI	60
	VII	67
	VIII	71
	IX	78
	X	86
	XI	92
	XII	103
	XIII	112
	XIV	120
	XV	126
	XVI	134
	XVII	139
	XVIII	145
	XIX	152
	XX	157

Ngày thứ hai	19
» » ba	20
» » tư	22
» « năm	24
» » sáu	25
» » bảy	27
Chúa nhựt thứ hai	29
Ngày thứ hai	31
» » ba	32
» » tư	34
» » năm	36
» » sáu	37
» » bảy	39
Chúa nhựt thứ ba	41
Ngày thứ hai	45
» » ba	47
» » tư	49
» » năm	51
» » sáu	52
» » báy	55
Chúa nhựt thứ bốn	57
Ngày thứ hai	62
» » ba	64
» » tư	66
» » năm	68
» » sáu	69
» » bảy	71
Chúa nhựt vào sự thương khó	73
Ngày thứ hai	77

Chúa nhựt thứ	XXI	165
	XXII	170
	XXIII	176
	XXIV	181
Sinh nhựt ông thánh Gioang Baotixita		186
Lễ hai ông thánh Vêrô và Phaolô		190
Đ. C. Bà đi viếng thăm		195
Bà thánh Madalenna		200
Lễ Ông thánh Giacôbê tiền		204
Lễ bà thánh Annà		207
Lễ ông thánh Laurentiô		209
Đ. C. Bà mông triệu thăng thiên		212
Lễ ông thánh Giuakim		218
Sinh nhựt Đ. C. Bà		224
Kính tên Đ. C. Bà		228
Ông thánh Matthêu tông đồ		230
Đức thánh Minhghê		235
Lễ Đ. C. Bà Môi khôi		238
Lễ các thánh Thiên thần		240
Hai Ong thánh Ximong và Tadêu		246
Lễ các thánh Nam nữ		251
Lễ các đẳng		258
Đ. C. Bà phú mình vào đền thánh		264
Lễ chung các thánh		267

IMPRIMÉS

CHUNG.